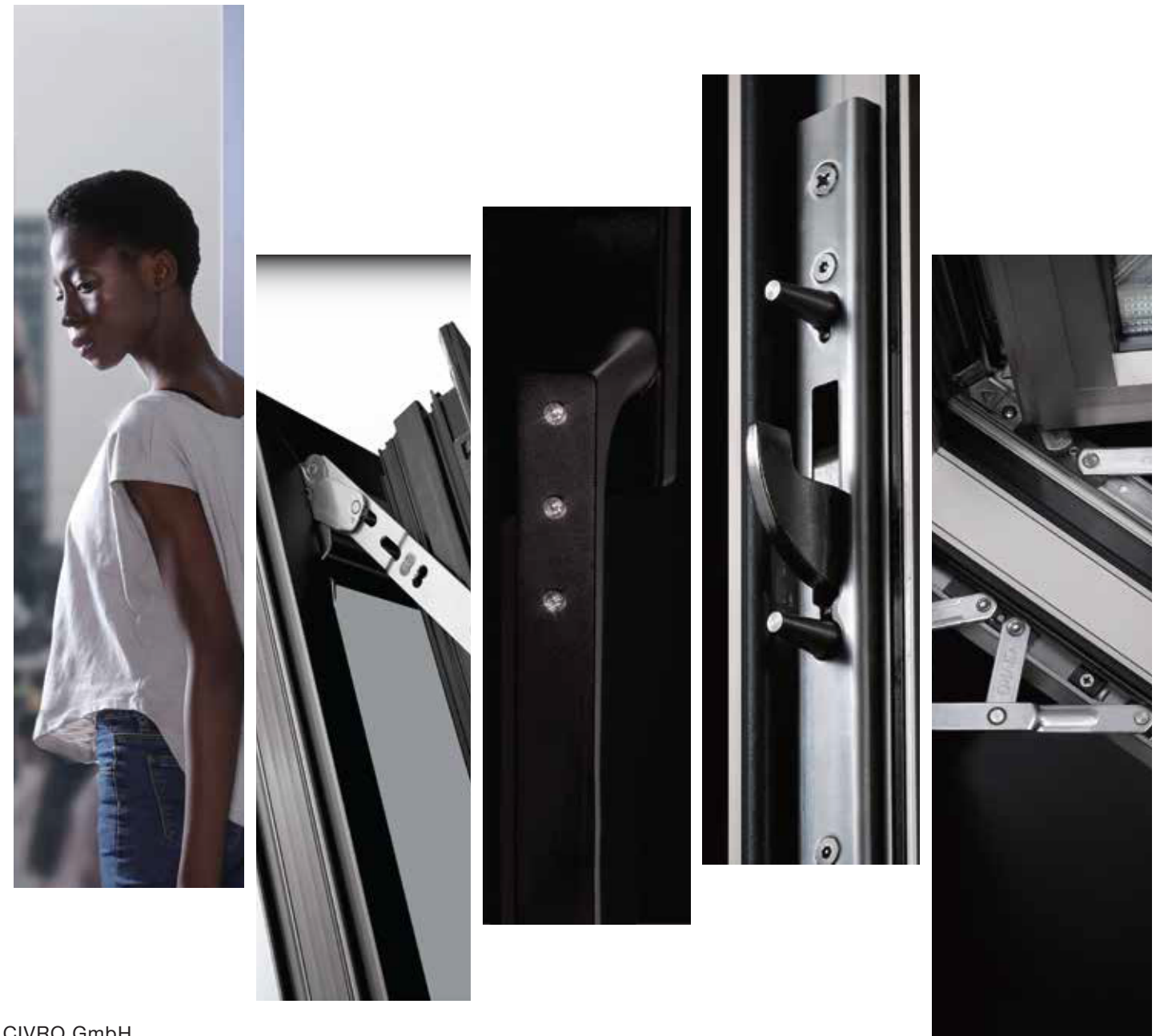




CIVRO Showroom in Vietnam:

HCMC: Sudo Group, No.1B2 Quoc Lo 1A str, Thanh Loc ward, Ho Chi Minh City

Exclusive Representative in Vietnam:

SUDO GROUP CO., LTD

Hotline: +84 85 937 3737 Website: civro.com | civro.com.vn

Copyright by SUDO GROUP & CIVRO. 2023

CIVRO GmbH

Schweinfurter Str.7, 97080 Würzburg Germany



X SERIES				16	A SERIES				66	N SERIES				110	SUN-SHADING SYSTEM				136
SYSTEM					SYSTEM					SYSTEM					WALL CLIP DECORATION SYSTEM				
Window	XW55IN	Side-hung open-in window	18	Window	AW55IN	Side-hung open-in window	68	Window	NW55IN	Side-hung open-in window	112	UBL100/UBL130	Sun-shading system	138	OTHERS	SYSTEM			
	XW55OU	Side-hung open-out window	20		AW55OU	Side-hung open-out window	70		NW55OU	Side-hung open-out window	114		UBL100/UBL130	Sun-shading system			140		
	XW65IN	Side-hung open-in window	22		AW65IN	Side-hung open-in window	72		NWS55OU	Window with metal mesh (open-out)	116		UCP	Wall clip decoration system			142		
	XW65OU	Side-hung open-out window	24		AW65OU	Side-hung open-out window	74		NW55SS	Sliding window	118								
	XW80IN	Side-hung open-in window	26		AW75IN	Side-hung open-in window	76		NW140FX	Narrow frame fixed window	120								
	XWS90IN	Window with metal mesh open-in	28		AW75OU	Side-hung open-out window	78	Door	ND55IN	Casement open-in door	122								
	XWS100IN	Window with metal mesh open-in	30		AWS125IN	Window with metal sash open-in	80		ND55OU	Casement open-out door	124								
	XWS115IN	Window with metal mesh open-in	32		AWS125OU	Window with metal sash open-out	82		ND80FD	Bi-folding door	126								
	XWS115OU	Window with metal mesh open-out	34		AW55SS	Sliding window	84		ND115SS	Sliding door	128								
	XWS125IN	Window with metal mesh open-in	36		AW115LS	Lift sliding window	86		ND115LS	Lift sliding door	130								
	XVE65IN	Side-Hung Open-In ventilation Window	38						NDS175SS	Sliding door with metal mesh	132								
				Door	AD55IN	Casement open-in door	88		NDS175LS	Lift sliding door with metal mesh	134								
Door	XD55IN	Casement open-in door	40		AD55OU	Casement open-out door	90												
	XD55OU	Casement open-out door	42		AD65IN	Casement open-in door	92												
	XD65IN	Casement open-in door	44		AD65OU	Casement open-out door	94												
	XD65OU	Casement open-out door	46		AD65IN_HB	Casement open-in door (Hight threshold vent)	96												
	XD80IN	Casement open-in door	48		AD65OU_HB	Casement open-out door (Hight threshold vent)	98												
	XD80OU	Casement open-out door	50		AD75IN	Casement open-in door	100												
	XD65IN/OU_AL	Smart aluminium panel door	52		AD75OU	Casement open-out door	102												
	XD80IN/OU_AL	Smart aluminium panel door	54		AD140LS	Lift sliding door (2 tracks)	104												
	XD73LS160	Lift sliding door - 2 tracks	56		AD210LS	Lift sliding door (3 tracks)	106												
	XD73LS240	Lift sliding door - 3 tracks	58		AD80	90° corner free bi-folding door	108												

TECHNOLOGY ADVANCEMENTS & INTERNATIONAL AESTHETICS

SINCE 1993

CIVRO has been developing with decades of expertise in system windows & doors industry. The company R&D and Procurement Centre in Würzburg, Germany offers rigorous product designs and tailored system consultation including a portfolio of window, door, curtain wall, sunshading and ventilation for worldwide partners.

CIVRO gathers excellent global materials and auxiliaries to achieve outstanding system window & door performances that are suitable for severe environments.

From the Eurasia to the Middle East corridor, from the city landmark building to the high-quality residential building, CIVRO is practising the philosophy of security, environmental protection, sustainability and providing better designing inspirations for architects, designers, developers to promote architectural values.

CIVRO với hàng thập kỷ kinh nghiệm phát triển trong ngành công nghiệp cửa. Trung tâm điều hành và R&D của Công ty đặt tại Würzburg - Đức cung cấp các sản phẩm được thiết kế nghiêm ngặt và kết hợp hệ thống phù hợp bao gồm danh mục cửa sổ, cửa đi, vách kính mặt dựng, rèm che nắng và hệ thống thông gió cho các đối tác trên toàn thế giới.

CIVRO tập hợp những nguyên liệu và vật tư xuất sắc trên toàn thế giới để tạo ra những hệ thống cửa vượt trội, đáp ứng cả những môi trường khắc nghiệt.

Từ lục địa Á - Âu đến khu vực Trung Đông, từ tòa nhà mang tính biểu tượng của thành phố đến công trình biệt thự tư nhân cao cấp, CIVRO đang thể hiện triết lý an ninh, bảo vệ môi trường, tính bền vững và mang lại nguồn cảm hứng thiết kế tốt hơn cho các kiến trúc sư, nhà thiết kế, nhà phát triển bất động sản nhằm thúc đẩy các giá trị kiến trúc.

R&D AND DESIGN FOR CLIENTS

COMPREHENSIVE DEMANDS

NGHIÊN CỨU VÀ THIẾT KẾ SẢN PHẨM

THEO NHU CẦU TỔNG THỂ CỦA KHÁCH HÀNG



Windows system is not just a simple assembly of different components. The system is a highly integrated complex that includes subsystems of profile, hardware, glass, sealing, auxiliary and installation. Each subsystem functions effectively as one designed object to achieve expected performances and excellent usage experience.

We fully understand that the R&D plays a key role throughout our entire production procedure. Because of this, CIVRO sets up its R&D and Procurement centre in Würzburg, Germany. Thanks to this centre, we have the capacity to offer unique solutions for new buildings and renovations and thus promote human being inhabitation values.

Hệ thống Cửa nhôm kính không đơn giản chỉ là sự lắp ráp của các cấu kiện với nhau. Đó là một HỆ THỐNG TỔNG QUÁT ĐỒNG BỘ bao gồm các hệ thống thành phần nhỏ: thanh nhôm định hình, phụ kiện, kính, gioăng, vật tư phụ trợ và vật tư lắp đặt. Mỗi hệ thống thành phần cần được vận hành hiệu quả, và với CIVRO nó đến từ một hành trình thiết kế với mục tiêu đạt hiệu suất cao và trải nghiệm sử dụng tuyệt vời.

Chúng tôi hoàn toàn hiểu rằng R&D đóng một vai trò then chốt trong toàn bộ quy trình sản xuất của mình. Với trung tâm R&D và điều hành của CIVRO tại Würzburg - Đức đã giúp chúng tôi có khả năng cung cấp các giải pháp Cửa nhôm kính độc đáo cho các tòa nhà và công trình Biệt thự cao cấp, qua đó thúc đẩy và bảo toàn các giá trị của cuộc sống



HỘI TỤ NHỮNG TINH HOA

NGÀNH CÔNG NGHIỆP CỬA NHÔM THẾ GIỚI

For ensuring quality throughout the whole process, CIVRO runs a large aluminium profile factory - equipped with advanced global aluminium fabricating facilities. Alloy melting, extrusion, surface treatment, profile threading and finished products are conducted in this manufacturing workshop to ensure the best quality and shorten delivery timelines, which is one of our many competitive advantages.

Majority of digital high - precision machines are introduced from Germany, Italy, Switzerland which are to guarantee the outstanding quality of finished products.

Để đảm bảo chất lượng trong toàn bộ quá trình tạo ra sản phẩm, CIVRO điều hành một nhà máy sản xuất nhôm định hình lớn - được trang bị công nghệ sản xuất nhôm tiên tiến trên toàn cầu. Khép kín từ khâu nấu chảy hợp kim, đùn ép, xử lý bề mặt, đóng gói thanh nhôm và sản xuất cửa thành phẩm đều được tiến hành trong dây chuyền sản xuất này để đảm bảo chất lượng tốt nhất và rút ngắn thời gian giao hàng. Đây là một trong nhiều lợi thế vượt trội của CIVRO.

Hệ thống máy móc kỹ thuật có độ chính xác cao, chủ yếu nhập từ Đức, Ý, Thụy Sĩ nhằm đảm bảo chất lượng thành phẩm vượt trội.



ENSURE ARCHITECTURAL SYSTEM PERFORMANCE

ĐẢM BẢO HỆ THỐNG KIẾN TRÚC

HIỆU NĂNG CAO

The necessity for stringent quality and control is the reason CIVRO invests and launches our own testing centre. The testing centre is in charge of IPT (Initial Prototype Testing) as well as multiple tests for finished products to ensure to meet the most rigorous standards.

A wide range of benchmark tests are involved including mechanical strength, thermal insulation, corrosion resistance, weather resistance (air-tightness, water-tightness, wind-resistance), shocks, manoeuvrability, opening-closing tests, etc.

The testing centre produces a rich wealth of information in accordance with various national standards and regulations which is therefore shared and distributed to our employees and worldwide partners to provide high-grade quality products and services for each market

Sự cần thiết kiểm soát nghiêm ngặt về chất lượng là lý do CIVRO đầu tư và thành lập Trung tâm thử nghiệm của riêng mình. Trung tâm thử nghiệm chuyên trách IPT (Initial Prototype Testing) tiến hành nhiều thử nghiệm cho cửa thành phẩm để đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe nhất.

Một loạt các bài kiểm tra tiêu chuẩn của Trung tâm bao gồm: độ bền cơ học, cách nhiệt, khả năng chống ăn mòn, khả năng chống chịu thời tiết (độ kín khí, độ kín nước, khả năng chống gió), các va đập, khả năng cơ động, các bài kiểm tra đóng mở ...

Trung tâm thử nghiệm cung cấp nhiều thông tin phong phú phù hợp với các tiêu chuẩn và quy định cho các quốc gia khác nhau, được chia sẻ cho nhân viên của chúng tôi và các đối tác trên toàn thế giới để cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao cho từng thị trường.





RELIABLE SYSTEM SOLUTIONS ENDORSED BY RIGOROUS

ACCREDITATION

GIẢI PHÁP HỆ THỐNG TIN CẬY ĐƯỢC CHỨNG NHẬN BỞI

CÁC TỔ CHỨC UY TÍN TRÊN THẾ GIỚI



It is our constant pursuit of supplying excellent facade solutions for the most demanding needs. Therefore we set up our own testing centre and apply the strict European standard to our products. Accreditations of various international authorities are sufficient to demonstrate the reliability and high quality of CIVRO products.

Chúng tôi không ngừng theo đuổi việc cung cấp các giải pháp Nhôm kính tuyệt vời cho những nhu cầu khắt khe nhất. Do đó, chúng tôi thành lập trung tâm thử nghiệm của riêng mình và áp dụng tiêu chuẩn châu Âu nghiêm ngặt cho các sản phẩm. Các chứng chỉ chứng nhận của các Tổ chức quốc tế uy tín chứng minh độ tin cậy và chất lượng cao của các sản phẩm CIVRO.

06

INTEGRATING WORLDWIDE

HIGH-END SUPPLY CHAIN

CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU

CHẤT LƯỢNG ĐẲNG CẤP CAO



The close cooperation with global leading hardware and auxiliary suppliers as well as glazing partner enables us to develop and manufacture products fully geared to client's the most demanding needs. From melting to finished product, from project design to installation, CIVRO's creativity and differentiation are apparent in every single product.

Sự hợp tác chặt chẽ với các hãng phụ kiện, hãng vật tư phụ trợ, hãng sản xuất kính hàng đầu thế giới giúp chúng tôi phát triển và sản xuất các sản phẩm hướng đến những nhu cầu khắt khe nhất của khách hàng. Bắt đầu từ giai đoạn nấu chảy nguyên liệu đến khâu cuối cùng là sản xuất của thành phẩm, từ thiết kế dự án đến lắp đặt, sự sáng tạo và khác biệt của CIVRO thể hiện rất rõ trong từng sản phẩm.



PROFILE

THE FOUNDATION OF THE SYSTEM

THANH NHÔM

NỀN TẢNG CỦA HỆ THỐNG CỬA

The profile is subject to European Standard, which is 30% stronger than norm. Because of this, a larger opening is supported and the finished product has excellent windproof, durability, repeating hoisting capacity and anti-corrosion performances.

Slender profile frame, various ways to open and applicable to different spaces and scenes - this system highlights consumers' and architects' appreciation.

Profile nhôm theo Tiêu chuẩn Châu Âu, cứng hơn 30% so với tiêu chuẩn thông thường. Nhờ đó tạo ra những bộ cửa có kích thước siêu lớn & có khả năng chống áp lực gió tuyệt vời, hoạt động bền bỉ, khả năng đóng mở liên tục và hiệu suất chống ăn mòn ở mức cao.

Profile nhôm thanh mảnh, đa dạng quy cách mở và có thể áp dụng cho các không gian và bối cảnh khác nhau hệ thống cửa nhôm Civro sẽ làm nổi bật công trình cho chủ nhà, và được những người kiến trúc sư đánh giá cao.



FRESHEN YOUR DREAMY HOME WITH CIVRO FINISHES AND COLOURS

The matte finish generated from our exclusive Matte Electro-deposition (MED) coating which is called CPG introduces a sleek visual presence and promotes anti-corrosion performance benchmark- over 8000 hours accelerated weather resistance.

BÙNG SÁNG NGÔI NHÀ ƯỚC MƠ VỚI

MÀU SẮC CỬA NHÔM CIVRO

Bề mặt hoàn thiện thanh nhôm được tạo ra từ lớp phủ Matte Electro Deposition (MED) độc quyền của chúng tôi được gọi là CPG mang đến Hiệu ứng hiển thị màu sắc trung thực, siêu mịn màng, không chói lóa phản xạ ánh sáng, chống bám bụi và tăng hiệu suất chống ăn mòn - khả năng chống chịu thời tiết hơn 8000 giờ (trong điều kiện tiêu chuẩn phòng thí nghiệm) tăng khả năng chống chịu thời tiết.

Black and white are classic, but we always prefer a wider palette for our lives, and for our surroundings. Colours are the expression of your own taste and something you are telling people about yourself. Thus, it is actually important that you are given a really large range of colour selection.

That is why CIVRO presents a wide palette for you to choose from. For your convenience, 6 standard colours are carefully selected - and what is more, they are everlasting. Certainly, more colour choices at your request.

And you can even customise the exterior and interior colours, allowing another dash of personality.

Màu đen & trắng là gam màu cơ bản, nhưng chúng ta luôn thích một dải màu sắc rộng hơn cho cuộc sống và không gian xung quanh. Màu sắc thể hiện sở thích và là thông điệp của chính bạn với mọi người về bản thân. Vì vậy, một điều cần thiết đó là bạn phải được cung cấp nhiều lựa chọn về màu sắc.

Đó là lý do tại sao CIVRO giới thiệu một bảng màu đa dạng cho bạn lựa chọn. Để thuận tiện cho bạn, 6 màu tiêu chuẩn được lựa chọn cẩn thận - và hơn thế nữa, chúng tồn tại vĩnh cửu. Tất nhiên rồi, nhiều sự lựa chọn màu sắc sẽ dễ đáp ứng nhu cầu của bạn. Và thậm chí, bạn có thể tùy chỉnh màu sắc trong & ngoài của thanh nhôm, thoải mái thể hiện cá tính của bản thân.



PROFILE

THE FOUNDATION OF THE SYSTEM

THANH NHÔM

NỀN TẢNG CỦA HỆ THỐNG CỬA

THE EXCLUSIVE/ ĐỘC QUYỀN

The Platinum Grey and Obsidian Black are created by CIVRO exclusive **Matte Electro-deposition** technique, which is called CPG. We combine the 100% original imported environment-friendly water-based paint together with the patented surface treatment technology, giving you the finest and smooth touch. With around 15 complex processes including oil-removal, alkali-corrosion, sulfuric acid neutralization, anodising, electrolytic colouring, washing, pure water washing, hot pure water washing, draining, extinction porcelain coating, etc., we present an inspirational profile surface for you.

Màu Vàng bạch kim & Đen than đá được tạo ra bằng Công nghệ **Lắng đọng Điện mờ** độc quyền CPG của CIVRO. Chúng tôi kết hợp 100% sơn gốc nước thân thiện với môi trường nhập khẩu nguyên bản cùng với công nghệ xử lý bề mặt CPG đã được cấp bằng sáng chế, mang đến cho bạn cảm giác mịn và đẹp xuất sắc. Với khoảng 15 quy trình phức tạp bao gồm loại bỏ dầu, ăn mòn kiềm, trung hòa axit sulfuric, anốt hóa, nhuộm màu điện phân, rửa sơ chế, rửa nước tinh khiết lần đầu, rửa nước tinh khiết nóng lần hai, thoát nước, tráng sứ... chúng tôi giới thiệu cho bạn một nguồn cảm hứng thực sự từ Công nghệ xử lý bề mặt cửa nhôm.

10

FRESHEN YOUR DREAMY HOME WITH CIVRO FINISHES AND COLOURS

BÙNG SÁNG NGÔI NHÀ TRONG MƠ VỚI

MÀU SẮC CỬA NHÔM CIVRO

THE BASIC/ MÀU CƠ BẢN

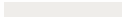
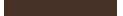
Pearl White, Dark-Space Grey and Brown Coffee, 3 classic colours, we treat them with all our passion. Apart from bright colours, we bring high weather performance, stable lighting, consistent coating and more for your better living. The careful select of world-class environmental powder, Swiss full automatic horizontal spraying technology, giving you a chance to personalise.

Màu Trắng ngọc trai, Xám ghi & Nâu cà phê - 3 màu cổ điển, chúng tôi thực hiện nó bằng tất cả niềm đam mê của mình. Ngoài bề mặt màu sơn tươi tắn, chúng tôi còn mang lại hiệu suất chống chịu thời tiết cao, màu sắc ổn định, lớp phủ đồng nhất cho cuộc sống của bạn tươi đẹp hơn. Sự lựa chọn cẩn thận của loại bột sơn đẳng cấp thế giới, công nghệ phun sơn hoàn toàn tự động của Thụy Sĩ, mang đến cho bạn một trải nghiệm màu sắc tuyệt vời.

THE SPECIAL/ MÀU ĐẶC BIỆT

Want your home to have a better connection with nature? Or just simply fancy a wood-finished window and door, we take your need seriously and the Myanmar Pomelo Wood Grain lets you creating that space personally.

Bạn mong muốn ngôi nhà của mình hoà hợp tốt hơn với thiên nhiên? Hoặc chỉ đơn giản là ưa thích một bộ cửa màu vân gỗ. Chúng tôi rất coi trọng nhu cầu đó của bạn và chính vì vậy màu Vân gỗ bưởi Myanmar cho phép bạn tự tay tạo ra không gian đó.

 Platinum Grey Vàng bạch kim	 Obsidian Black Đen than đá	 Pearl White Trắng ngọc trai
 Dark-Space Grey Ghi xám	 Brown Coffee Nâu cà phê	 Myanmar Pomelo Wood Grain Vân gỗ

COLOUR



HARDWARE

SYSTEM SAFEGUARD

PHỤ KIỆN

MỘT HỆ THỐNG AN TOÀN

Every single day and night, throughout the years, windoors are your protectors, sheilding your cozy home and beloved families. Because of this, we only use the best hardware for our systems.

100% european imported hardware, heavy-duty hinges, excellent copper cylinders that reach RC3 security class, diversified hardware choices, giving larger openings with a full range of opening combinations.

Mỗi ngày mỗi đêm, trong nhiều năm, những bộ cửa chính là tấm lá chắn bảo vệ, che chở cho tổ ấm và những người thân yêu trong gia đình bạn. Do đó, chúng tôi chỉ sử dụng Hệ thống phụ kiện kim khí tốt nhất thế giới cho hệ thống cửa nhôm CIVRO.

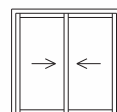
Hệ thống phụ kiện 100% từ Châu Âu. Trong đó bản lề chịu lực, lõi khoá đạt cấp độ bảo mật RC3. Hệ thống phụ kiện đa dạng mang lại khoảng mở lớn với đầy đủ các quy cách đáp ứng mọi nhu cầu.

DURABILITY

SỰ BỀN BỈ

Side-hung window

100,000+ opening cycles,
170Kg bearing capacity
100,000+ đóng mở,
170Kg tải trọng

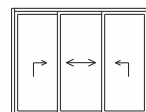


Sliding window

200,000+ opening cycles,
120Kg-250Kg bearing capacity
200,000+ đóng mở,
120Kg - 250Kg tải trọng

Casement door

200,000+ opening cycles,
180Kg bearing capacity
200,000+ đóng mở,
180Kg tải trọng



Sliding door

200,000+ opening cycles,
300Kg-400Kg bearing capacity
200,000+ đóng mở,
300Kg - 400Kg tải trọng





SEALING

ESSENTIAL AIR AND WATER RESISTANCE

HỆ THỐNG CÁCH ÂM, CÁCH NHIỆT

ĐẢM BẢO KÍN KHÍT VÀ CHỐNG THẤM NƯỚC

Aviation - class sealings can be found everywhere in our systems. Only top sealings imported from Europe are accepted -- EPDM made from excellent virgin rubber, American FDA food-grade compatibility full foamed central strip filled with environmental macromolecule fillings, cornerwelding, glue injection, 45°, 90°butt joint, all to guarantee the best sealing performance.

Hệ thống gioăng cao cấp đạt tiêu chuẩn của ngành Hàng không, xuất hiện tại mỗi bộ cửa của chúng tôi. Chỉ những hệ thống Gioăng hàng đầu từ Châu Âu mới được chấp nhận. Công nghệ EPDM được làm từ cao su nguyên chất tuyệt vời, thân thiện với sức khoẻ và đáp ứng tiêu chuẩn an toàn FDA của Hoa Kỳ. Các dải đệm mút ở chính giữa thanh nhôm cầu cách nhiệt chứa các phân tử bọt thân thiện với môi trường.

Các loại keo ép góc Châu Âu, các loại băng cản nước tạo ra kết nối vững chắc về kết cấu & cực kỳ kín khít cho góc nối 45, 90 độ. Tất cả để đảm bảo hiệu suất cách âm, cách nhiệt, chống nước một cách xuất sắc.

We deeply understand the importance of sealing to the usage experience, therefore, various sealing standards are applied to different products. Broad selection of sealing profile section, 2 or 3 layers sealing, combination of specials like hardness, colour, material, cladding, foaming, offering outstanding sealing applications.

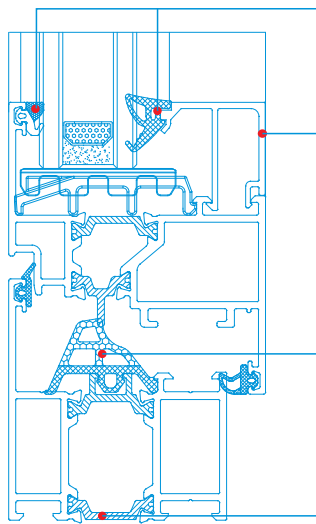
Chúng tôi hiểu sâu sắc tầm quan trọng của hệ thống gioăng cửa đối với trải nghiệm sử dụng cửa nhôm, do đó các tiêu chuẩn về gioăng cửa khác nhau được áp dụng cho các sản phẩm khác nhau. Nhiều giải pháp gioăng cửa 2 hoặc 3 lớp. Kết hợp các yếu tố đặc biệt như độ cứng, màu sắc, vật liệu, lớp phủ, chất tạo bọt ... để tạo ra những ứng dụng gioăng cửa nổi bật



X SERIES SYSTEM

XW55 IN

SIDE-HUNG OPEN-IN WINDOW
CỬA SỔ QUAY LẬT VÀO TRONG



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

- Upgraded EPDM glazing gasket, more elastic and resilient
Gioăng EPDM thế hệ nâng cấp cao nhất, tạo sự đàn hồi và êm ái tốt hơn
- EU standard 6060 T6 aluminium profile, average wall thickness: 1.8mm
Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày trung bình: 1.8mm
- New fully foamed middle gasket, enhance air tightness and acoustic insulation
Lớp gioăng bọt giữa bằng chất liệu hoàn toàn mới, tăng cường độ kín khí và cách âm
- Wider thermal insulation barrier, improve energy efficiency
Thanh cầu cách nhiệt rộng hơn, tăng hiệu suất tiết kiệm năng lượng

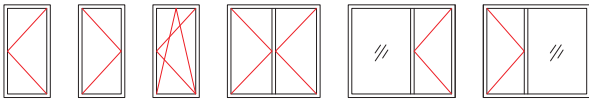
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U $\geq$ 2.1W/m ² K	Visible profile width (External View) Bán rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 62mm Vent/ Cánh 39.5mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	37dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 56mm Vent/ Cánh 66mm
Water Tightness Độ kín nước	E1200	Applicable glass range Độ dày kính	5mm-32mm 5mm-42mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

- Motorized operator
- Motorized BBG louver
- Motorized shading

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện
Lam che nắng động cơ điện

■ **Outstanding thermal, acoustic and weather resistance** - European standard aviation-class sealing gasket, 3 layers sealing, wind and water apartheid

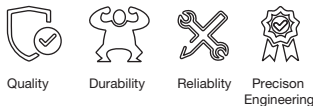
Khả năng cách nhiệt, cách âm và chống chịu thời tiết vượt trội - Hệ thống gioăng cửa tiêu chuẩn ngành Hàng không Châu Âu, bao gồm 3 lớp gioăng, ngăn gió và nước

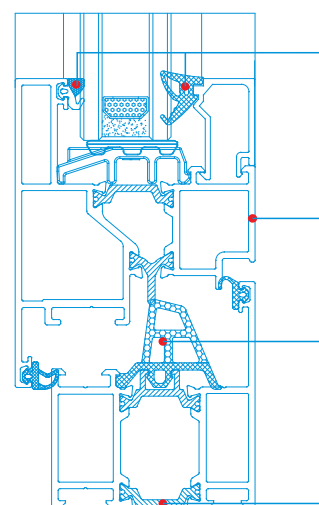
■ **Durable hardware system, safe and long-lasting** - 100,000 opening cycles, up to 170Kg heavy-duty hinge, EN RC2 burglary resistance, service life over 30 years

Hệ thống phụ kiện kim khí ổn định, an toàn và bền bỉ - Test 100.000 lần đóng/mở, bản lề chịu tải nặng lên đến 170Kg, khả năng chống trộm EN RC2, tuổi thọ trên 30 năm

■ **Exclusive MED coating** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

Upgraded EPDM glazing gasket,
more elastic and resilient
Gioăng EPDM thế hệ nâng cấp cao
nhất, tạo sự đàn hồi và êm ái tốt hơn

EU standard 6060 T6 aluminium profile,
average wall thickness: 1.8mm
Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày
trung bình: 1.8mm

New equipped middle gasket, enhance
air tightness and acoustic insulation
Lớp gioăng bọt giữa bằng chất liệu hoàn
toàn mới, tăng cường độ kín khí và cách âm

Wider thermal insulation barrier,
improve energy efficiency
Thanh cầu cách nhiệt rộng hơn,
tăng hiệu suất tiết kiệm năng lượng

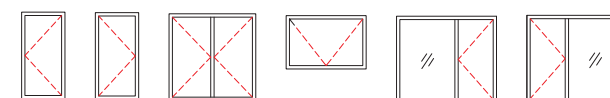
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.3 W/m^2K$	Visible profile width (External View) Bán rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 38mm Vent/ Cánh 85mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	35dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 56mm Vent/ Cánh 66mm
Water Tightness Độ kín nước	E1200	Applicable glass range Độ dày kính	5mm-32mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver
Motorized shading

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện
Lam che nắng động cơ điện

■ **Outstanding thermal, acoustic and weather resistance** - European standard aviation-class sealing gasket, 3 layers sealing, wind and water apartheid

Khả năng cách nhiệt, cách âm và chống chịu thời tiết vượt trội - Hệ thống gioăng cửa tiêu chuẩn ngành Hàng không Châu Âu, bao gồm 3 lớp gioăng, ngăn gió và nước

■ **Durable hardware system, safe and long-lasting** - 100,000 opening cycles, up to 170Kg heavy-duty hinge, EN RC2 burglary resistance, service life over 30 years

Hệ thống phụ kiện kim khí ổn định, an toàn và bền bỉ - thử nghiệm 100.000 lần đóng/mở, bản lề chịu tải nặng lên đến 170Kg, khả năng chống trộm EN RC2, tuổi thọ trên 30 năm

■ **Exclusive MED coating** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

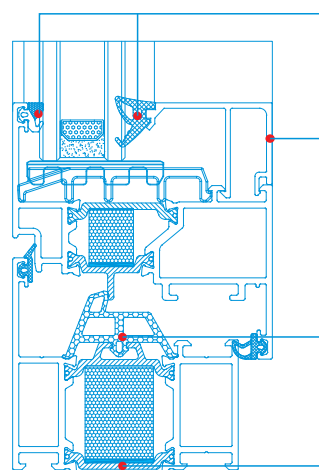
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt



XW65 IN

SIDE-HUNG OPEN-IN WINDOW

CỬA SỔ QUAY LẬT VÀO TRONG

VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

Upgraded EPDM glazing gasket,
more elastic and resilient

Gioăng EPDM thể hệ nâng cấp cao
nhất, tạo sự đàn hồi và êm ái tốt hơn

EU standard 6060 T6 aluminium profile,
average wall thickness: 1.8mm

Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU,
độ dày trung bình: 1.8mm

New fully foamed middle gasket,
enhance air tightness and
acoustic insulation

Lớp gioăng bọt giữa bằng chất liệu hoàn
toàn mới, tăng cường độ kín khí và cách âm

Wider thermal insulation barrier,
improve energy efficiency

Thanh cầu cách nhiệt rộng hơn,
tăng hiệu suất tiết kiệm năng lượng

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES

Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 1.8W/m^2K$
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	37dB
Water Tightness Độ kín nước	E1200
Air permeability Độ kín không khí	Class 4
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5

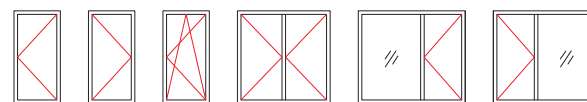
CONFIGURATIONS

Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung	62mm
	Vent/ Cánh	39.5mm
Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung	66mm
	Vent/ Cánh	76mm
Applicable glass range Độ dày kính	13mm-42mm	
	13mm-52mm	

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver
Motorized shading

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện
Lam che nắng động cơ điện

■ **Superior thermal insulation** - U_w is up to $1.8w/m^2K$. Asymmetrical threading and rolling composite enlarges heat-insulation strip, which promotes the condensation resistance and thermal insulation performance

Siêu cách nhiệt - ở mức $1.8w/m^2K$. Bố trí dải cầu cách nhiệt lệch để tăng chiều rộng, tăng khả năng cách nhiệt và chống hiện tượng ngưng tụ nhiệt trong lòng thanh nhôm.

■ **“Behrens” joint corner** - corrosion resistant die-casting alu corner cleat, 2-component glue, giving an excellent sealing and stable window

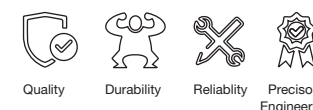
Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.

■ **EXCLUSIVE MED coating** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

CALCULATED RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

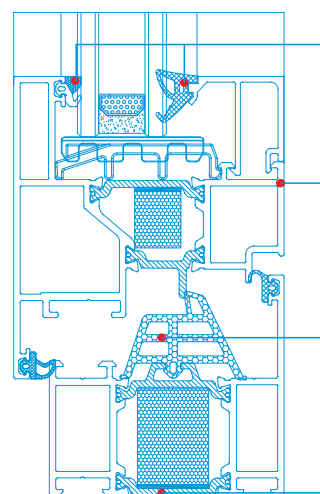
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211



XW65 OU

SIDE-HUNG OPEN-OUT WINDOW

CỬA SỔ MỞ QUAY RA NGOÀI

VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

Upgraded EPDM glazing gasket,
more elastic and resilient

Gioăng EPDM thế hệ nâng cấp cao
nhất, tạo sự đàn hồi và êm ái tốt hơn

EU standard 6060 T6 aluminium
profile, average wall thickness: 1.8mm

Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày
trung bình: 1.8mm

New equipped middle gasket, enhance
air tightness and acoustic insulation

Lớp gioăng bọt giữa bằng chất liệu hoàn
toàn mới, tăng cường độ kín khí và cách âm

Wider thermal insulation barrier,
improve energy efficiency

Thanh cầu cách nhiệt rộng hơn,
tăng hiệu suất tiết kiệm năng lượng

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES

Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 1.8W/m^2K$
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	39dB
Water Tightness Độ kín nước	E1200
Air permeability Độ kín không khí	Class 4
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5

CONFIGURATIONS

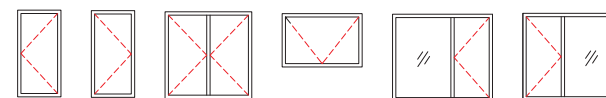
Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung Vent/ Cánh	38mm 85mm
Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung Vent/ Cánh	66mm 76mm
Applicable glass range Độ dày kính		13mm-42mm



DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver
Motorized shading

Mô bảng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện
Lam che nắng động cơ điện

■ **Superior thermal insulation** - U_w is up to $1.8w/m^2K$. Asymmetrical threading and rolling composite enlarges heat-insulation strip, which promotes the condensation resistance and thermal insulation performance

Siêu cách nhiệt - ở mức $1.8w/m^2K$. Bố trí dải cầu cách nhiệt lệch để tăng chiều rộng, tăng khả năng cách nhiệt và chống hiện tượng ngưng tụ nhiệt trong lòng thanh nhôm.

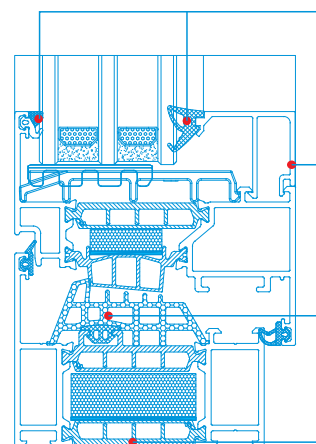
■ **“Behrens” joint corner** - corrosion resistant die-casting alu corner cleat, 2-component glue, giving an excellent sealing and stable window

Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.

■ **EXCLUSIVE MED coating** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

XW80 IN

SIDE-HUNG OPEN-IN WINDOW
CỬA SỔ QUAY LẬT VÀO TRONGVERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

Upgraded EPDM glazing gasket, more elastic and resilient

Gioăng EPDM thế hệ nâng cấp cao nhất, tạo sự đàn hồi và êm ái tốt hơn

EU standard 6060 T6 aluminium profile, average wall thickness: 1.8mm

Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày trung bình: 1.8mm

New fully foamed middle gasket, enhance air tightness and acoustic insulation

Lớp gioăng bọt giữa bằng chất liệu hoàn toàn mới, tăng cường độ kín khí và cách âm

Wider thermal insulation barrier, improve energy efficiency

Thanh cầu cách nhiệt rộng hơn, tăng hiệu suất tiết kiệm năng lượng

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES

Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 1.2 \text{ W/m}^2\text{K}$
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	45dB
Water Tightness Độ kín nước	E1200
Air permeability Độ kín không khí	Class 4
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5

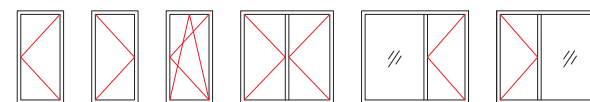
CONFIGURATIONS

Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung Vent/ Cánh	62mm 39.5mm
Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung Vent/ Cánh	80mm 90mm
Applicable glass range Độ dày kính		27mm-56mm 27mm-66mm

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver
Motorized shading

Mô bảng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện
Lam che nắng động cơ điện

■ **Superior thermal insulation** - U_w is up to $1.2 \text{ W/m}^2\text{K}$.

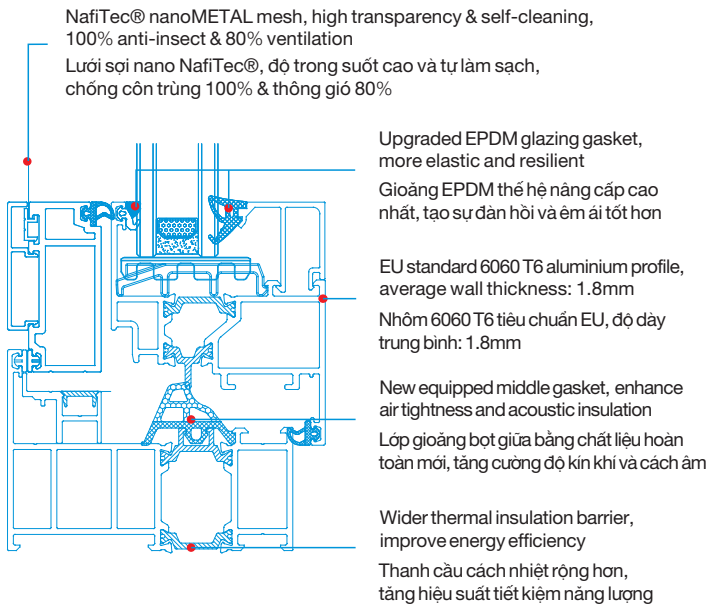
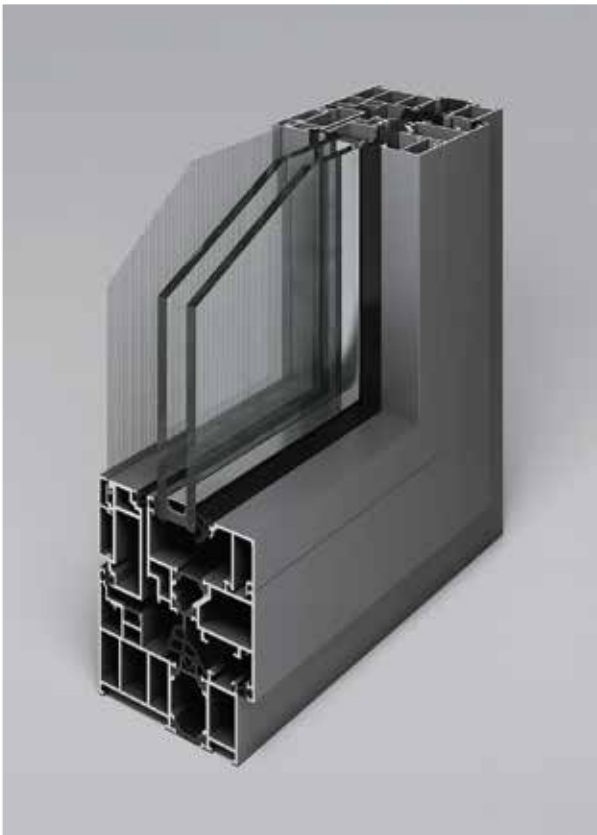
Siêu cách nhiệt - chỉ mức $1.2 \text{ W/m}^2\text{K}$. Bố trí dải cầu cách nhiệt lệch để tăng chiều rộng, tăng khả năng cách nhiệt và chống hiện tượng ngưng tụ nhiệt trong lòng thanh nhôm.

■ **Fierce acoustic insulation** - high-performance glass and sealing, up to 45dB acoustic insulation

Hiệu suất cách âm cực cao - lên đến 45dB

■ **Exclusive MED coating** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC



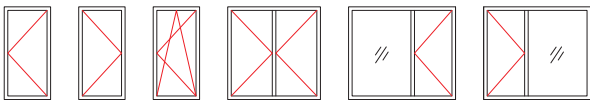
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U $\geq$ 2.1W/m ² K	Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 62mm Vent/ Cánh 39.5mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	37dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 88mm Vent/ Cánh 66mm
Water Tightness Độ kín nước	E1200	Applicable glass range Độ dày kính	5mm-32mm 5mm-42mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver
Motorized shading

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện
Lam che nắng động cơ điện

■ **High transparency & self-cleaning NafiTec nanoMETAL mesh** - 80% ventilation efficiency ensures the inflowing fresh air. 400 micrometer aperture offers high transparency & 100% anti-insect effect. Dusts are not able to attach the gauze and easy to be cleaned because of the NafiTec nanometer molecule + photocatalyst technology. The nanoMETAL mesh is the best solution to solve the cleaning challenge of high-rise buildings

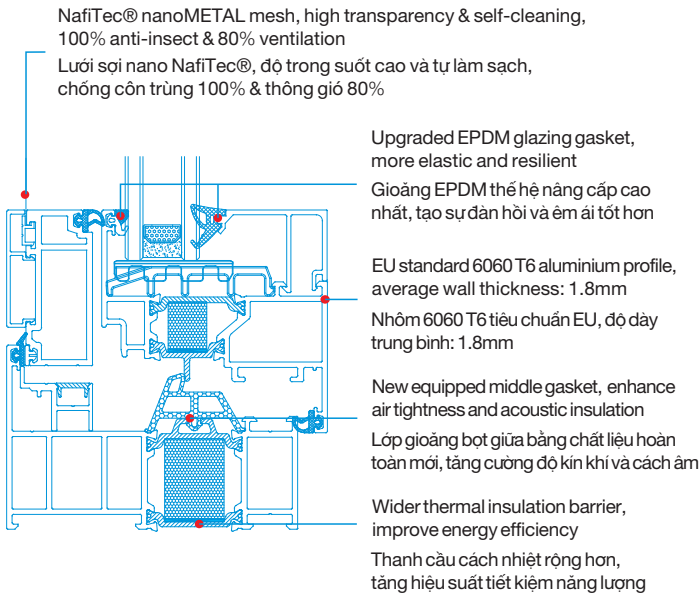
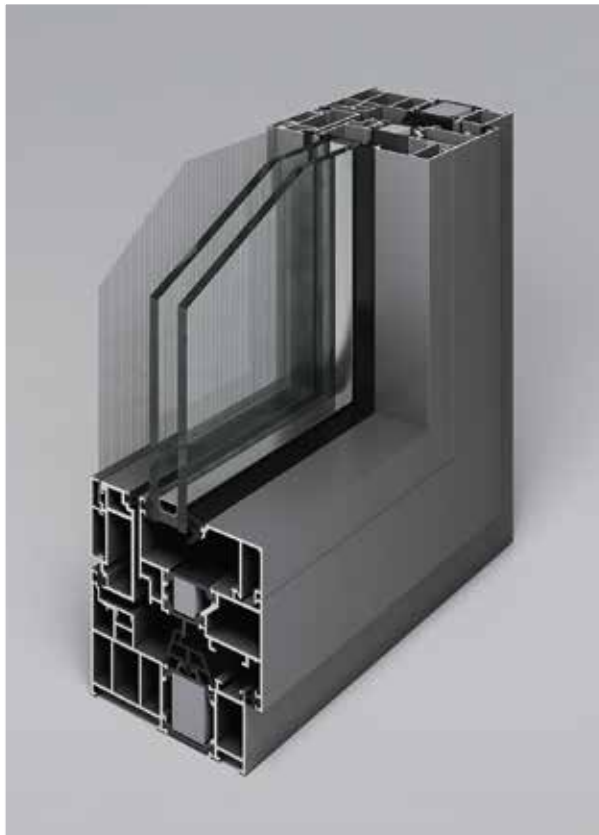
Lưới sợi nano NafiTec có độ trong suốt cao & tự làm sạch - Hiệu quả thông gió 80% đảm bảo luồng không khí trong lành thổi vào. Khẩu độ 400 micromet mang lại độ trong suốt cao và hiệu quả chống côn trùng 100%. Bụi không thể bám vào gác và dễ dàng được làm sạch nhờ công nghệ xúc tác quang + phân tử NafiTec nanomet. Lưới sợi nano là giải pháp tốt nhất để giải quyết thách thức làm sạch của các tòa nhà cao tầng

■ **Concealed drainage system** - excellent drainage with outstanding sealing components, water-resistance up to E1200 (EN ISO Standard)

Hệ thống thoát nước kín - thoát nước tuyệt vời với các thành phần làm kín vượt trội, khả năng chống nước lên đến E1200 (Tiêu chuẩn EN ISO)

■ **Partial concealed hinge** - thanks to the partial concealed hinge, the screen sash keeps flat with the window frame to offer a consistent visual effect. Dual inwards opening design to make the maintenance as simple as possible.

Bản lề được giấu một phần - nhờ bản lề được giấu một phần, tấm chắn màn hình giữ phẳng với khung cửa sổ để mang lại hiệu ứng hình ảnh nhất quán. Thiết kế mở kép vào trong để làm cho việc bảo trì đơn giản nhất có thể.



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

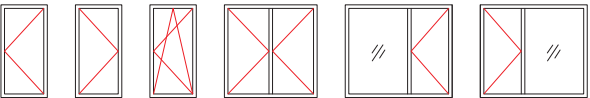
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U≥1.8W/m²K	Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 62mm Vent/ Cánh 39.5mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	37dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 98mm Vent/ Cánh 76mm
Water Tightness Độ kín nước	E1200	Applicable glass range Độ dày kính	13mm-42mm 13mm-52mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		



DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver
Motorized shading

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện
Lam che nắng động cơ điện

■ **High transparency & self-cleaning NafiTec nanoMETAL mesh** - 80% ventilation efficiency ensures the inflowing fresh air. 400 micrometer aperture offers high transparency & 100% anti-insect effect. Dusts are not able to attach the gauze and easy to be cleaned because of the NafiTec nanometer molecule + photocatalyst technology. The nanoMETAL mesh is the best solution to solve the cleaning challenge of high-rise buildings

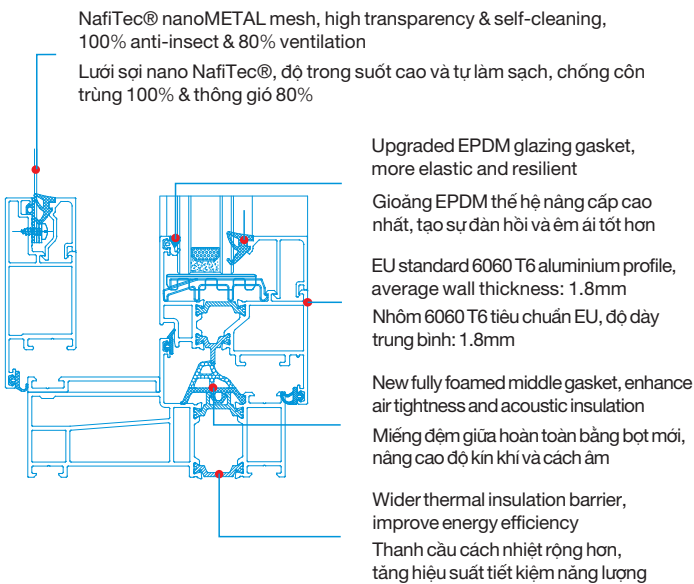
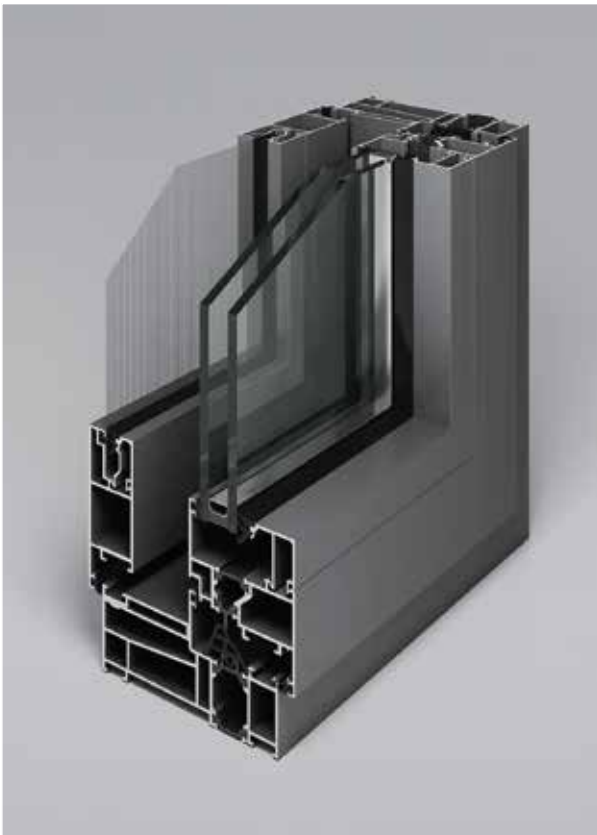
Lưới sợi nano NafiTec có độ trong suốt cao & tự làm sạch - Hiệu quả thông gió 80% đảm bảo luồng không khí trong lành thổi vào. Khẩu độ 400 micromet mang lại độ trong suốt cao và hiệu quả chống côn trùng 100%. Bụi không thể bám vào gác và dễ dàng được làm sạch nhờ công nghệ xúc tác quang + phân tử NafiTec nanomet. Lưới sợi nano là giải pháp tốt nhất để giải quyết thách thức làm sạch của các tòa nhà cao tầng

■ **Concealed drainage system** - excellent drainage with outstanding sealing components, water-resistance up to E1200 (EN ISO Standard)

Hệ thống thoát nước kín - thoát nước tuyệt vời với các thành phần làm kín vượt trội, khả năng chống nước lên đến E1200 (Tiêu chuẩn EN ISO)

■ **Partial concealed hinge** - thanks to the partial concealed hinge, the screen sash keeps flat with the window frame to offer a consistent visual effect. Dual inwards opening design to make the maintenance as simple as possible.

Bản lề được giấu một phần - nhờ bản lề được giấu một phần, tấm chắn màn hình giữ phẳng với khung cửa sổ để mang lại hiệu ứng hình ảnh nhất quán. Thiết kế mở kép vào trong để làm cho việc bảo trì đơn giản nhất có thể.



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC



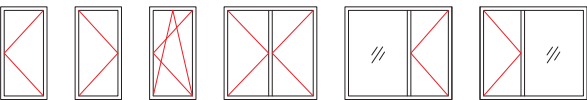
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U $\geq$ 2.1W/m ² K	Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 33mm Vent/ Cánh 85mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	37dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 115mm Vent/ Cánh 66mm
Water Tightness Độ kín nước	E1200	Applicable glass range Độ dày kính	5mm-32mm 5mm-42mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver
Motorized shading

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện
Lam che nắng động cơ điện

■ **Excellent thermal insulation** - Uw is up to 2.1w/m2K

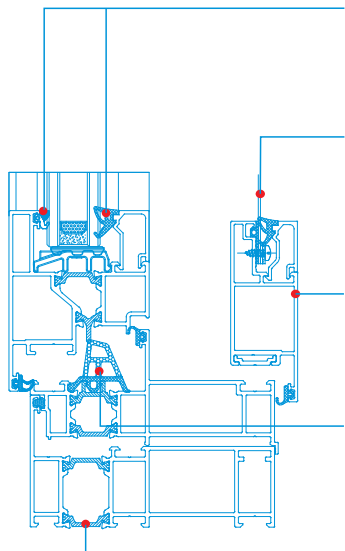
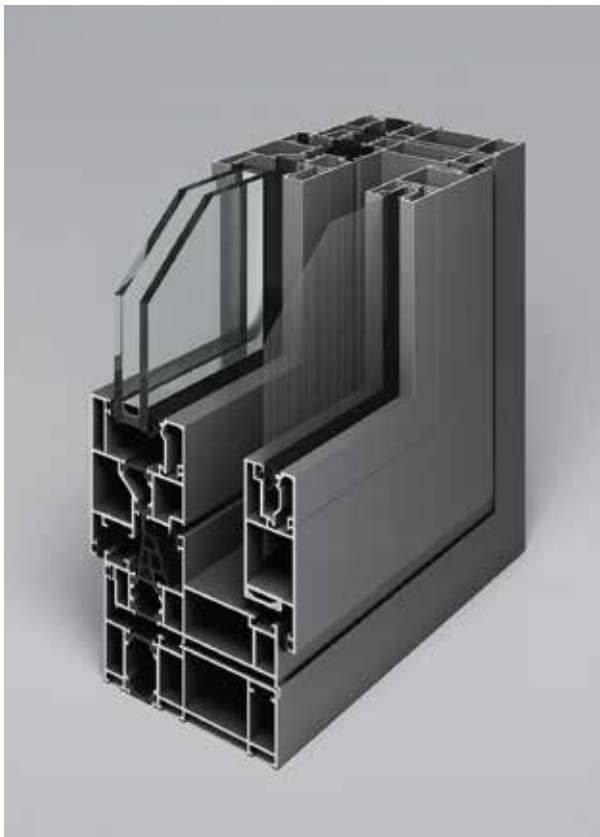
Siêu cách nhiệt - ở mức 2.1w / m2K

■ **Sturdy and durable metal mesh** - anti-burglar, anti-insect and anti-falling

Lưới kim loại chống cắt, chống trộm, chống côn trùng, an toàn hơn rất nhiều

■ **Concealed drainage system** - excellent drainage with outstanding sealing components, water-resistance up to E1200 (EN ISO Standard)

Hệ thống thoát nước nội khoang tuyệt vời - đến từ cấu tạo của các thành phần vật liệu và hệ thống khe rãnh khoa học giúp khả năng thoát nước vượt trội. Khả năng chống nước lên đến E1200 (Tiêu chuẩn EN ISO)



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

- Upgraded EPDM glazing gasket, more elastic and resilient
- Gioăng EPDM thế hệ nâng cấp cao nhất, tạo sự đàn hồi và êm ái tốt hơn
- Diamond mesh, excellent 316 SS, shearing resistance material, anti-burglary & anti-insect, much more secure
- Lưới kim cương: vật liệu inox 316 xuất sắc, chống cắt, chống trộm, chống côn trùng, an toàn hơn rất nhiều.
- EU standard 6060 T6 aluminium profile, average wall thickness: 1.8mm
- Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày trung bình: 1,8mm
- New equipped middle gasket, enhance air tightness and acoustic insulation
- Lớp gioăng bọt giữa bằng chất liệu hoàn toàn mới, tăng cường độ kín khí và cách âm
- Wider thermal insulation barrier, improve energy efficiency
- Thanh cầu cách nhiệt rộng hơn, tăng hiệu suất tiết kiệm năng lượng



TECHINICAL PARAMETERS

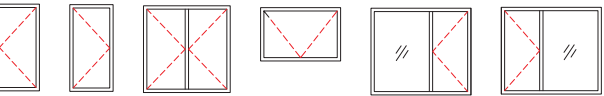
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U≥2.3W/m²K	Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 38mm Vent/ Cánh 85mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	39dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 115mm Vent/ Cánh 66mm
Water Tightness Độ kín nước	E1200	Applicable glass range	5mm-32mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4	Độ dày kính	
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

CALCULATED RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717,EN1027,EN1026,EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver
Motorized shading

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện
Lam che nắng động cơ điện

■ **Sturdy and durable metal mesh** - anti-burglar, anti-insect and anti-falling

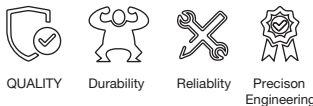
Lưới kim loại **chống cắt**, chống trộm, chống côn trùng, an toàn hơn rất nhiều

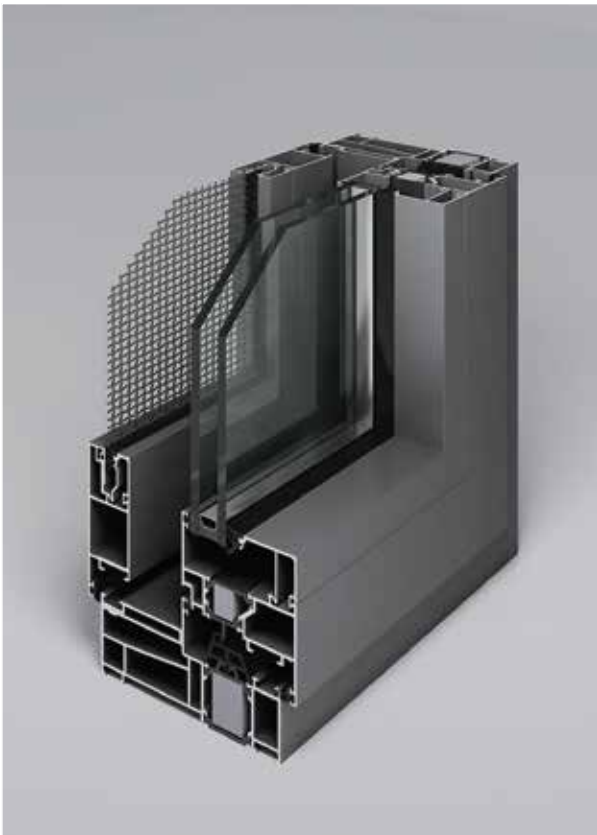
■ **Concealed drainage system** - excellent drainage with outstanding sealing components, water-resistance up to E1200 (EN ISO Standard).

Hệ thống thoát nước nội khoang **tuyệt vời** đến từ cấu tạo của các thành phần vật liệu và hệ thống khe rãnh khoa học giúp khả năng thoát nước vượt trội. Khả năng chống nước lên đến E1200 (Tiêu chuẩn EN ISO).

■ **“Behrens” joint corner** - corrosion resistant die-casting alu corner cleat, 2-component glue, giving an excellent sealing and stable window

Góc nối **“Behrens”** - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.





Diamond mesh, excellent 316 SS, shearing resistance material, anti-burglary & anti-insect, much more secure
Lưới kim cương: vật liệu inox 316 xuất sắc, chống cắt, chống trộm, chống côn trùng, an toàn hơn rất nhiều.

Upgraded EPDM glazing gasket, more elastic and resilient
Gioăng EPDM thế hệ nâng cấp cao nhất, tạo sự đàn hồi và êm ái tốt hơn

EU standard 6060 T6 aluminium profile, average wall thickness: 1.8mm
Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày trung bình: 1,8mm

New fully foamed middle gasket, enhance air tightness and acoustic insulation
Lớp gioăng bọt giữa bằng chất liệu hoàn toàn mới, tăng cường độ kín khí và cách âm

Wider thermal insulation barrier, improve energy efficiency
Thanh cầu cách nhiệt rộng hơn, tăng hiệu suất tiết kiệm năng lượng

VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC



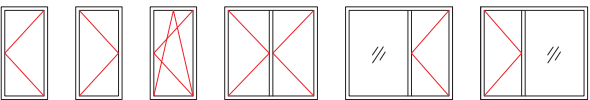
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U $\geq$ 1.7W/m ² K	Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 33mm Vent/ Cánh 85mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	39dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 125mm Vent/ Cánh 76mm
Water Tightness Độ kín nước	E1400	Applicable glass range Độ dày kính	13mm-42mm 13mm-52mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver
Motorized shading

Mô bảng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện
Lam che nắng động cơ điện

■ **Superior thermal insulation** - Uw is up to 1.7w/m2K

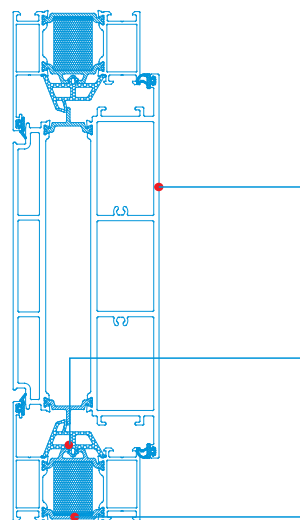
Cách nhiệt vượt trội - Uw lên đến 1.7w / m2K

■ **Sturdy and durable metal mesh** - anti-burglar, anti-insect and anti-falling

Lưới kim loại chống cắt, chống trộm, chống côn trùng, an toàn hơn rất nhiều.

■ **Concealed drainage system** - excellent drainage with outstanding sealing components, water-resistance up to E1200 (EN ISO Standard)

Hệ thống thoát nước nội khoang tuyệt vời đến từ cấu tạo của các thành phần vật liệu và hệ thống khe rãnh khoa học giúp khả năng thoát nước vượt trội. Khả năng chống nước lên đến E1200 (Tiêu chuẩn EN ISO)

XVE65 IN**SIDE-HUNG OPEN-IN VENTILATION WINDOW****CỬA SỔ TẦM NHÌN VÔ CỰC**

VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

EU standard 6060 T6 aluminium profile,
average wall thickness 1.8mm
Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày
trung bình: 1,8mm

New fully foamed middle gasket,
enhance air tightness and
acoustic insulation

Lớp gioăng bọt giữa bằng chất liệu hoàn
toàn mới, tăng cường độ kín khí và cách âm

Wider thermal insulation barrier,
improve energy efficiency

Thanh cầu cách nhiệt rộng hơn,
tăng hiệu suất tiết kiệm năng lượng

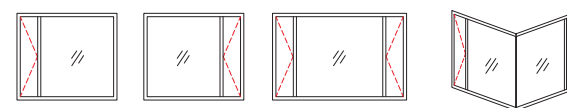
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.2 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 62mm Vent/ Cánh 141mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	40dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 66mm Vent/ Cánh 76mm
Water Tightness Độ kín nước	E1000	Applicable glass range Độ dày kính	13mm-42mm Opening vent can not use glass
Air permeability Độ kín không khí	Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver
Motorized shading

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện
Lam che nắng động cơ điện

- **Consistent visual appearance** - a unique stylish ornamental effect for building facade

Hình ảnh trực quan nhất quán - một hiệu ứng trang trí phong cách độc đáo cho mặt tiền của tòa nhà

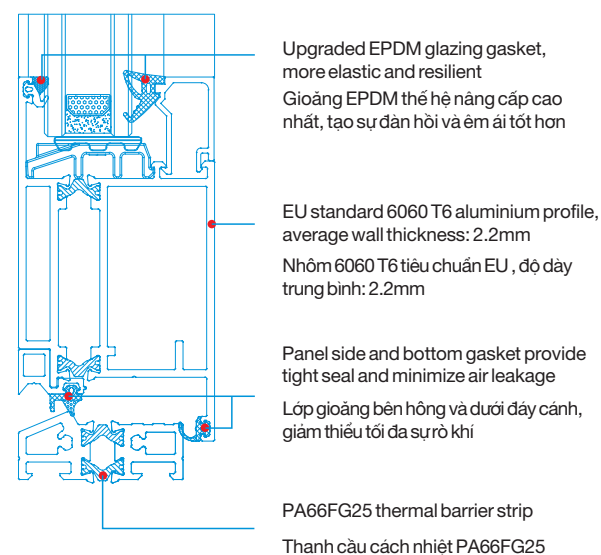
- **Adequate ventilation without intervention** - up to 200mm ventilator opening vent, compatible with AI ventilation devices

Thông gió đầy đủ mà không cần can thiệp - lỗ thông hơi mở máy thổi lên đến 200mm, tương thích với các thiết bị thông gió AI

- **Ultra-large view** - fixed glass Vent gives the best vision and maximum light transparency

Tầm nhìn cực lớn - lá kính cố định cho tầm nhìn tốt nhất và độ trong suốt của ánh sáng tối đa

XD55 IN

CASEMENT OPEN-IN DOOR
CỬA ĐI MỞ QUAY VÀO TRONGVERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

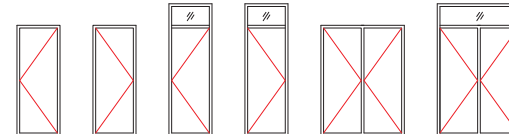
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.6 W/m^2K$	Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 80mm Vent/ Cánh 77.6mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	30dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 56mm Vent/ Cánh 56mm
Water Tightness Độ kín nước	E700	Applicable glass range Độ dày kính	5mm-32mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING STYLE:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver
Motorized shading

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện
Lam che nắng động cơ điện



■ **Exclusive MED coating** - gentle and smooth surface, excellent weather resistance performance, less light reflection, natural visual effect

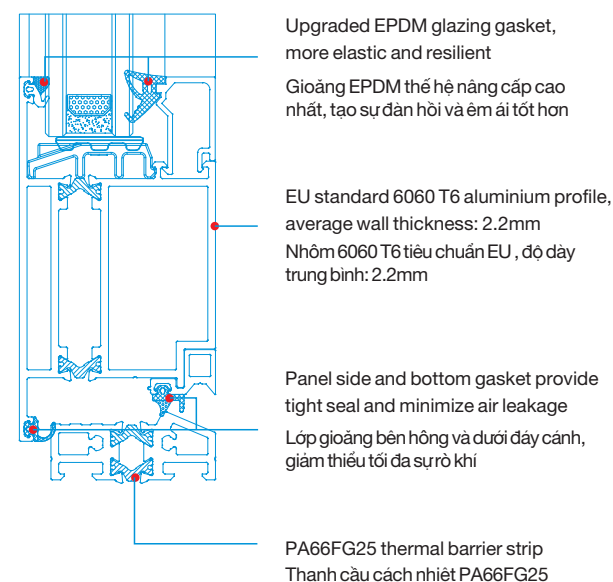
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **“Behrens” corner connection** - we apply corrosion resistant die-casting alu corner cleat with 2- component sealant, which ensure the strength even for large panel

Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.

■ **Burglarproof, security and durability** - our hardware system were tested up to 200,000 operation cycle, The heavy duty hinge lift the loading limit up to 250kgs/panel, The security level

Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 250kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn RC4 theo EN1627. Tuổi thọ trên 30 năm.

XD55 OU**CASEMENT OPEN-OUT DOOR****CỬA ĐI MỞ QUAY RA NGOÀI**

VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

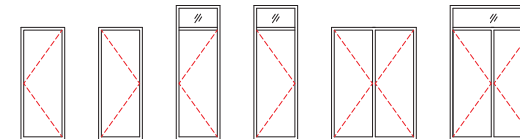
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.6 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 53.6mm Vent/ Cánh 104mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	30dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 56mm Vent/ Cánh 56mm
Water Tightness Độ kín nước	E1200	Applicable glass range Độ dày kính	5mm-32mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING STYLE:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện

■ **Exclusive MED coating** - gentle and smooth surface, excellent weather resistance performance, less light reflection, natural visual effect

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

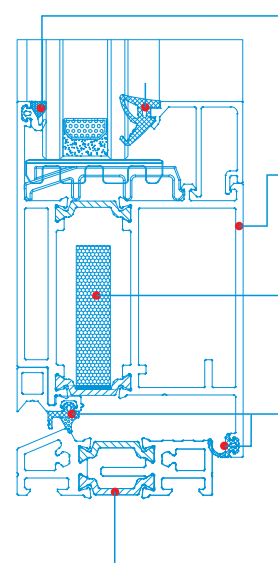
■ **“Behrens” corner connection** - we apply corrosion resistant die-casting alu corner cleat with 2- component sealant, which ensure the strength even for large panel

Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.

■ **Burglarproof, security and durability** - our hardware system were tested up to 200,000 operation cycle, The heavy duty hinge lift the loading limit up to 250kgs/panel, The security level

Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 250kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn RC4 theo EN1627. Tuổi thọ trên 30 năm.

XD65 IN

CASEMENT OPEN-IN DOOR
CỬA ĐI MỞ QUAY VÀO TRONGVERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

Upgraded EPDM glazing gasket,
more elastic and resilient

Gioăng EPDM thế hệ nâng cấp cao
nhất, tạo sự đàn hồi và êm ái tốt hơn

EU standard 6060 T6 aluminium profile,
average wall thickness: 2.2mm

Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày
trung bình: 2.2mm

Fire-resistant polymer infill,
improve thermal efficiency

Dải bông Polymer cách nhiệt, giúp cải thiện
đáng kể hiệu suất cách nhiệt & cách âm

Panel side and bottom gasket provide
tight seal and minimize air leakage

Lớp gioăng bên hông và dưới đáy cánh,
giảm thiểu tối đa sự rò rỉ khí

PA66FG25 thermal barrier strip

Thanh cầu cách nhiệt PA66FG25

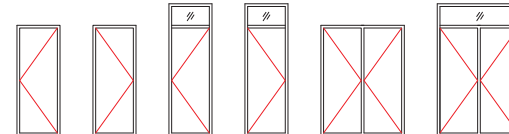
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.2 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible profile width (External View)	Frame/ Khung 80mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	35dB	Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Vent/ Cánh 77.6mm
Water Tightness Độ kín nước	E700	Profile depth	Frame/ Khung 66mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4	Chiều sâu thanh nhôm	Vent/ Cánh 66mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5	Applicable glass range	13mm-42mm
		Độ dày kính	

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING STYLE:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện

■ **Smart locking system** - the concealed multipoint hook locks will latch automatically without twisting the knob, each hook bolt firmly secure the door panel to give extra protection to your home

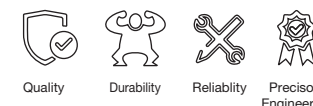
Hệ thống khóa thông minh với ổ khóa móc đa điểm được giấu kín sẽ tự động chốt mà không cần vặn núm, mỗi chốt móc cố định chắc chắn cánh cửa để tăng tính an toàn cho ngôi nhà của bạn

■ **“Behrens” corner connection** - we apply corrosion resistant die-casting alu corner cleat with 2- component sealant, which ensure the strength even for large panel

Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.

■ **Burglarproof, security and durability** - our hardware system were tested up to 200,000 operation cycle, The heavy duty hinge lift the loading limit up to 250kgs/panel, The security level can reach RC4 under EN1627. Service life over 30 years

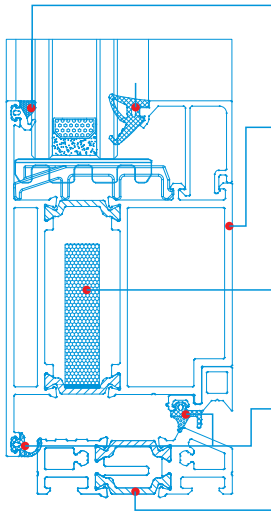
Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 250kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn RC4 theo EN1627. Tuổi thọ trên 30 năm.



XD65 OU

CASEMENT OPEN-OUT DOOR

CỬA ĐI MỞ QUAY RA NGOÀI



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

Upgraded EPDM glazing gasket, more elastic and resilient
Gioăng EPDM thế hệ nâng cấp cao nhất, tạo sự đàn hồi và êm ái tốt hơn

EU standard 6060 T6 aluminium profile, average wall thickness: 2.2mm
Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày trung bình: 2.2mm

Fire-resistant polymer infill, improve thermal efficiency
Dải bông Polymer cách nhiệt, giúp cải thiện đáng kể hiệu suất cách nhiệt & cách âm

Panel side and bottom gasket provide tight seal and minimize air leakage
Lớp gioăng bên hông và dưới đáy cánh, giảm thiểu tối đa sự rò khí

PA66FG25 thermal barrier strip
Thanh cầu cách nhiệt PA66FG25

TECHINICAL PARAMETERS

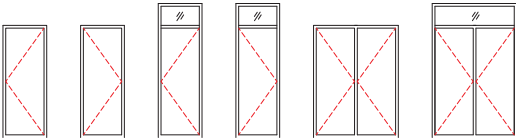
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U≥2.2W/m²K	Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 53.6mm Vent/ Cánh 104mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	35dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 66mm Vent/ Cánh 66mm
Water Tightness Độ kín nước	E1200	Applicable glass range Độ dày kính	13mm-42mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		



DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING STYLE:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện

■ **Smart locking system** - the concealed multipoint hook locks will latch automatically without twisting the knob, each hook bolt firmly secure the door panel to give extra protection to your home

Hệ thống khóa thông minh với ổ khóa móc đa điểm được giấu kín sẽ tự động chốt mà không cần vặn núm, mỗi chốt móc cố định chắc chắn cánh cửa để tăng tính an toàn cho ngôi nhà của bạn

■ **Various threshold design** - there are 3 types of threshold available for different scenario. Water barrier threshold is effective for keeping water away, flush threshold is a perfect choice for ease to entry. And the threshold free design is also recommended while there is no requirement for drainage and noise insulation

Thiết kế 3 loại ngưỡng sàn cho các yêu cầu sử dụng khác nhau:

- 1- Ngưỡng cản nước: có tác dụng chống nước xâm nhập.
- 2- Ngưỡng âm gom nước: là một lựa chọn hoàn hảo để dễ dàng đi lại mà vẫn gom nước về hệ thống thoát nước của ngôi nhà.
- 3- Không ngưỡng sàn: áp dụng trong trường hợp được chỉ định cụ thể và không có yêu cầu về thoát nước và cách âm.

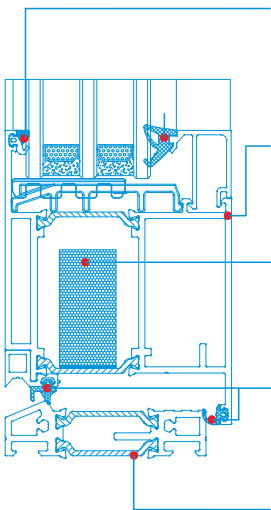
■ **Burglarproof, security and durability** - our hardware system were tested up to 200,000 operation cycle, The heavy duty hinge lift the loading limit up to 250kgs/panel, The security level can

Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 250kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn RC4 theo EN1627. Tuổi thọ trên 30 năm.

XD80 IN

CASEMENT OPEN-IN DOOR

CỬA ĐI MỞ QUAY VÀO TRONG



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

Upgraded EPDM glazing gasket, more elastic and resilient
Gioăng EPDM thế hệ nâng cấp cao nhất, tạo sự đàn hồi và êm ái tốt hơn

EU standard 6060 T6 aluminium profile, average wall thickness: 2.2mm
Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày trung bình: 2.2mm

Fire-resistant polymer infill, improve thermal efficiency
Dải bông Polymer cách nhiệt, giúp cải thiện đáng kể hiệu suất cách nhiệt & cách âm

Panel side and bottom gasket provide tight seal and minimize air leakage
Lớp gioăng bên hông và dưới đáy cánh, giảm thiểu tối đa sự rò khí

PA66FG25 thermal barrier strip
Thanh cầu cách nhiệt PA66FG25



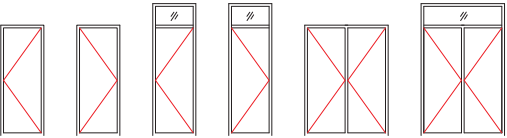
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U≥1.6W/m²K	Visible profile width (External View)	Frame/ Khung 80mm Vent/ Cánh 77.6mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	40dB	Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	
Water Tightness Độ kín nước	E700	Profile depth	Frame/ Khung 80mm Vent/ Cánh 80mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4	Applicable glass range	27mm-56mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5	Độ dày kính	

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING STYLE:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện

■ **Excellent thermal and acoustic performance** - The U value can reach lower than 1.6 W/m² k, and noise reduction up to 40dB

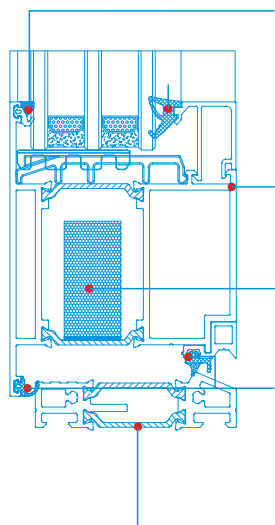
Hiệu suất cách âm và cách nhiệt tuyệt vời - ở mức 1.6 W / m2 k và giảm tiếng ồn lên đến 40dB

■ **Smart locking system** - the concealed multipoint hook locks will latch automatically without twisting the knob, each hook bolt firmly secure the door panel to give extra protection to your home

Hệ thống khóa thông minh với ổ khóa móc đa điểm được giấu kín sẽ tự động chốt mà không cần vặn núm, mỗi chốt móc cố định chắc chắn cánh cửa để tăng tính an toàn cho ngôi nhà của bạn

■ **Burglarproof, security and durability** - our hardware system were tested up to 200,000 operation cycle, The heavy duty hinge lift the loading limit up to 250kgs/panel, The security level can reach RC4 under EN1627. Service life over 30 years

Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 250kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn RC4 theo EN1627. Tuổi thọ trên 30 năm.



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

Upgraded EPDM glazing gasket,
more elastic and resilient
Gioăng EPDM thế hệ nâng cấp cao
nhất, tạo sự đàn hồi và êm ái tốt hơn

EU standard 6060 T6 aluminium profile,
average wall thickness: 2.2mm
Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày
trung bình: 2.2mm

Fire-resistant polymer infill, improve
thermal efficiency
Dải bông Polymer cách nhiệt, giúp cải thiện
đáng kể hiệu suất cách nhiệt & cách âm

Panel side and bottom gasket provide
tight seal and minimize air leakage
Lớp gioăng bên hông và dưới đáy cánh, giảm
thiểu tối đa sự rò khí

PA66FG25 thermal barrier strip
Thanh cầu cách nhiệt PA66FG25



TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES

Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 1.6W/m^2K$
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	40dB
Water Tightness Độ kín nước	E1200
Air permeability Độ kín không khí	Class 4
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5

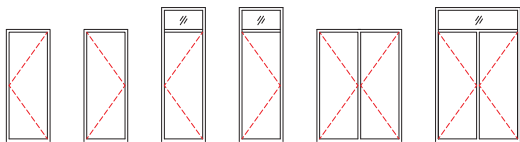
CONFIGURATIONS

Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung	53.6mm
	Vent/ Cánh	104mm
Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung	80mm
	Vent/ Cánh	80mm
Applicable glass range	27mm-56mm	
Độ dày kính		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING STYLE:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện

■ **Smart locking system** - the concealed multipoint hook locks will latch automatically without twisting the knob, each hook bolt firmly secure the door panel to give extra protection to your home

Hệ thống khóa thông minh với ổ khóa móc đa điểm được giấu kín sẽ tự động chốt mà không cần vặn núm, mỗi chốt móc cố định chắc chắn cánh cửa để tăng tính an toàn cho ngôi nhà của bạn

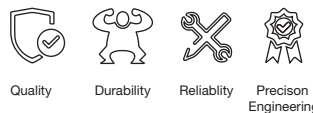
■ **Burglarproof, security and durability** - our hardware system were tested up to 200,000 operation cycle, The heavy duty hinge lift the loading limit up to 250kgs/panel, The security level can reach RC4 under EN1627. Service life over 30 years

Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 250kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn RC4 theo EN1627. Tuổi thọ trên 30 năm.

■ **Various threshold design** - there are 3 types of threshold available for different scenario. Water barrier threshold is effective for keeping water away, flush threshold is a perfect choice for ease to entry. And the threshold free design is also recommended while there is no

Thiết kế 3 loại ngưỡng sàn cho các yêu cầu sử dụng khác nhau:

- 1- Ngưỡng cản nước: có tác dụng chống nước xâm nhập.
- 2- Ngưỡng âm gom nước: là một lựa chọn hoàn hảo để dễ dàng đi lại mà vẫn gom nước về hệ thống thoát nước của ngôi nhà.
- 3- Không ngưỡng sàn: áp dụng trong trường hợp được chỉ định cụ thể và không có yêu cầu về thoát nước và cách âm.

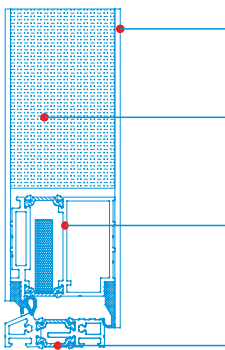




XD65IN_AL



XD65OU_AL

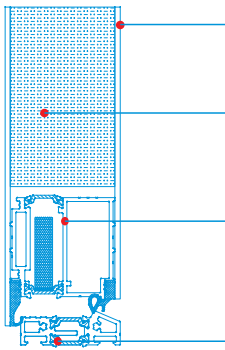


Aluminium panel wall thickness: 3.0mm
Nhôm tấm dày: 3.0mm

Fire-resistant polymer infill, improve thermal efficiency and acoustic insulation
Chất độn polyme chống cháy, cải tiến hiệu quả nhiệt và cách âm

6060 T6 aluminium profile, wall thickness: 2.2mm
Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày trung bình: 2.2mm

PA66FG thermal barrier strip
Thanh cầu cách nhiệt PA66FG25



Aluminium panel wall thickness: 3.0mm
Tấm nhôm dày: 3.0mm

Fire-resistant polymer infill, improve thermal efficiency and acoustic insulation
Chất độn polyme chống cháy, cải tiến hiệu quả nhiệt và cách âm

6060 T6 aluminium profile, wall thickness: 2.2mm
Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày trung bình: 2.2mm

PA66FG thermal barrier strip
Thanh cầu cách nhiệt PA66FG25

VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC



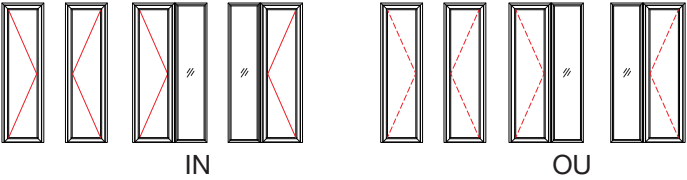
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES			CONFIGURATIONS		
	Open-in	Open-out		Open-in	Open-out
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U≥2.1W/m²K	U≥2.1W/m²K	Visible Profile Width (External View) Bản rộng (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung	80mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	37dB	37dB		Vent/ Cánh	53.6mm
Water Tightness Độ kín nước	E700	E1200	Profile Depth	Frame/ Khung	48.6mm
Air Permeability Độ kín không khí	Class 4	Class 4		Vent/ Cánh	48.6mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5	C5/B5	Door plate Dimensions		
					66mm
					66mm

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING STYLE:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện

■ **Smart locking system** - the concealed multipoint hook locks will latch automatically without twisting the knob, each hook bolt firmly secure the door panel to give extra protection to your home

Hệ thống khóa thông minh với ổ khóa móc đa điểm được giấu kín sẽ tự động chốt mà không cần vặn nύm, mỗi chốt móc cố định chắc chắn cánh cửa để tăng tính an toàn cho ngôi nhà của bạn

■ **Smart unlocking solution** - keyless access by means of a numeric keypad or biometric fingerprint recognition

Giải pháp mở khóa thông minh - truy cập không cần chia khóa bằng bàn phím số hoặc nhận dạng vân tay sinh trắc học

■ **Safe and durable hardware** - heavy-duty hardware, 200,000 opening cycles, up to 250Kgs heavy-duty concealed hinge, service life over 30 years

Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 250kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn RC4 theo EN1627. Tuổi thọ trên 30 năm.

■ **Minimalist design, consistent outlook** - the active opening sash is flat with the door frame without any unnecessary lines, giving an extra concise visual effect

Thiết kế tối giản, đặc nguyên khối - cánh cửa phẳng với khung cửa và không có bất kỳ đường nét nào dư thừa, mang lại hiệu ứng kiến trúc tối giản nhưng không hề đơn giản

■ **Multi talented design ensures excellent performance** - 3mm thickness: aluminium panel on both side provides extra security . Thermal insulation 2.0W/m²k. Vent heights and widths up to 3000mm & 1300mm

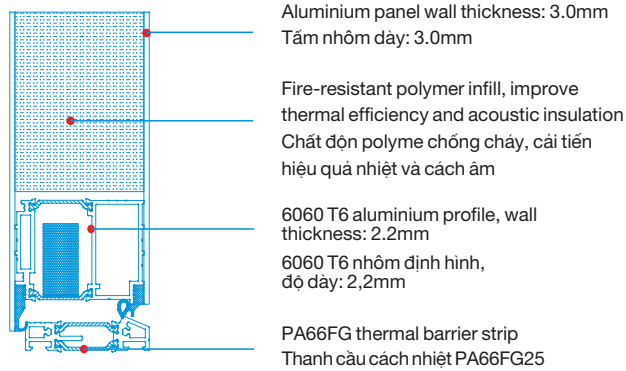
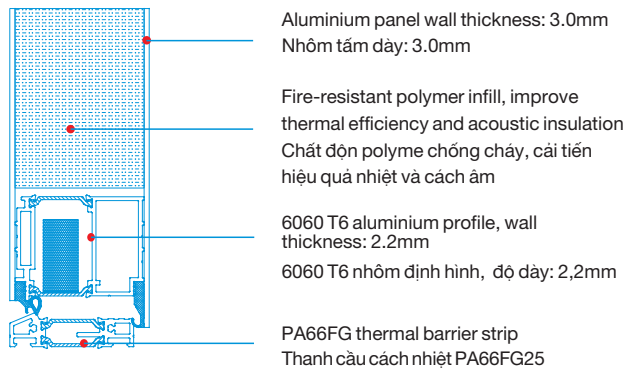
Thiết kế đa nhiệm đảm bảo hiệu suất tuyệt vời - Độ dày 3mm: tấm nhôm nguyên khối ở cả hai mặt nâng cao sự an toàn. Cách nhiệt 2.0W / m²k. Chiều cao và chiều rộng của 1 cánh lên đến 3000mm & 1300mm



XD80IN_AL



XD80OU_AL



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

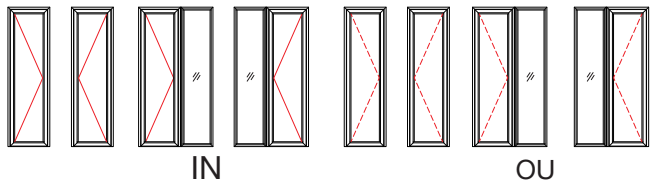
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS		
	Open-in	Open-out		
Thermal Insulation	U $\geq$ 1.4W/m ² K	U $\geq$ 1.4W/m ² K	Visible Profile Width (External View)	Open-inOpen-out
Khả năng cách nhiệt			Frame/ Khung	80mm53.6mm
Acoustics Insulation	42dB	42dB	Vent/ Cánh	48.6mm48.6mm
Khả năng cách âm				
Water Tightness	E700	E1200	Profile Depth	Frame/ Khung80mm80mm
Độ kín nước			Chiều sâu thanh nhôm	Vent/ Cánh80mm80mm
Air Permeability	Class 4	Class 4	Door plate Dimensions	80mm80mm
Độ kín không khí			Độ dày	
Wind Resistance	C5/B5	C5/B5		
Sức chịu tải gió				

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING STYLE:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện

■ **Smart locking system** - the concealed multipoint hook locks will latch automatically without twisting the knob, each hook bolt firmly secure the door panel to give extra protection to your home

Hệ thống khóa thông minh với ổ khóa móc đa điểm được giấu kín sẽ tự động chốt mà không cần vặn núm, mỗi chốt móc cố định chắc chắn cánh cửa để tăng tính an toàn cho ngôi nhà của bạn

■ **Smart unlocking solution** - keyless access by means of a numeric keypad or biometric fingerprint recognition

Giải pháp mở khóa thông minh - truy cập không cần chia khóa bằng bàn phím số hoặc nhận dạng vân tay sinh trắc học

■ **Safe and durable hardware** - heavy-duty hardware, 200,000 opening cycles, up to 250Kgs heavy-duty concealed hinge, service life over 30 years

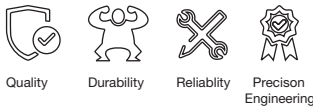
Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 250kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn RC4 theo EN1627. Tuổi thọ trên 30 năm.

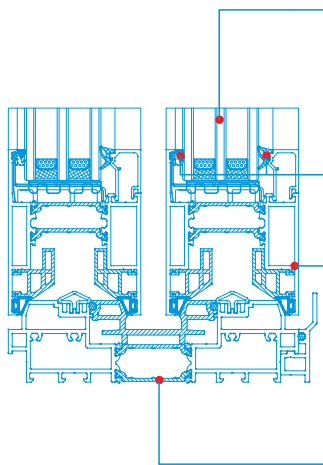
■ **Minimalist design, consistent outlook** - the active opening sash is flat with the door frame without any unnecessary lines, giving an extra concise visual effect

Thiết kế tối giản, đặc nguyên khối - cánh cửa phẳng với khung cửa và không có bất kỳ đường nét nào dư thừa, mang lại hiệu ứng kiến trúc tối giản nhưng không hề đơn giản

■ **Multi talented design ensures excellent performance** - 3mm thickness: aluminium panel on both side provides extra security . Thermal insulation 2.0W/m²k. Vent heights and widths up to 3000mm & 1300mm

Thiết kế đa nhiệm đảm bảo hiệu suất tuyệt vời - Độ dày 3mm: tấm nhôm nguyên khối ở cả hai mặt nâng cao sự an toàn. Cách nhiệt 2.0W / m2k. Chiều cao và chiều rộng của 1 cánh lên đến 3000mm & 1300mm





VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

Wide glazing rabbet, available for double and triple glazing
Khe hở đặt kính rộng, tích hợp với những loại kính hộp hai hoặc ba lớp

Upgraded EPDM glazing gasket, more elastic and resilient
Miếng đệm kính EPDM được nâng cấp, đàn hồi và bền bỉ hơn

EU standard 6060 T6 aluminium profile, average wall thickness: 2.2mm
Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày trung bình: 2,2mm

Wider PA66FG25 thermal barrier strip improve energy efficiency
Thanh cầu cách nhiệt PA66FG25 rộng hơn, tăng hiệu suất tiết kiệm năng lượng



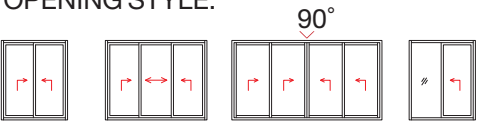
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 1.4W/m^2K$	Visible profile width (External View) Bán rộng (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 37mm Vent/ Cánh 93mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	37dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 160mm Vent/ Cánh 73mm
Water Tightness Độ kín nước	Class 8A	Applicable glass range Độ dày kính	24mm-52mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING STYLE:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện

■ **Clean and thinner profile** - there are 3 different choices of interlock stiles, slim and enhanced slim with profile width 40mm, and normal with profile width 93 mm. The slim interlock stile allows maximizing the opening view which many architects are drawn to

Gọn gàng và mỏng hơn - có 3 lựa chọn khác nhau về thanh nhôm cánh móc đứng:

- 1- Thanh mỏng bán rộng 40mm
 - 2- Thanh mỏng kết hợp thanh tăng cứng bán rộng 40mm
 - 3- Thanh đồ nhôm cánh thông thường với chiều rộng thanh nhôm là 93 mm.
- Với những thanh đồ nhôm mỏng cho phép tối đa hóa tầm nhìn mà nhiều kiến trúc sư mong muốn.

■ **Excellent thermal insulation**- the U value can reach 1.4W/m²k with the help of triple glazing, which makes it the top of the class in aluminium system

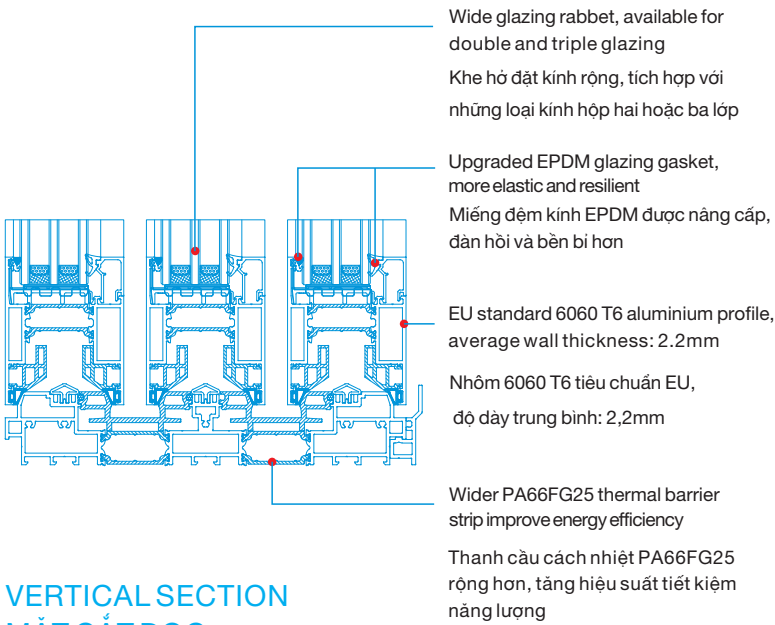
Khả năng cách nhiệt tuyệt vời chỉ ở mức 1,4W / m2k với sự trợ giúp của kính ba lớp, khiến nó trở thành loại cửa cách nhiệt hàng đầu trong hệ thống của nhôm

■ **Premium hardware system** - 400kgs loading limit per panel, explore the possibility of larger panel

Hệ thống Phụ kiện cao cấp với tải trọng lên tới 400kg cho mỗi cánh trượt, giúp cánh cửa có thể làm được kích thước lớn.

■ **Wide glazing rabbet** - 52mm glazing rabbet allows more glass options, double and triple glazing

Khe kính hộp rộng 52mm cho phép nhiều lựa chọn chủng loại kính hơn, có thể làm kính hộp 2 - 3 lớp.



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

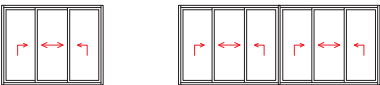
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 1.4W/m^2K$	Visible profile width (External View) Bán rộng (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 37mm Vent/ Cánh 93mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	37dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 160mm Vent/ Cánh 73mm
Water Tightness Độ kín nước	Class 8A	Applicable glass range Độ dày kính	24mm-52mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió			



DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING STYLE:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện

■ **Clean and thinner profile** - there are 3 different choices of interlock stiles, slim and enhanced slim with profile width 40mm, and normal with profile width 93 mm. The slim interlock stile allows maximizing the opening view which many architects are drawn to

Gọn gàng và mỏng hơn - có 3 lựa chọn khác nhau về thanh nhôm cánh móc đứng:

- 1- Thanh mỏng bán rộng 40mm
 - 2- Thanh mỏng kết hợp thanh tăng cứng bán rộng 40mm
 - 3- Thanh đồ nhôm cánh thông thường với chiều rộng thanh nhôm là 93 mm.
- Với những thanh đồ nhôm mỏng cho phép tối đa hóa tầm nhìn mà nhiều kiến trúc sư mong muốn.

■ **Excellent thermal insulation**- the U value can reach 1.4W/m²k with the help of triple glazing, which makes it the top of the class in aluminium system

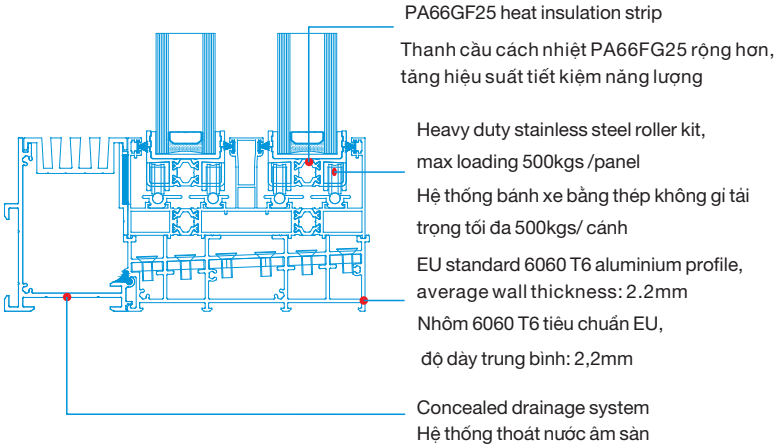
Khả năng cách nhiệt tuyệt vời chỉ ở mức 1,4W / m²k với sự trợ giúp của kính ba lớp, khiến nó trở thành loại cửa cách nhiệt hàng đầu trong hệ thống của nhôm

■ **Premium hardware system** - 400kgs loading limit per panel, explore the possibility of larger panel

Hệ thống Phụ kiện cao cấp với tải trọng lên tới 400kg cho mỗi cánh trượt, giúp cánh cửa có thể làm được kích thước lớn.

■ **Wide glazing rabbet** - 52mm glazing rabbet allows more glass options, double and triple glazing

Khe kính hộp rộng 52mm cho phép nhiều lựa chọn chủng loại kính hơn, có thể làm kính hộp 2 - 3 lớp.



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U $\geq$ 1.2W/m ² K	Visible profile width (External View) Bán rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 0mm Vent/ Cánh 4mm Middle vent 24.5mm Cánh đứng giữa
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	42dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 137mm Vent/ Cánh 45mm
Water Tightness Độ kín nước	Class 7A	Applicable glass range Độ dày kính	36mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	Class C5		

THE DATA ARE GENERATED UNDER SIMULATION OF ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211
DỮ LIỆU ĐƯỢC TẠO THEO MÔ PHỎNG CỦA ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211



■ **Elegant minimal frame, ultra-large glass** - 24mm interlock section, 1-4mm visible frames, 92.3% Glass-to-Frame Ratio, maximum transparency

Hệ khung siêu mỏng - thanh nhôm đứng cánh móc (ở giữa) chỉ rộng 24mm, thanh nhôm đứng vị trí sát tường chỉ lộ ra 1-4mm. Tỷ lệ kính trên khung là 92,3% mang lại tầm nhìn cực đại.

■ **Invisible underground drainage system** - invisible rail system hidden under the ground allows the boundary between house and garden to virtually disappear. Barrier-free accessibility stepping outside effortlessly. Special designed ruffle caps offers the indoor floor an elegant visual effect

Hệ thống thoát nước ngầm ẩn dưới mặt đất - nên ranh giới trong nhà và bên ngoài như biến mất. Việc đi lại rất thuận tiện và không hề có rào cản dưới chân. Nắp dây rãnh thoát nước được thiết kế đặc biệt tạo ra thẩm mỹ trang nhã cho sàn nhà.

■ **Wide range of options** - large-scale glass areas from the floor to the ceiling with very slim frames characterise the sliding door which is flush-fitted in the wall, ceiling and floor, open corner opening, pocket sliding opening, etc

Với thiết kế mảng kính lớn từ sàn đến trần với khung rất mỏng - đặc trưng cho phong cách cửa trượt được lắp trực tiếp vào tường/ trần/ sàn, cửa vuông góc 90 độ không trụ góc, mở trượt vào 1 phía ...

■ **Superior thermal insulation** - Uw value from 0.7W/m²k-1.7W/m²k in line with different glazing configuration

Khả năng cách nhiệt vượt trội - Chỉ số Uw chỉ từ 0,7W/ m2k-1,7W/ m2k phụ thuộc vào các loại cấu hình kính khác nhau.

■ **Remarkable hardware system and electric device** - 400kgs-800kgs load-bearing stainless steel roller and rail. EN RC2 burglar resistance class. Optional electric device offers added convenience as required

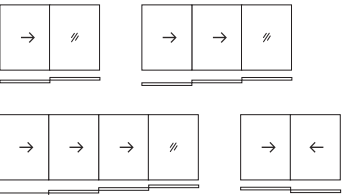
Hệ thống Phụ kiện và thiết bị Tự động đặc biệt - Bánh xe và thanh ray bằng thép không gỉ chịu tải trọng 400 - 800kgs. Đạt tiêu chuẩn chống trộm EN RC2.

THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG là tùy chọn thêm theo yêu cầu.

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

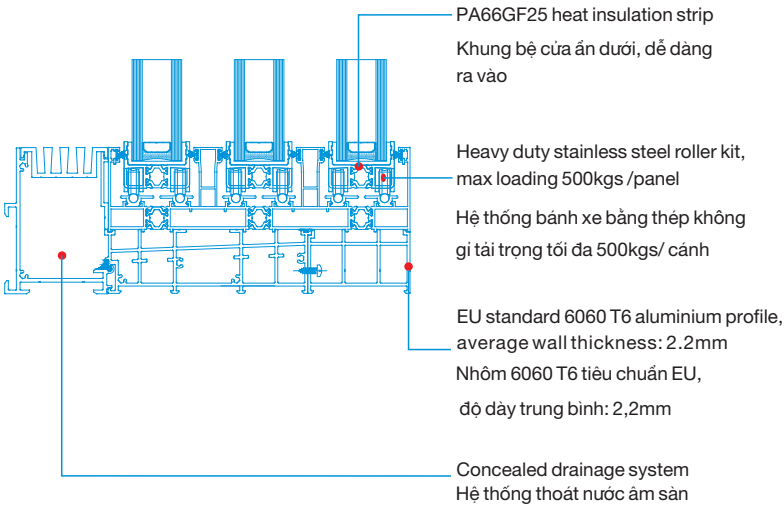
OPENING STYLE:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

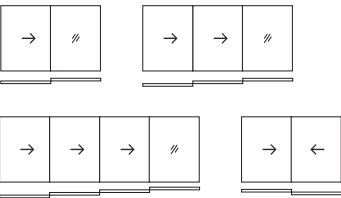
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U≥1.2W/m²K	Visible profile width (External View) Bán rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 0mm Vent/ Cánh 4mm Middle vent 24.5mm Cánh đứng giữa
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	42dB	Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 207mm Vent/ Cánh 45mm
Water Tightness Độ kín nước	Class 7A	Applicable glass range	36mm
Air permeability Độ kín không khí	Class 4	Độ dày kính	
Wind Resistance Sức chịu tải gió	Class C5		



DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING STYLE:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Motorized operator
Motorized BBG louver

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện

■ **Elegant minimal frame, ultra-large glass** - 24mm interlock section, 1-4mm visible frames, 92.3% Glass-to-Frame Ratio, maximum transparency

Hệ khung siêu mỏng - thanh nhôm đứng cánh móc (ở giữa) chỉ rộng 24mm, thanh nhôm đứng vị trí sát tường chỉ lộ ra 1-4mm. Tỷ lệ kính trên khung là 92,3% mang lại tầm nhìn cực đại.

■ **Invisible underground drainage system** - invisible rail system hidden under the ground allows the boundary between house and garden to virtually disappear. Barrier-free accessibility stepping outside effortlessly. Special designed ruffle caps offers the indoor floor an elegant visual effect

Hệ thống thoát nước ngầm ẩn dưới mặt đất - nên ranh giới trong nhà và bên ngoài như biến mất. Việc đi lại rất thuận tiện và không hề có rào cản dưới chân. Nắp dầy rãnh thoát nước được thiết kế đặc biệt tạo ra thẩm mỹ trang nhã cho sàn nhà.

■ **Wide range of options** - large-scale glass areas from the floor to the ceiling with very slim frames characterise the sliding door which is flush-fitted in the wall, ceiling and floor, open corner opening, pocket sliding opening, etc

Với thiết kế mảng kính lớn từ sàn đến trần với khung rất mỏng - đặc trưng cho phong cách cửa trượt được lắp trực tiếp vào tường/ trần/ sàn, cửa vuông góc 90 độ không trụ góc, mở trượt vào 1 phía ...

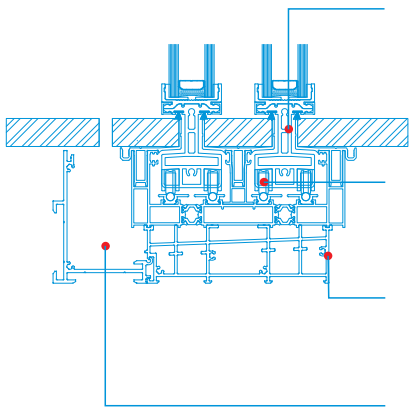
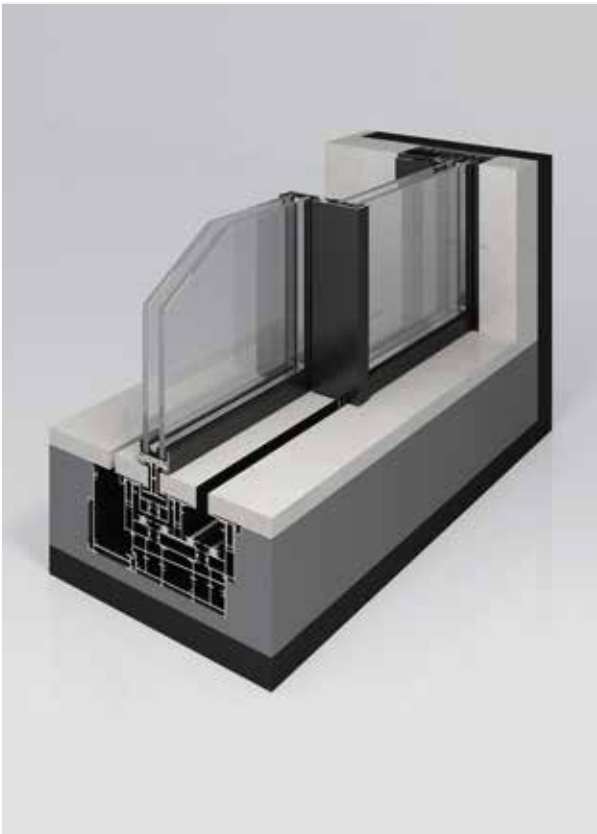
■ **Superior thermal insulation** - Uw value from 0.7W/m²k-1.7W/m²k in line with different glazing configuration

Khả năng cách nhiệt vượt trội - Chỉ số Uw chỉ từ 0,7W/ m2k-1,7W/ m2k phụ thuộc vào các loại cấu hình kính khác nhau.

■ **Remarkable hardware system and electric device** - 400kgs-800kgs load-bearing stainless steel roller and rail. EN RC2 burglar resistance class. Optional electric device offers added convenience as required

Hệ thống Phụ kiện và thiết bị Tự động đặc biệt - Bánh xe và thanh ray bằng thép không gỉ chịu tải trọng 400 - 800kgs. Đạt tiêu chuẩn chống trộm EN RC2.

THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG là tùy chọn thêm theo yêu cầu.



VERTICAL SECTION
MẶT CẮT DỌC

Embed hidden bottom sill, ease of entry
Khung bệ cửa ẩn dưới, dễ dàng ra vào

Heavy duty stainless steel roller kit, max loading 500kgs /panel
Hệ thống bánh xe bằng thép không gỉ tải trọng tối đa 500kgs/ cánh

EU standard 6060 T6 aluminium profile
Nhôm 6060 T6 tiêu chuẩn EU, độ dày trung bình: 2,2mm

Concealed drainage system
Hệ thống thoát nước âm sàn

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES

Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 1.2W/m^2K$
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	42dB
Water Tightness Độ kín nước	Class 7A
Air permeability Độ kín không khí	Class 4
Wind Resistance Sức chịu tải gió	Class C5

CONFIGURATIONS

Visible profile width (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung	0mm
	Vent/ Cánh	4mm
	Middle vent Cánh đứng giữa	24.5mm
Profile depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung	137mm
	Vent/ Cánh	45mm
Applicable glass range		36mm
Độ dày kính		



■ **Elegant minimal frame, ultra-large glass** - 24mm interlock section, 1-4mm visible frames, 92.3% Glass-to-Frame Ratio, maximum transparency

Hệ khung siêu mỏng - thanh nhôm đứng cánh móc (ở giữa) chỉ rộng 24mm, thanh nhôm đứng vị trí sát tường chỉ lộ ra 1-4mm. Tỷ lệ kính trên khung là 92,3% mang lại tầm nhìn cực đại.

■ **Invisible underground drainage system** - invisible rail system hidden under the ground allows the boundary between house and garden to virtually disappear. Barrier-free accessibility stepping outside effortlessly. Special designed ruffle caps offers the indoor floor an elegant visual effect

Hệ thống thoát nước ngầm ẩn dưới mặt đất - nền ranh giới trong nhà và bên ngoài như biến mất. Việc đi lại rất thuận tiện và không hề có rào cản dưới chân. Nắp đáy rãnh thoát nước được thiết kế đặc biệt tạo ra thẩm mỹ trang nhã cho sàn nhà.

■ **Wide range of options - large-scale glass areas** from the floor to the ceiling with very slim frames characterise the sliding door which is flush-fitted in the wall, ceiling and floor, open corner opening, pocket sliding opening, etc

Với thiết kế mảng kính lớn từ sàn đến trần với khung rất mỏng - đặc trưng cho phong cách cửa trượt được lắp trực tiếp vào tường/ trần/ sàn, cửa vuông góc 90 độ không trụ góc, mở trượt vào 1 phía ...

■ **Superior thermal insulation** - U_w value from $0.7W/m^2k$ - $1.7W/m^2k$ in line with different glazing configuration

Khả năng cách nhiệt vượt trội - Chỉ số U_w chỉ từ $0,7W/m^2k$ - $1,7W/m^2k$ phụ thuộc vào các loại cấu hình kính khác nhau.

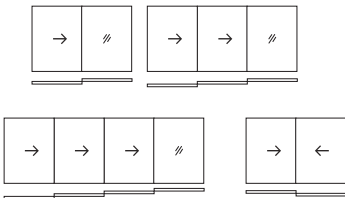
■ **Remarkable hardware system and electric device** - 400kgs-800kgs load-bearing stainless steel roller and rail. EN RC2 burglar resistance class. Optional electric device offers added convenience as required

Hệ thống Phụ kiện và thiết bị Tự động đặc biệt - Bánh xe và thanh ray bằng thép không gỉ chịu tải trọng 400 - 800kgs. Đạt tiêu chuẩn chống trộm EN RC2. THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN TỰ ĐỘNG là tùy chọn thêm theo yêu cầu.

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING STYLE:

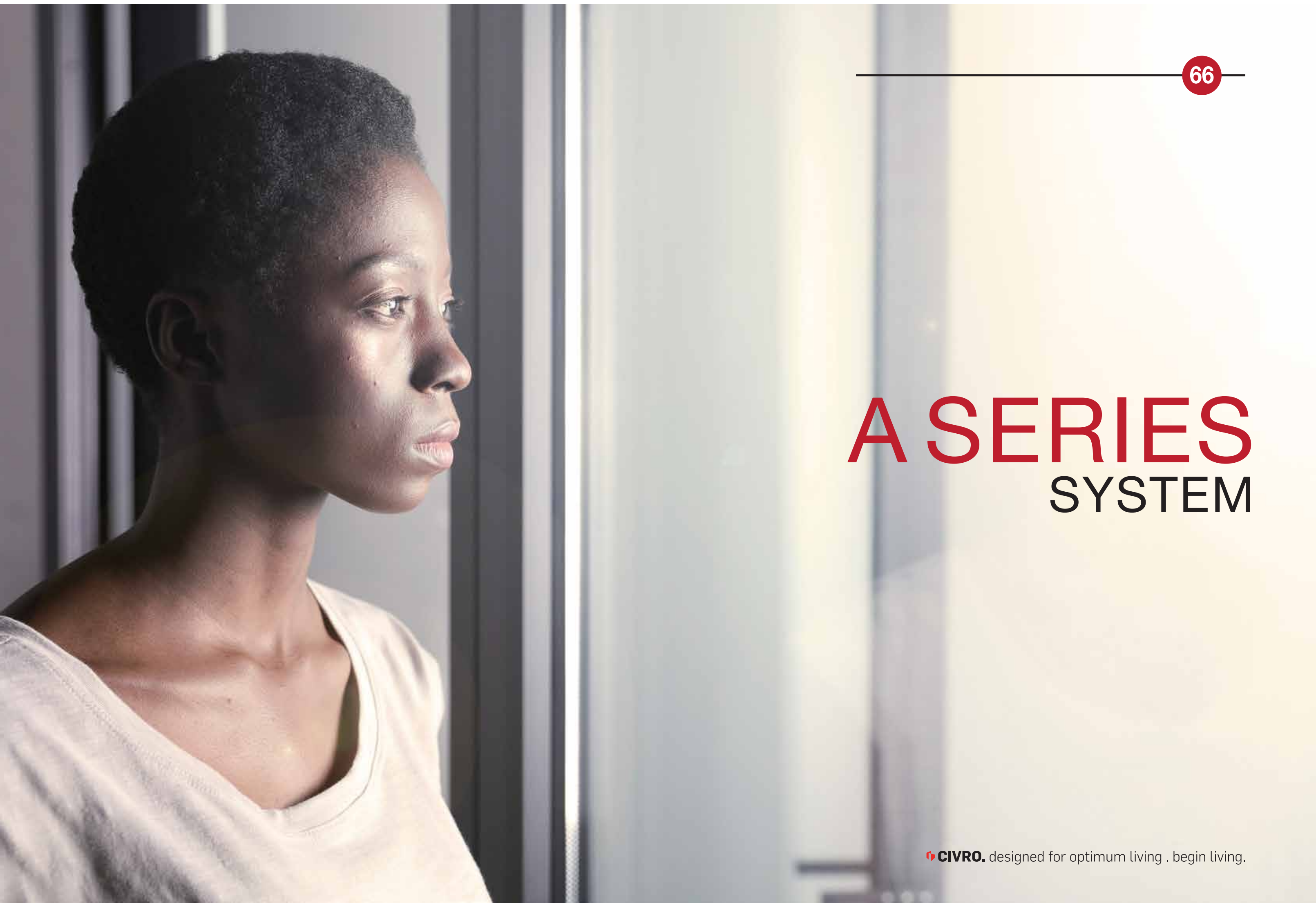


COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

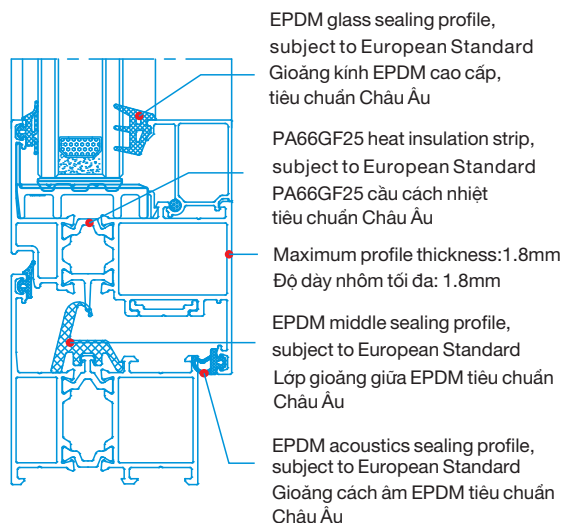
Motorized operator
Motorized BBG louver

Mở bằng động cơ điện
Rèm trong kính động cơ điện



A SERIES

SYSTEM



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC



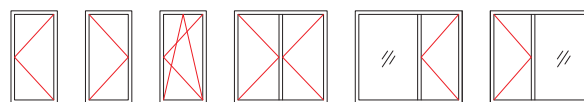
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.48 \text{ W/m}_2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 62mm Vent/ Cánh 39.5mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 33(-2;-4) \text{ dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 55mm Vent/ Cánh 65mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E1200$	Glass Dimensions Độ dày kính	5mm-32mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 4}$		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Window Opener, Lock Point Driver, Electrical Tilt Open-In, Electrical Louver, Electrical Shading

Cửa sổ mở điện tự động, khoá đa điểm, cửa mở nghiêng bằng điện, lam chắn gió điện, rèm chắn điện

■ **Superior thermal, acoustic and weather resistance**
- European standard aviation-class sealing gasket, 3 layers sealing, wind and water apartheid

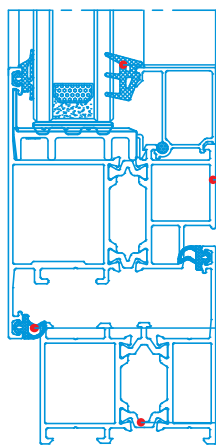
Khả năng cách nhiệt, cách âm và chống chịu thời tiết vượt trội - Hệ thống gioăng cửa tiêu chuẩn ngành Hàng không Châu Âu, bao gồm 3 lớp gioăng, ngăn gió và nước

■ **Anti-burglar and anti-falling, safe and durable** - 100,000 opening cycles, up to 170Kg heavy-duty hinge, EN RC2 security cylinder, service life over 30 years

Hệ thống phụ kiện kim khí ổn định, an toàn và bền bỉ - thử nghiệm 100.000 lần đóng/mở, bản lề chịu tải nặng lên đến 170Kg, khả năng chống trộm EN RC2, tuổi thọ trên 30 năm

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp - bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt



EPDM glass sealing profile,
subject to European Standard
Gioăng kính EPDM cao cấp,
tiêu chuẩn Châu Âu

Maximum profile thickness:1.8mm
Độ dày nhôm tối đa: 1.8mm

EPDM acoustics sealing profile,
subject to European Standard
Gioăng cách âm EPDM tiêu chuẩn
Châu Âu

PA66GF25 heat insulation strip,
subject to European Standard
PA66GF25 cầu cách nhiệt tiêu
chuẩn Châu Âu

VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC



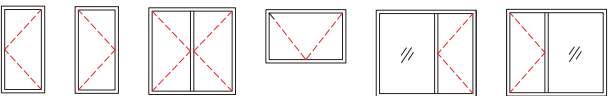
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.6 \text{ W/m}_2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 38mm Vent/ Cánh 85mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 30(-2;-4) \text{ dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 55mm Vent/ Cánh 65mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E1200$	Glass Dimensions Độ dày kính	5mm-32mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 4}$		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Window Opener, Lock Point Driver,
Electrical Open-Out, Electrical Louver,
Electrical Shading

Cửa sổ mở điện tự động, khoá đa điểm, cửa mở nghiêng
bằng điện, lam chắn gió điện, rèm chắn điện

■ Superior thermal, acoustic and weather resistance -

European standard aviation-class sealing gasket, 3
layers sealing, wind and water apartheid

Khả năng cách nhiệt, cách âm và chống chịu thời tiết vượt trội - Hệ
thống gioăng của tiêu chuẩn ngành Hàng không Châu Âu, bao gồm
3 lớp gioăng, ngăn gió và nước

■ Anti-burglar and anti-falling, safe and durable -

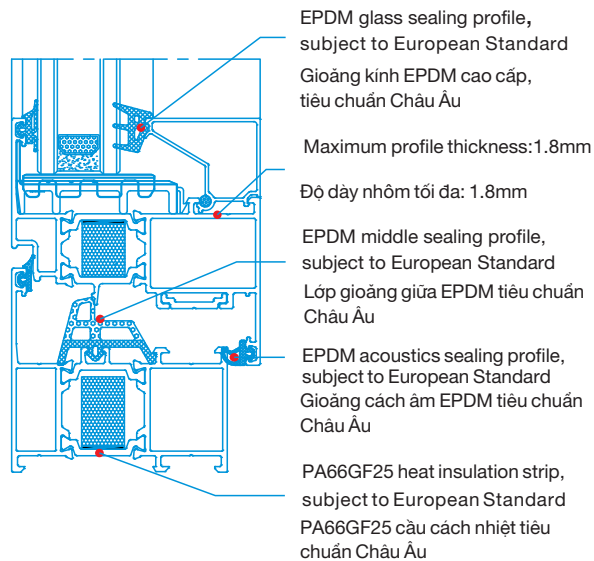
100,000 opening cycles, up to 170Kg heavy-duty hinge,
EN RC2 security cylinder, service life over 30 years

Hệ thống phụ kiện kim khí ổn định, an toàn và bền bỉ - thử nghiệm
100.000 lần đóng/mở, bản lề chịu tải nặng lên đến 170Kg, khả năng
chống trộm EN RC2, tuổi thọ trên 30 năm

■ Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique

- finest and smooth, superior corrosion resistance,
matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp - bề mặt siêu mịn, chống
mối biến vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

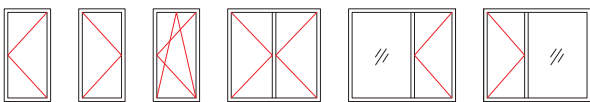
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.1 \text{ W/m}_2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 62mm Vent/ Cánh 39.5mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 37(-2;-4)\text{dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 65mm Vent/ Cánh 75mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E1200$	GlassDimensions Độ dày kính	14mm-42mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 4}$		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Window Opener, Lock Point Driver, Electrical Open-Out, Electrical Louver, Electrical Shading

Cửa sổ mở điện tự động, khoá đa điểm, cửa mở nghiêng bằng điện, lam chắn gió điện, rèm chắn điện

- **Superior thermal, acoustic and weather resistance**
- European standard aviation-class sealing gasket, 3 layers sealing, wind and water apartheid

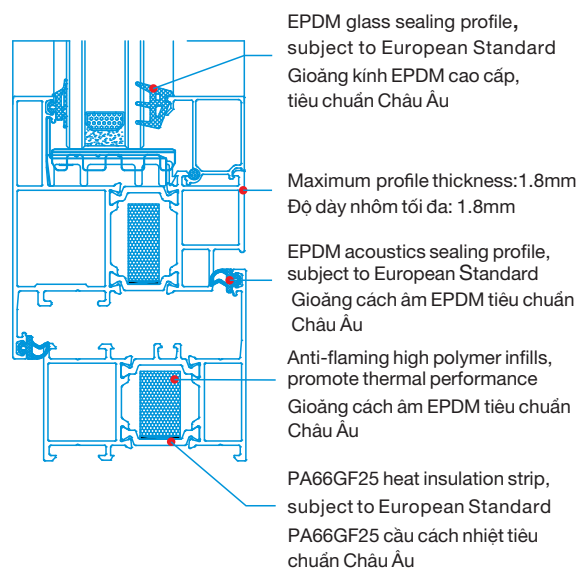
Khả năng cách nhiệt, cách âm và chống chịu thời tiết vượt trội - Hệ thống gioăng cửa tiêu chuẩn ngành Hàng không Châu Âu, bao gồm 3 lớp gioăng, ngăn gió và nước

- **Anti-burglar and anti-falling, safe and durable** - 100,000 opening cycles, up to 170Kg heavy-duty hinge, EN RC2 security cylinder, service life over 30 years

Hệ thống phụ kiện kim khí ổn định, an toàn và bền bỉ - thử nghiệm 100.000 lần đóng/mở, bản lề chịu tải nặng lên đến 170Kg, khả năng chống trộm EN RC2, tuổi thọ trên 30 năm

- **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn - chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC



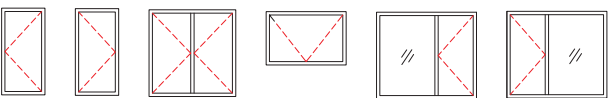
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.3 \text{ W/m}_2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 38mm Vent/ Cánh 85mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 35(-2; -4) \text{ dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 65mm Vent/ Cánh 75mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E1200$	Glass Dimensions Độ dày kính	14mm-42mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 4}$		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Window Opener, Lock Point Driver, Electrical Open-Out, Electrical Louver, Electrical Shading

Cửa sổ mở điện tự động, khóa đa điểm, cửa mở nghiêng bằng điện, lam chắn gió điện, rèm chắn điện

■ Superior thermal, acoustic and weather resistance

- European standard aviation-class sealing gasket, 3 layers sealing, wind and water apartheid

Khả năng cách nhiệt, cách âm và chống chịu thời tiết vượt trội - Hệ thống gioăng cửa tiêu chuẩn ngành Hàng không Châu Âu, bao gồm 3 lớp gioăng, ngăn gió và nước

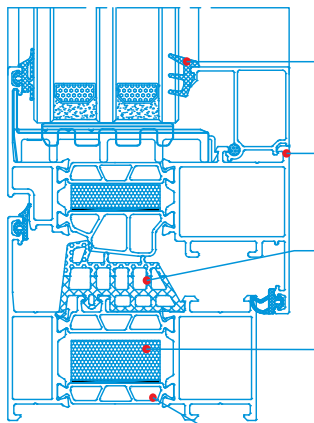
■ Anti-burglar and anti-falling, safe and durable -

100,000 opening cycles, up to 170Kg heavy-duty hinge, EN RC2 security cylinder, service life over 30 years

Hệ thống phụ kiện kim khí ổn định, an toàn và bền bỉ - thử nghiệm 100.000 lần đóng/mở, bản lề chịu tải nặng lên đến 170Kg, khả năng chống trộm EN RC2, tuổi thọ trên 30 năm

■ Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn - chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt



EPDM glass sealing profile, subject to European Standard
Gioăng kính EPDM cao cấp, tiêu chuẩn Châu Âu

Maximum profile thickness: 1.8mm
Độ dày nhôm tối đa: 1.8mm

EPDM middle sealing profile, subject to European Standard
Lớp gioăng giữa EPDM tiêu chuẩn Châu Âu

Anti-flaming high polymer infills, promote thermal performance
Vật liệu polymer chống cháy, tăng hiệu suất cách nhiệt.

European import honeycomb wide section thermal insulation strip
Vật liệu cách nhiệt biên dạng tổ ong nhập khẩu Châu Âu tăng hiệu suất cách nhiệt

VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

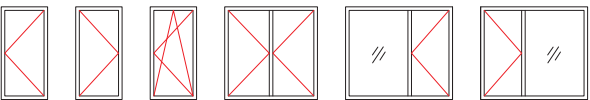
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 1.6 \text{ W/m}_2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 62mm Vent/ Cánh 39.5mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 42(-2;-4)\text{dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 75mm Vent/ Cánh 85mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E1200$	Glass Dimensions Độ dày kính	24mm-52mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 4}$		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Window Opener, Lock Point Driver, Electrical Open-Out, Electrical Louver, Electrical Shading

Cửa sổ mở điện tự động, khoá đa điểm, cửa mở nghiêng bằng điện, lam chắn gió điện, rèm chắn điện

■ **Superior thermal insulation** - U_w is up to $1.6\text{W/m}_2\text{K}$

Khả năng cách nhiệt vượt trội - U_w ở mức $1.6\text{W} / \text{m}_2\text{K}$

■ **Fierce acoustic insulation** - high-performance glass and sealing, up to 42dB acoustic insulation

Hiệu suất cách âm cực cao, kết hợp với kính hiệu suất cao và hệ thống gioăng có thể cách âm lên đến 42dB

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

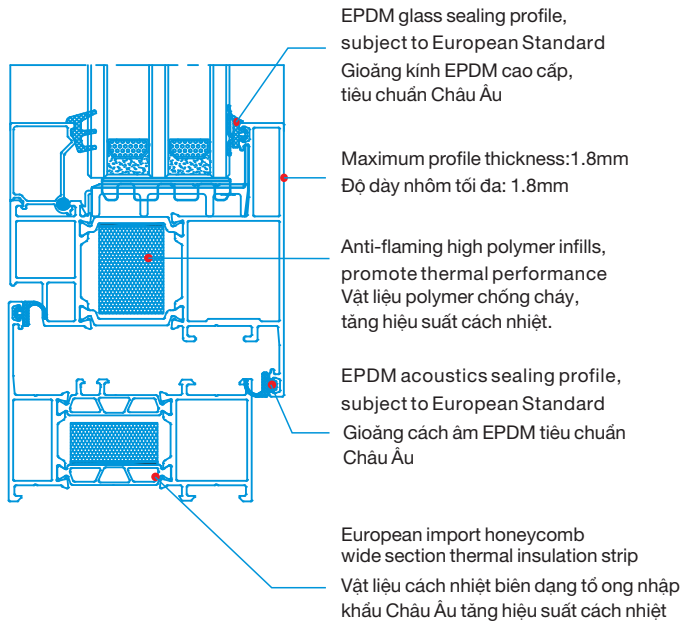
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn - chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt



AW75 OU

SIDE-HUNG OPEN-OUT WINDOW

CỬA SỔ MỞ RA NGOÀI



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.1 \text{ W/m}_2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 38mm Vent/ Cánh 85mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 38(-2; -4) \text{ dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 75mm Vent/ Cánh 85mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E1200$	Glass Dimensions Độ dày kính	24mm-52mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 4}$		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

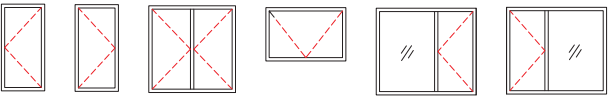
TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211



DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Window Opener, Lock Point Driver, Electrical Open-Out, Electrical Louver, Electrical Shading

Cửa sổ mở điện tự động, khoá đa điểm, cửa mở nghiêng bằng điện, lam chắn gió điện, rèm chắn điện

■ **Superior thermal insulation** - U_w is up to $2.1 \text{ W/m}_2\text{K}$
Khả năng cách nhiệt vượt trội - U_w ở mức $2.1 \text{ W/m}_2\text{K}$

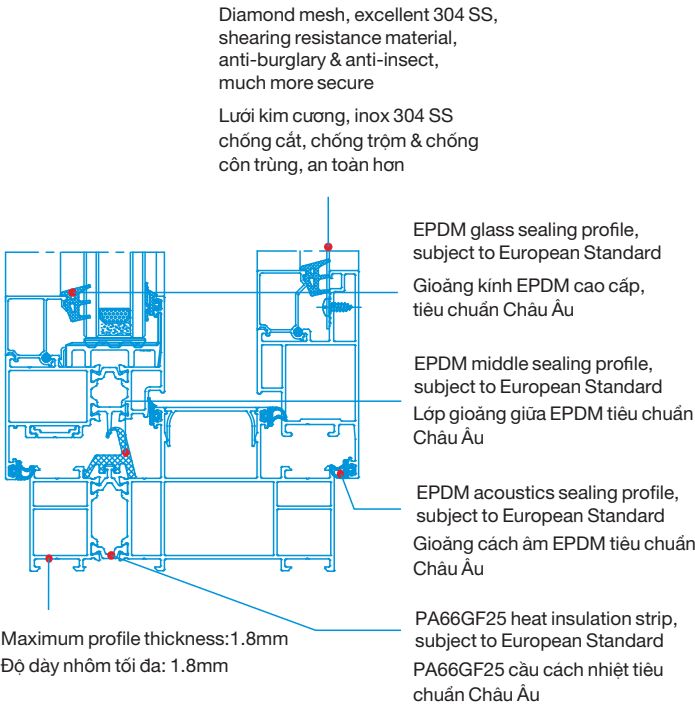
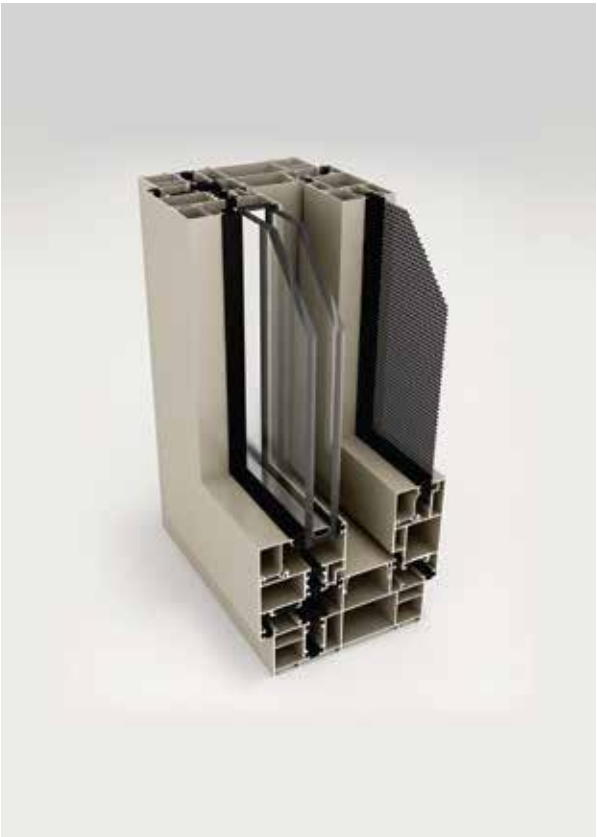
■ **Fierce acoustic insulation** - high-performance glass and sealing, up to 38dB acoustic insulation
Hiệu suất cách âm cực cao, kết hợp với kính hiệu suất cao và hệ thống gioăng có thể cách âm lên đến 38dB

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn - chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt



CỬA SỔ MỞ QUAY LẬT VÀO TRONG CÓ LƯỚI CHỐNG CÔN TRÙNG
(LƯỚI CHỐNG CÔN TRÙNG MỞ RA NGOÀI)



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U≥2.4 W/m ₂ K	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 43mm Vent/ Cánh 85mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	≤33(-2;-4)dB	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 125mm Vent/ Cánh 65mm
Water Tightness Độ kín nước	≤E1200	Glass Dimensions Độ dày kính	5mm-32mm
Air Tightness Độ kín không khí	≤Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

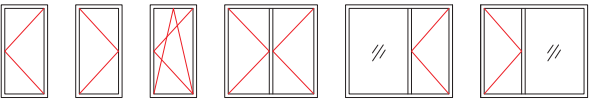
TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211



DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING: For glass sash only

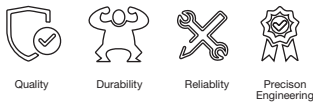


COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

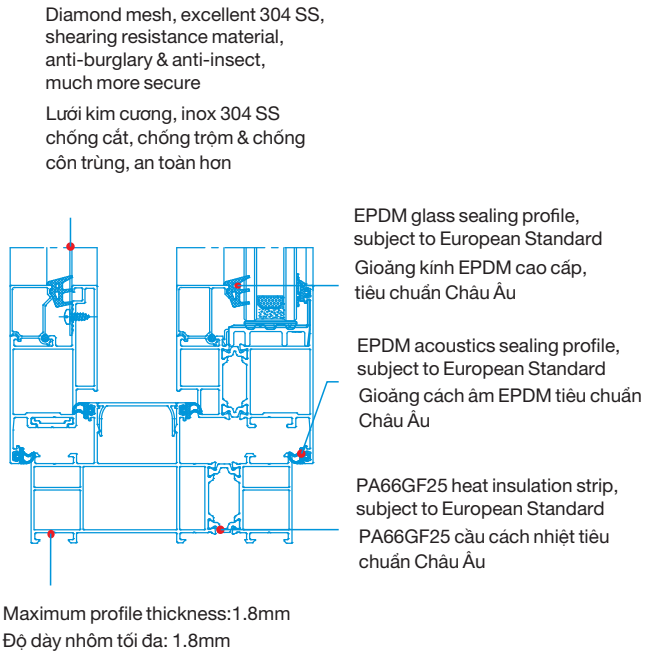
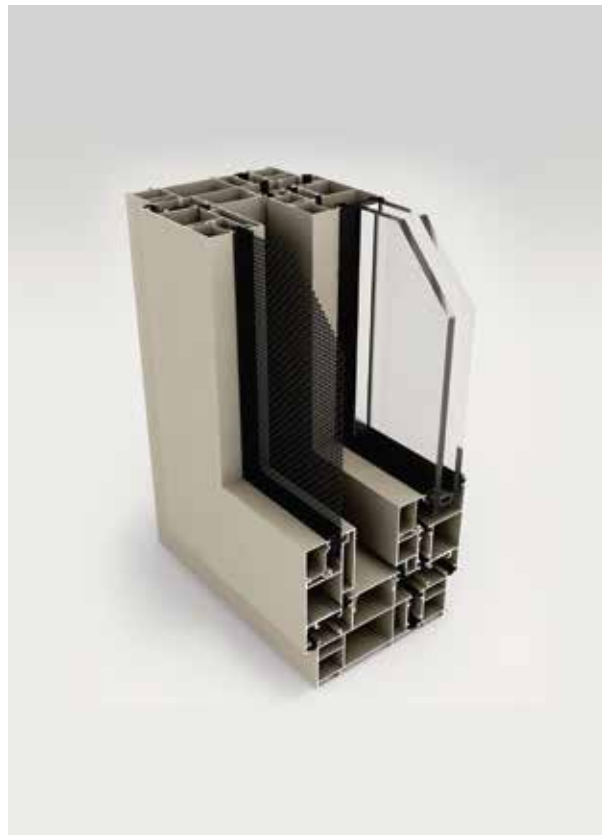
Electrical Window Opener, Lock Point Driver, Electrical Tilt Open-In, Electrical Louver, Electrical Shading

Cửa sổ mở điện tự động, khoá đa điểm, cửa mở nghiêng bằng điện, lam chắn gió điện, rèm chắn điện

- **Sturdy and durable metal sash** - anti-burglar, anti-insect and anti-falling
Lưới kim loại chống cắt, chống trộm, chống côn trùng, an toàn hơn rất nhiều.
- **Concealed drainage system** - excellent drainage with outstanding sealing components, water-resistance up to E1200 (EN ISO Standard)
Hệ thống thoát nước nội khoang tuyệt vời - đến từ cấu tạo của các thành phần vật liệu và hệ thống khe rãnh khoa học giúp khả năng thoát nước vượt trội. Khả năng chống nước lên đến E1200 (Tiêu chuẩn EN ISO)
- **“Behrens” joint corner** - preservative treatment die-casting alu corner cleat, 2-component glue, giving an excellent sealing and stable window
Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.



WINDOW WITH METAL MESH OPEN-OUT
CỬA SỔ MỞ QUAY RA NGOÀI LƯỚI CHỐNG CÔN TRÙNG
(LƯỚI CHỐNG CÔN TRÙNG MỞ VÀO TRONG)



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC



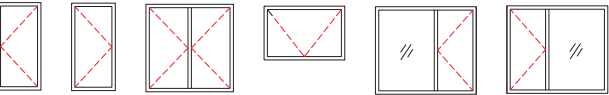
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U ≥ 2.5 W/m2K	Visible Dimensions (External View) Bán rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 43mm Vent/ Cánh 85mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	≤30(-2;-4)dB	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 125mm Vent/ Cánh 65mm
Water Tightness Độ kín nước	≤E1200	Glass Dimensions Độ dày kính	5mm-32mm
Air Tightness Độ kín không khí	≤Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING: For glass sash only



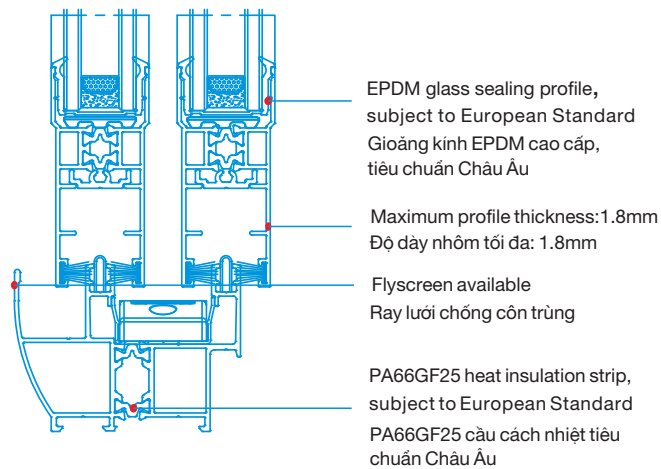
COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Window Opener, Lock Point Driver, Electrical Tilt Open-In, Electrical Louver, Electrical Shading

Cửa sổ mở điện tự động, khoá đa điểm, cửa mở nghiêng bằng điện, lam chắn gió điện, rèm chắn điện

- **Sturdy and durable metal sash** - anti-burglar, anti-insect and anti-falling
Lưới kim loại chống cắt, chống trộm, chống côn trùng, an toàn hơn rất nhiều.
- **Concealed drainage system** - excellent drainage with outstanding sealing components, water-resistance up to E1200 (EN ISO Standard)
Hệ thống thoát nước nội khoang tuyệt vời - đến từ cấu tạo của các thành phần vật liệu và hệ thống khe rãnh khoa học giúp khả năng thoát nước vượt trội. Khả năng chống nước lên đến E1200 (Tiêu chuẩn EN ISO)
- **“Behrens” joint corner** - preservative treatment die-casting alu corner cleat, 2-component glue, giving an excellent sealing and stable window
Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.





VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 3.2 \text{ W/m}_2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào) Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm Glass Dimensions Độ dày kính	Frame/ Khung 58mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 28(-2;-4) \text{ dB}$		Horizontal/ Ngang 76mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq \text{Class 5A}$		Vertical/ Đứng 70mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 1}$		Middle/ Giữa 38mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		Frame/ Khung 55mm
			Vent/ Cánh 33.8mm

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Shading
Rèm chắn điện

- **Special central hooked stile design**
- promote wind and water resistance

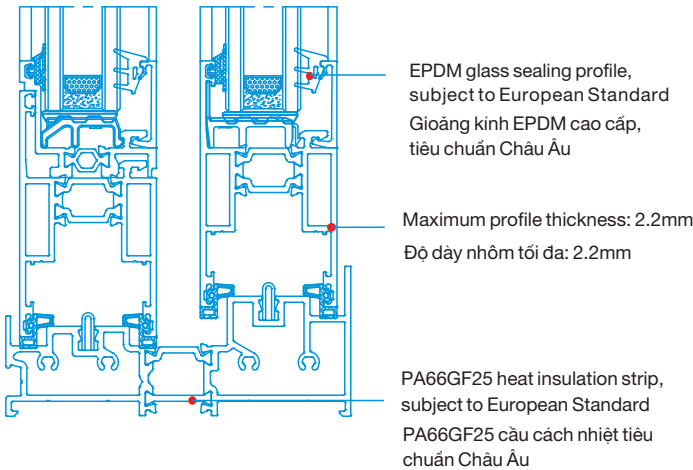
Thiết kế cột móc trung tâm đặc biệt - Kiểm soát khả năng chống gió và nước tốt hơn

- **Anti-insect net track design** -
achieve the integration of window and screen window

Thiết kế theo tích hợp lưới chống côn trùng - đạt được sự tích hợp của cửa sổ và cửa sổ lưới chống côn trùng trên cùng khung bao cửa

- **“Behrens” joint corner** - preservative treatment die-casting alu corner cleat, 2-component glue, giving an excellent sealing and stable window

Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC



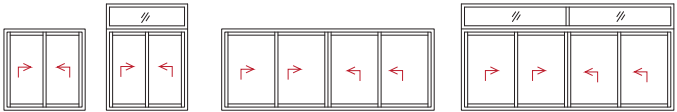
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.5 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bán rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Top frame Khung trên 45mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 33(-2;-4)\text{dB}$		Bottom frame Khung dưới 33.5mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E700$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Middle vent Cánh giữa 28mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 2}$		Vent/ Cánh 82mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5	GlassDimensions Độ dày kính	Frame/ Khung 115mm
			Vent/ Cánh 45mm
			24mm

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Lift Sliding fittings, Electrical Shading
Hệ thống nâng trượt điện, rèm điện

■ **Incomparable design flexibility** - use as window or door, up to you

Tính linh hoạt trong thiết kế có một không hai - có thể sử dụng làm cửa sổ hoặc cửa ra vào, tùy thuộc vào vị trí

■ **Nimble opening and safe** - various fixed opening dimension as you like via lift sliding, smooth & silent sliding vent gives a peaceful feeling

Mở nhẹ nhàng và an toàn - nhiều kích thước mở cố định khác nhau tùy thích thông qua nâng việc trượt êm, lỗ thông hơi trượt êm và không ồn

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp - bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt



TECHINICAL PARAMETERS

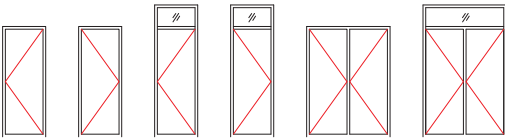
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.6 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 70mm Vent/ Cánh 69mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 30(-2;-4)\text{dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 55mm Vent/ Cánh 55mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E700$	Glass Dimensions Độ dày kính	5mm-32mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class } 4$		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Opener, Electrical Louver

Mở bằng điện, lam chắn sáng điện

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

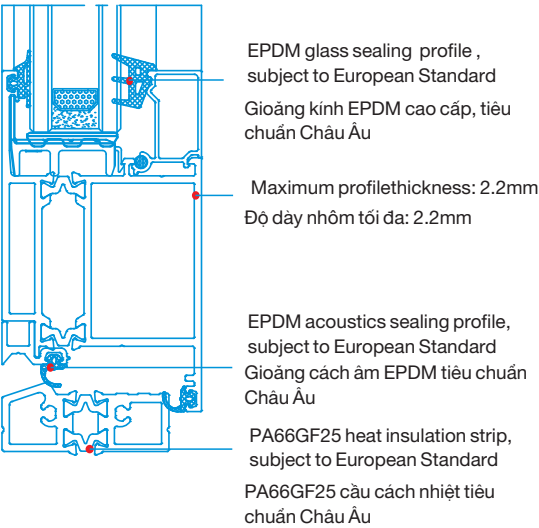
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **“Behrens”joint corner** - preservative treatment die-casting alu corner cleat, 2-component glue, giving an excellent sealing and stable door

Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.

■ **Burglar proof, safe and durable** - heavy-duty hardware, 200,000 opening cycles, up to 180Kg heavy-duty hinge, EN RC2 security cylinder, service life over 30 years

Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 180kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn EN RC2. Tuổi thọ trên 30 năm.



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC





TECHINICAL PARAMETERS

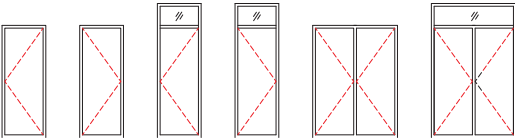
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.6 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 45mm Vent/ Cánh 94mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 30(-2; -4)\text{dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 55mm Vent/ Cánh 55mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E700$	Glass Dimensions Độ dày kính	5mm-32mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 4}$		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Opener, Electrical Louver
Mở bằng điện, lam chắn sáng điện

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

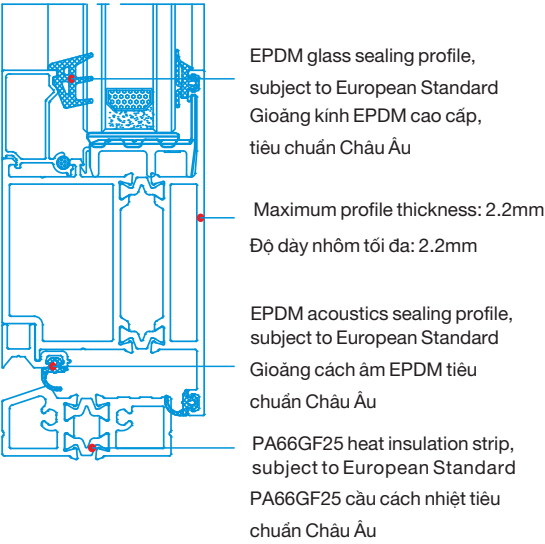
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp - bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **“Behrens” joint corner** - preservative treatment die-casting alu corner cleat, 2-component glue, giving an excellent sealing and stable door

Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.

■ **Burglar proof, safe and durable** - heavy-duty hardware, 200,000 opening cycles, up to 180Kg heavy-duty hinge, EN RC2 security cylinder, service life over 30 years

Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 180kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn EN RC2. Tuổi thọ trên 30 năm.



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC





TECHINICAL PARAMETERS

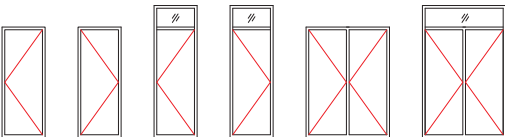
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.2 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 70mm Vent/ Cánh 69mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 35(-2;-4)\text{dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 65mm Vent/ Cánh 65mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E700$	Glass Dimensions Độ dày kính	14mm-42mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class } 4$		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Opener, Electrical Louver
Mở bằng điện, lam chắn sáng điện

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp - bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **“Behrens” joint corner** - preservative treatment die-casting alu corner cleat, 2-component glue, giving an excellent sealing and stable door
Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.

■ **Burglar proof, safe and durable** - heavy-duty hardware, 200,000 opening cycles, up to 180Kg heavy-duty hinge, EN RC2 security cylinder, service life over 30 years
Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 180kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn EN RC2. Tuổi thọ trên 30 năm.



- EPDM glass sealing profile, subject to European Standard
Gioăng kính EPDM cao cấp, tiêu chuẩn Châu Âu
- Maximum profile thickness: 2.2mm
Độ dày nhôm tối đa: 2.2mm
- Anti-flaming high polymer infills, promote thermal performance
- Gioăng cách âm EPDM tiêu chuẩn Châu Âu
- EPDM acoustics sealing profile, subject to European Standard
Gioăng cách âm EPDM tiêu chuẩn Châu Âu
- PA66GF25 heat insulation strip, subject to European Standard
PA66GF25 cầu cách nhiệt tiêu chuẩn Châu Âu

VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC



TECHINICAL PARAMETERS

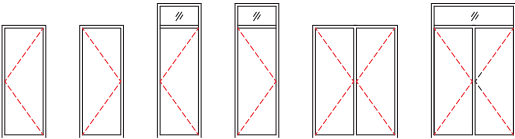
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.2 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 45mm Vent/ Cánh 94mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 35(-2; -4)\text{dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 65mm Vent/ Cánh 65mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E700$	Glass Dimensions Độ dày kính	5mm-32mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class } 4$		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Opener, Electrical Louver

Mở bằng điện, lam chắn sáng điện

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

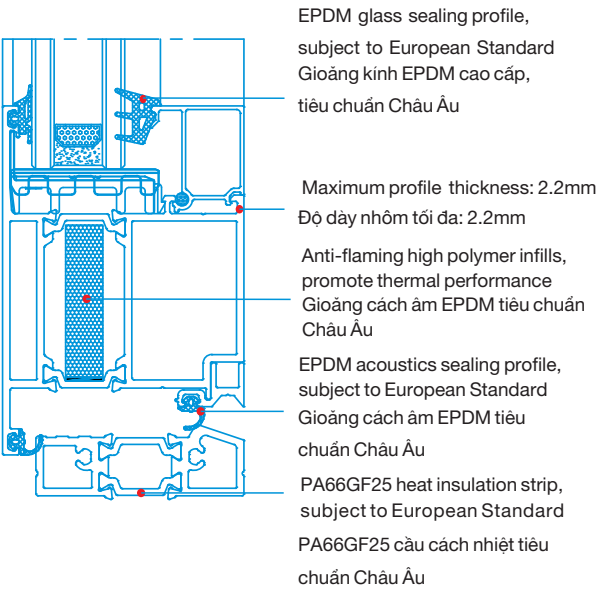
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp - bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **“Behrens” joint corner** - preservative treatment die-casting alu corner cleat, 2-component glue, giving an excellent sealing and stable door

Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.

■ **Burglar proof, safe and durable** - heavy-duty hardware, 200,000 opening cycles, up to 180Kg heavy-duty hinge, EN RC2 security cylinder, service life over 30 years

Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 180kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn EN RC2. Tuổi thọ trên 30 năm.



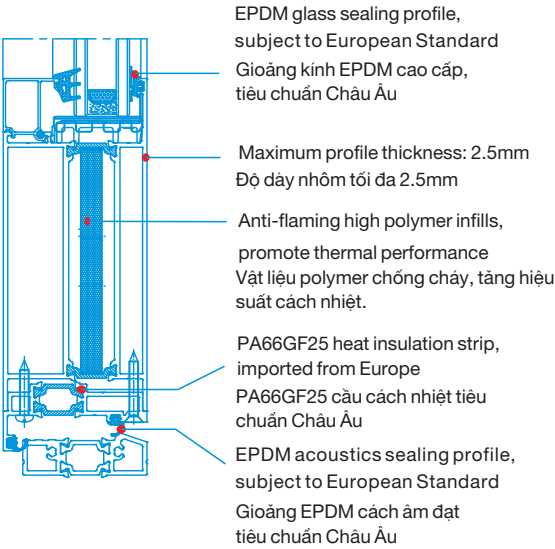
VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC



TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.2 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View)	Frame/ Khung 70mm
		Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Vent/ Cánh 69mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 30(-2;-4)\text{dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 65mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E700$		Vent/ Cánh 65mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class } 4$	Glass Dimensions Độ dày kính	14mm-40mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

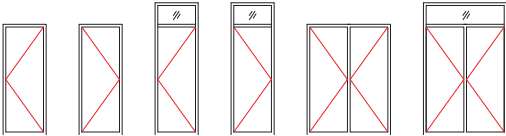


VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Opener, Electrical Louver

Mở bằng điện, lam chắn sáng điện

- **Superior thermal insulation** - U_w is up to 2.2W/m²K
Khả năng cách nhiệt vượt trội - U_w ở mức 2,2W / m²K
- **Burglar proof, safe and durable** - heavy-duty hardware, 200,000 opening cycles, up to 180Kg heavy-duty hinge, EN RC2 security cylinder, service life over 30 years
Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 180kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn EN RC2. Tuổi thọ trên 30 năm.
- **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp - bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt



TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U≥2.2 W/m2K	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 70mm
			Vent/ Cánh 94mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	≤35(-2;-4)dB	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 65mm
Water Tightness Độ kín nước	≤E700		Vent/ Cánh 65mm
Air Tightness Độ kín không khí	≤Class 4	Glass Dimensions Độ dày kính	14mm-40mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211



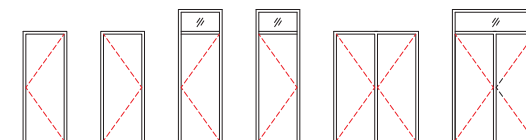
- EPDM glass sealing profile,
subject to European Standard
Gioăng kính EPDM cao cấp,
tiêu chuẩn Châu Âu
- Maximum profile thickness: 2.5mm
Độ dày nhôm tối đa 2.5mm
- Anti-flaming high polymer infills,
promote thermal performance
Vật liệu polymer chống cháy, tăng hiệu
suất cách nhiệt.
- PA66GF25 heat insulation strip,
imported from Europe
PA66GF25 cầu cách nhiệt tiêu
chuẩn Châu Âu
- EPDM acoustics sealing profile,
subject to European Standard
Gioăng EPDM cách âm đạt
tiêu chuẩn Châu Âu

VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Opener, Electrical Louver

Mở bằng điện, lam chắn sáng điện

■ **Superior thermal insulation** - Uw is up to 2.2W/m2K

Khả năng cách nhiệt vượt trội - Uw lên đến 2,2W / m2K

■ **Burglar proof, safe and durable** - heavy-duty hardware, 200,000 opening cycles, up to 180Kg heavy-duty hinge, EN RC2 security cylinder, service life over 30 years

Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 180kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn EN RC2. Tuổi thọ trên 30 năm.

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp - bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt



TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U≥1.6 W/m2K	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 70mm Vent/ Cánh 69mm
		Acoustics Insulation Khả năng cách âm	≤40(-2;-4)dB
Water Tightness Độ kín nước	≤E700	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 75mm Vent/ Cánh 75mm
Air Tightness Độ kín không khí	≤Class 4	Glass Dimensions Độ dày kính	24mm-52mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

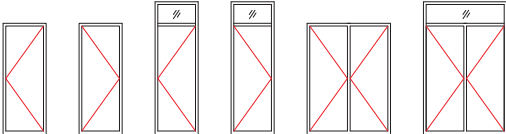
TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Opener, Electrical Louver

Mở bằng điện, lam chắn sáng điện

■ Superior thermal insulation - Uw is up to 1.6W/m2K

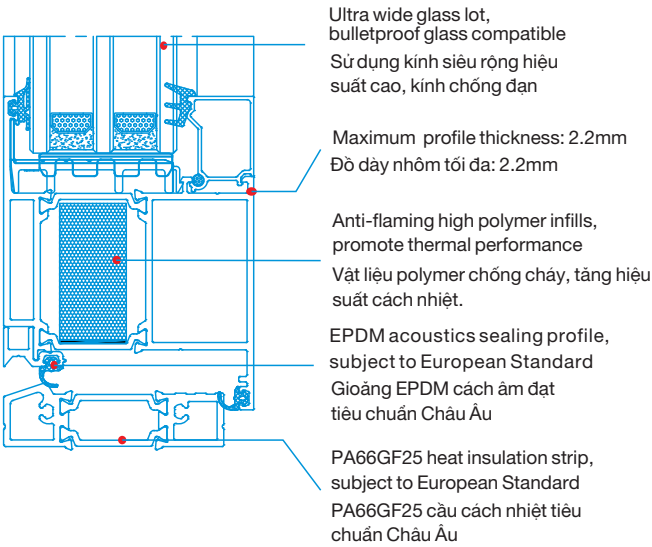
Khả năng cách nhiệt vượt trội - Uw ở mức 1.6W / m2K

■ Fierce acoustic insulation - high-performance glass and sealing, up to 40dB acoustic insulation

Hiệu suất cách âm vượt trội - kết hợp với kính hiệu suất cao và lớp keo cách âm, cách âm lên đến 40dB

■ Burglar proof, safe and durable - heavy-duty hardware, 200,000 opening cycles, up to 180Kg heavy-duty hinge, EN RC2 security cylinder, service life over 30 years

Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 180kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn EN RC2. Tuổi thọ trên 30 năm.



VERTICAL CROSS-SECTION

MẶT CẮT DỌC



- Ultra wide glass lot, bulletproof glass compatible
Sử dụng kính siêu rộng hiệu suất cao, kính chống đạn
- Maximum profile thickness: 2.2mm
Độ dày nhôm tối đa: 2.2mm
- Anti-flaming high polymer infills, promote thermal performance
Vật liệu polymer chống cháy, tăng hiệu suất cách nhiệt.
- EPDM acoustics sealing profile, subject to European Standard
Gioăng EPDM cách âm đạt tiêu chuẩn Châu Âu
- PA66GF25 heat insulation strip, subject to European Standard
PA66GF25 cầu cách nhiệt tiêu chuẩn Châu Âu

VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

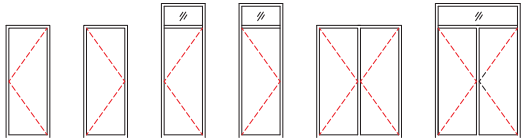
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U≥1.6 W/m2K	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Frame/ Khung 45mm
			Vent/ Cánh 94mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	≤40(-2;-4)dB		
Water Tightness Độ kín nước	≤E700	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 75mm
			Vent/ Cánh 75mm
Air Tightness Độ kín không khí	≤Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5	Glass Dimensions Độ dày kính	24mm-52mm

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

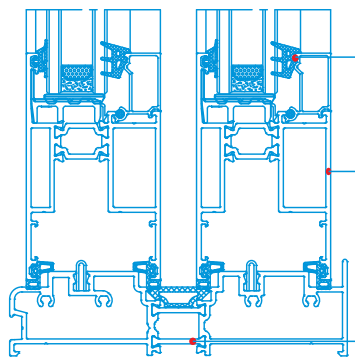
OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Opener, Electrical Louver
Mở bằng điện, lam chắn sáng điện

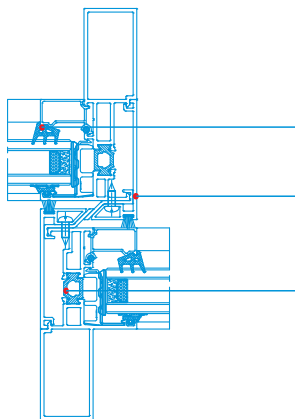
- Superior thermal insulation** - Uw is up to 1.6W/m2K
Khả năng cách nhiệt vượt trội - Uw ở mức 1.6W / m2K
- Fierce acoustic insulation** - high-performance glass and sealing, up to 40dB acoustic insulation
Hiệu suất cách âm vượt trội - kết hợp với kính hiệu suất cao và lớp keo cách âm, cách âm lên đến 40dB
- Burglar proof, safe and durable** - heavy-duty hardware, 200,000 opening cycles, up to 180Kg heavy-duty hinge, EN RC2 security cylinder, service life over 30 years
Chống trộm, an toàn và bền bỉ - hệ thống phụ kiện của chúng tôi được thử nghiệm đến 200.000 lần. Bản lề chịu lực có tải trọng lên đến 180kgs / cánh. Mức độ bảo mật đạt tiêu chuẩn EN RC2. Tuổi thọ trên 30 năm.



EPDM glass sealing profile,
subject to European Standard
Gioăng kính EPDM cao cấp,
tiêu chuẩn Châu Âu

Maximum profile thickness: 2.2mm
Đồ dày nhôm tối đa: 2.2mm

PA66GF25 heat insulation strip,
subject to European Standard
PA66GF25 cầu cách nhiệt tiêu
chuẩn Châu Âu



EPDM glass sealing profile,
imported from Europe
Gioăng kính EPDM cao cấp,
tiêu chuẩn Châu Âu

Maximum profile thickness: 2.2mm
Đồ dày nhôm tối đa: 2.2mm

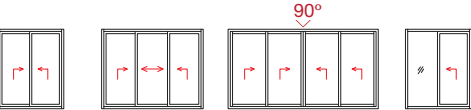
PA66GF25 heat insulation strip,
imported from Europe
PA66GF25 cầu cách nhiệt tiêu
chuẩn Châu Âu

VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Lift Sliding fittings, Electrical Shading
Hệ thống nâng trượt điện, lam chắn sáng điện

APPLICATIONS:
CÁC ỨNG DỤNG

Patio Door, Sight Viewing, Partition Door,
Conservatory Plug-In Unit

Cửa hiên, tầm nhìn rộng, cửa ngăn phòng, phòng cách âm

■ **90°Corner Free design** - 3D surrounding
immersive ultra-large vision

Thiết kế những bộ cửa vuông góc không có cây trụ góc,
tạo ra một hình khối kiến trúc dạng 3D và mở ra một tầm
nhìn vô cực

■ **Heavy-duty silent roller** - up to 400Kg per
sash, smooth & silent sliding vent gives a
peaceful feeling

Bánh xe trượt êm ái, có tải trọng lên đến 400kg mỗi
cánh, hoạt động mượt mà và êm ái mang lại cảm giác
nhẹ nhàng.

■ **Concealed drainage and anti-burglar** -
concealed drainage system, sophisticated
hardware solutions with hidden safe-protection
elements, EN RC2 security cylinder, achieving
consistant style

Hệ thống thoát nước ẩn bên trong, kết hợp với cấu
hình phụ kiện được thiết kế tối tân và hệ thống khoá đạt
tiêu chuẩn an toàn EN RC2. Tất cả tạo nên một ngôn
ngữ thiết kế đồng nhất và đặc trưng.

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES

Thermal Insulation
Khả năng cách nhiệt

$U \geq 2.2 \text{ W/m}^2\text{K}$

Acoustics Insulation
Khả năng cách âm

$\leq 35(-2;-4)\text{dB}$

Water Tightness
Độ kín nước

$\leq \text{Class 8A}$

Air Tightness
Độ kín không khí

$\leq \text{Class 2}$

Wind Resistance
Sức chịu tải gió

C5/B5

CONFIGURATIONS

Visible Dimensions
(External View)
Bản rộng thanh nhôm
(Nhìn từ ngoài vào)

Top frame
Khung trên 40mm

Bottom frame
Khung dưới 28.5mm

Middle vent
Cánh giữa 35mm

Vent/ Cánh 94mm

Profile Dimensions
Chiều sâu thanh nhôm

Frame/ Khung 140mm

Vent/ Cánh 55mm

Glass Dimensions
Độ dày kính

5mm-32mm



TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211



DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Lift Sliding fittings, Electrical Shading
Hệ thống nâng trượt điện, lam chắn sáng điện

■ **90°Corner Free design** - 3D surrounding
immersive ultra-large vision

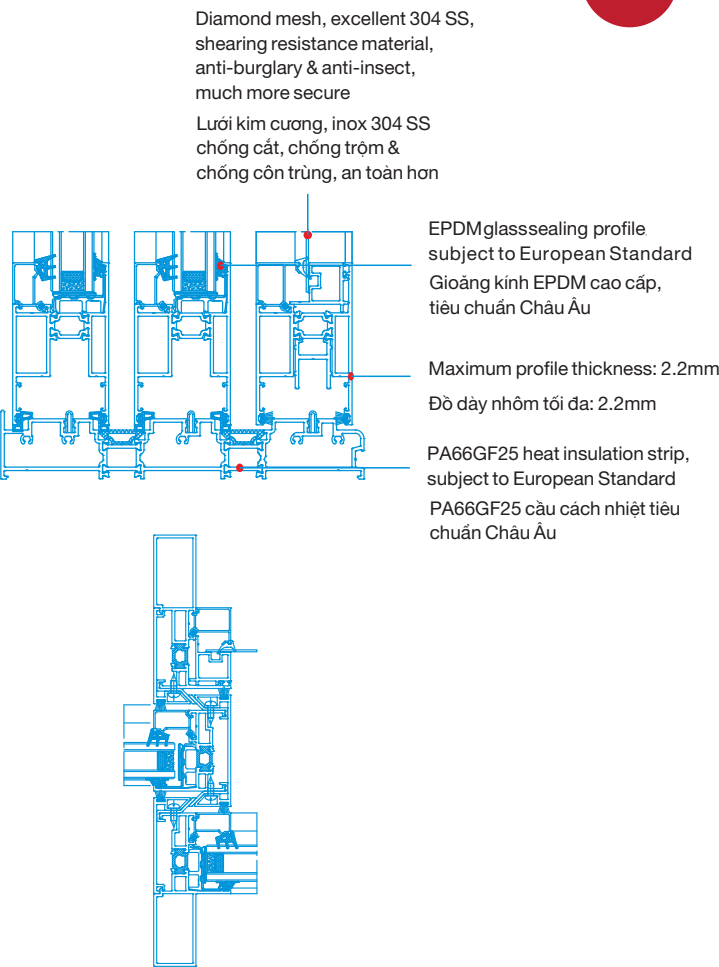
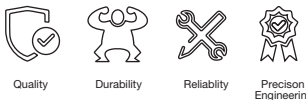
Thiết kế những bộ cửa vuông góc không có cây trụ góc,
tạo ra một hình khối kiến trúc dạng 3D và mở ra một tầm
nhìn vô cực

■ **Heavy-duty silent roller** - up to 400Kg per
sash, smooth & silent sliding vent gives a
peaceful feeling

Bánh xe trượt êm ái, có tải trọng lên đến 400kg mỗi
cánh, hoạt động mượt mà và êm ái mang lại cảm giác
nhẹ nhàng.

■ **Concealed drainage and anti-burglar** -
concealed drainage system, sophisticated
hardware solutions with hidden safe-protection
elements, EN RC2 security cylinder, achieving
consistant style

Hệ thống thoát nước ẩn bên trong, kết hợp với cấu
hình phụ kiện được thiết kế tối tân và hệ thống khoá đạt
tiêu chuẩn an toàn EN RC2. Tất cả tạo nên một ngôn
ngữ thiết kế đồng nhất và đặc trưng.



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES

Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.2 \text{ W/m}^2\text{K}$
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 35(-2; -4) \text{ dB}$
Water Tightness Độ kín nước	$\leq \text{Class 8A}$
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 2}$
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5

CONFIGURATIONS

Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Top frame Khung trên	40mm
	Bottom frame Khung dưới	28.5mm
	Middle vent Cánh giữa	35mm
	Vent/ Cánh	94mm
Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung	210mm
	Vent/ Cánh	55mm
Glass Dimensions Độ dày kính		5mm-32mm

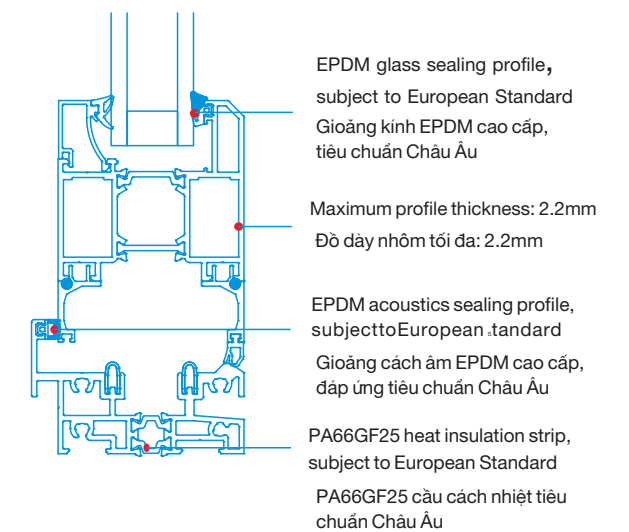
TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

AD80 FD

90° CORNER FREE FOLDING SLIDING DOOR

CỬA ĐI XẾP TRƯỢT VUÔNG GÓC

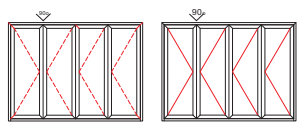


VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



- **90°Corner Free design** - 3D surrounding
immersive ultra-large vision

Thiết kế những bộ cửa vuông góc không có cây trụ góc, tạo ra một hình khối kiến trúc dạng 3D và mở ra một tầm nhìn vô cực

- **Side folding design** - door sash can be folded to the side, maximise lighting and ventilation

Các cánh cửa được xếp gọn về một bên, tối đa hoá ánh sáng và thông gió.

- **“Behrens” joint corner** - preservative treatment die-casting alu corner cleat, 2-component glue, giving an excellent sealing and stable door

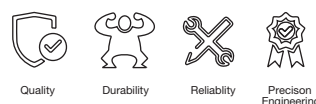
Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS		
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U≥2.2 W/m²K	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (Nhìn từ ngoài vào)	Top frame Khung trên	57mm
			Bottom frame Khung dưới	50.5mm
Middle vent Cánh giữa	37mm			
Vent/ Cánh	68mm			
Water Tightness Độ kín nước	≤E1000		Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung
Air Tightness Độ kín không khí	≤Class 2	Glass Dimensions Độ dày kính	Vent/ Cánh	69.8mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5			32mm

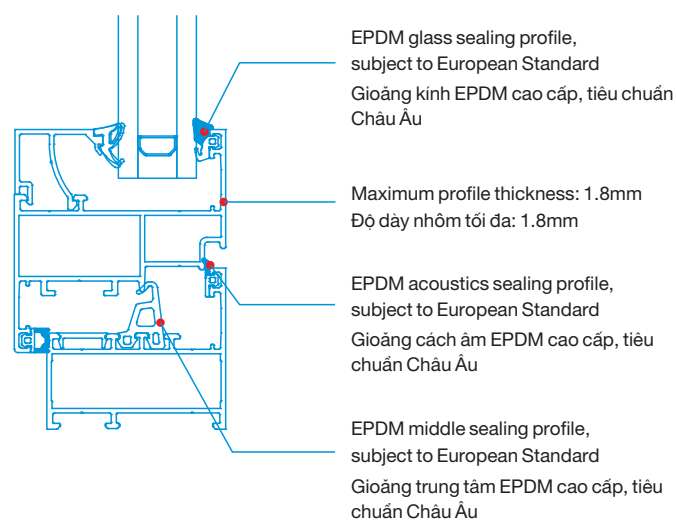
TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211



N SERIES

SYSTEM

VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 3.0 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (nhìn thẳng)	Frame/ Khung 49.6mm Vent/ Cánh 36.6mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\geq 30(2;4)\text{dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 55mm Vent/ Cánh 65mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E1000$	Glass Dimensions Độ dày kính	24mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class } 4$		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

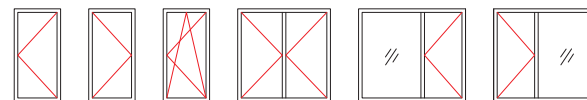
TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:

COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:Electrical Window Opener, Lock Point Driver,
Electrical Tilt Open-In, Electrical ShadingCửa sổ mở điện tự động, khoá đa điểm, cửa mở nghiêng bằng
điện, lam chắn gió điện, rèm chắn điện

■ **Slender Frame** - visual appearance is 20% narrower than similar products

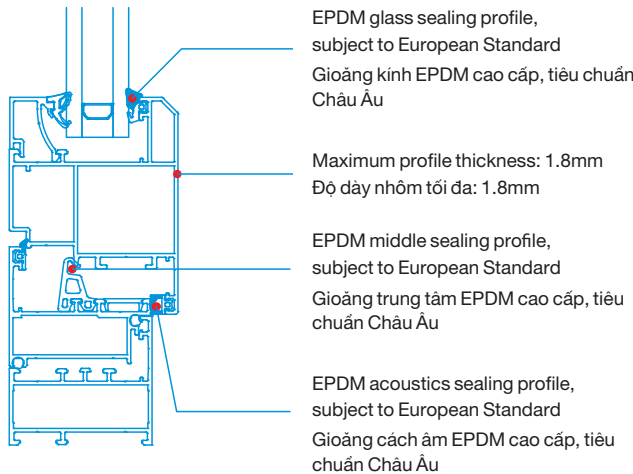
Độ nhôm thanh mảnh vượt trội - hơn 20% so với những loại cửa thông thường

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp - bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **Strong corner and mullion** - water deflector used in corner connection, high-precision and minimum tolerance, wind-resistance up to C5/B5 (EN ISO Standard)

Công nghệ ép góc tiên tiến - Kết hợp cùng keo 2 thành phần sử dụng trong kết nối góc, độ chính xác cao và dung sai tối thiểu, khả năng chống gió lên đến C5 / B5 (Tiêu chuẩn EN ISO)



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

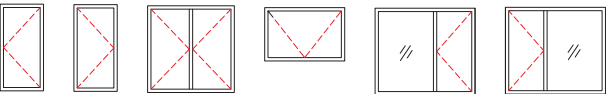
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 3.2 \text{ W/m}_2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (nhìn thẳng)	Frame/ Khung 49.6mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 30(-2;-4)\text{dB}$		Vent/ Cánh 83.6mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E1000$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 55mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 4}$		Vent/ Cánh 65mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5	Glass Dimensions Độ dày kính	24mm

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717,EN1027,EN1026,EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Window Opener, Lock Point Driver,
Electrical Tilt Open-In, Electrical Shading

Cửa sổ mở điện tự động, khoá đa điểm, cửa mở nghiêng bằng
điện, lam chắn gió điện, rèm chắn điện

■ **Slender Frame** - visual appearance is 20% narrower than similar products

Ống nhôm thanh mảnh vượt trội - hơn 20% so với những loại cửa thông thường

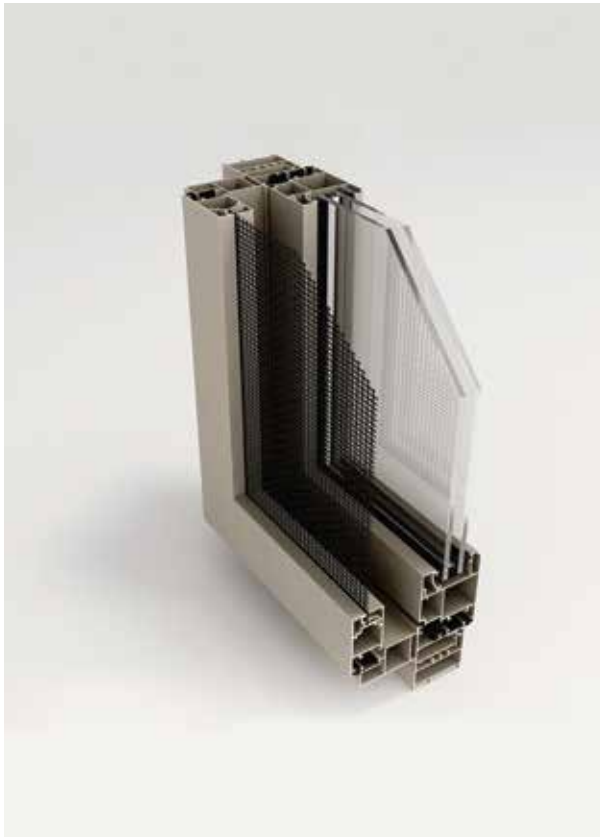
■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance,matte visual effect,protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **Strong corner and mullion** - water deflector used in corner connection,high-precision and minimum tolerance,wind-resistance up to C5/B5 (EN ISO Standard)

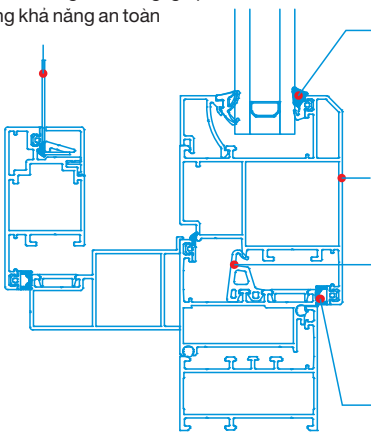
Công nghệ ép góc tiên tiến - Kết hợp cùng keo 2 thành phần sử dụng trong kết nối góc, độ chính xác cao và dung sai tối thiểu, khả năng chống gió lên đến C5 / B5 (Tiêu chuẩn EN ISO)





Diamond mesh, excellent 304 SS, shearing resistance material, anti-burglary & anti-insect, much more secure

Lưới kim loại cao cấp sử dụng inox 304 chống cắt, chống trộm, chống côn trùng, giúp tăng khả năng an toàn



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

EPDM glass sealing profile, subject to European Standard
Gioăng kính EPDM cao cấp, tiêu chuẩn Châu Âu

Maximum profile thickness: 1.8mm
Độ dày nhôm tối đa: 1.8mm

EPDM acoustics sealing profile, subject to European Standard
Gioăng cách âm EPDM cao cấp, tiêu chuẩn Châu Âu

EPDM middle sealing profile, subject to European Standard
Gioăng trung tâm EPDM cao cấp, tiêu chuẩn Châu Âu

TECHINICAL PARAMETERS

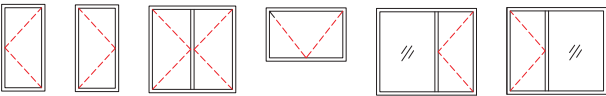
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 3.2 \text{ W/m}_2\text{K}$	Visible Dimensions (External View)	Frame/ Khung 49.6mm
		Bản rộng thanh nhôm (nhìn thẳng)	Vent/ Cánh 83.6mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 30(-2;-4)\text{dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 55mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E1000$		Vent/ Cánh 65mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class } 4$	Glass Dimensions Độ dày kính	24mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717,EN1027,EN1026,EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING: FOR GLASS SASH ONLY



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Window Opener, Lock Point Driver, Electrical Tilt Open-In, Electrical Shading

Cửa sổ mở điện tự động, khoá đa điểm, cửa mở nghiêng bằng điện, lam chắn gió điện, rèm chắn điện

■ **Slender Frame** - visual appearance is 20% narrower than similar products

Độ nhôm thanh mảnh vượt trội - hơn 20% so với những loại cửa thông thường

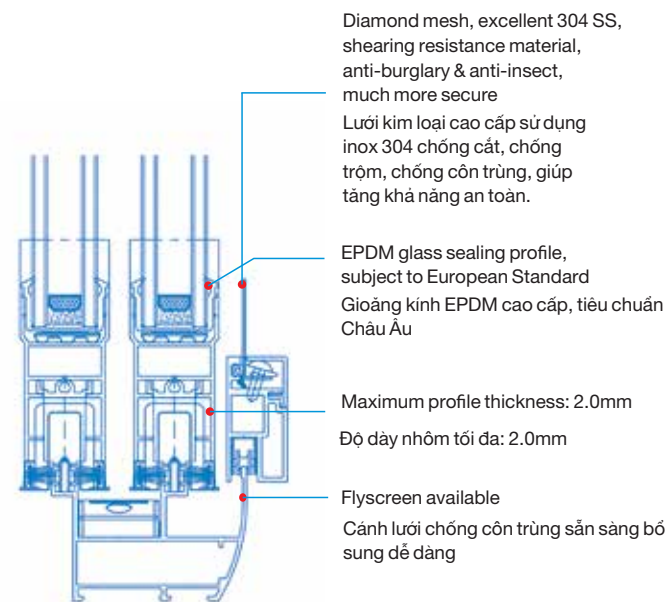
■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance,matte visual effect,protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp - bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **Strong corner and mullion** - water deflector used in corner connection,high-precision and minimum tolerance,wind-resistance up to C5/B5 (EN ISO Standard)

Công nghệ ép góc tiên tiến - Kết hợp cùng keo 2 thành phần sử dụng trong kết nối góc, độ chính xác cao và dung sai tối thiểu, khả năng chống gió lên đến C5 / B5 (Tiêu chuẩn EN ISO)





VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 3.8 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (nhìn thẳng)	Frame/ Khung 51.2mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 25(-2;-4)\text{dB}$		Sash/ Cánh Horizontal/ Ngang 76mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq \text{Class 5A}$		Vertical/ Đứng 70mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 2}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Middle/ Giữa 38mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		Frame/ Khung 55mm
		Glass Dimensions Độ dày kính	Vent/ Cánh 33.8mm
			24mm

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Sliding, Electrical Shading

Cửa sổ mở điện tự động, rèm chắn điện

■ **Anti-insect net track design** - achieve the integration of window and screen window

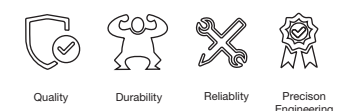
Tích hợp cánh lưới chống côn trùng trên khung bao cánh cửa lùa rất gọn gàng và thẩm mỹ.

■ **Strong corner and mullion** - water deflector used in corner connection, high-precision and minimum tolerance, wind-resistance up to C5/B5 (EN ISO Standard)

Công nghệ ép góc tiên tiến - Kết hợp cùng keo 2 thành phần sử dụng trong kết nối góc, độ chính xác cao và dung sai tối thiểu, khả năng chống gió lên đến C5 / B5 (Tiêu chuẩn EN ISO)

■ **Heavy-duty hardware** - 200,000 opening cycles, 150Kg sliding fitting, service life over 30 years

Phụ kiện chịu tải trọng cao lên tới 150kg/cánh, với tiêu chuẩn Test 200.000 chu kỳ mở, tuổi thọ hơn 30 năm



NW140 FX

NARROW FRAME FIXED Window

KHUNG KÍNH CỐ ĐỊNH SIÊU MỎNG

120

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS			
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.5 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Width (External View) Bản rộng thanh nhôm (nhìn thẳng)	Frame Khung	Vertical Dọc	23mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 35(-2;-4)\text{dB}$			Horizontal Ngang	28mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E1000$	Profile Depth Chiều sâu thanh nhôm	Frame Khung	Vertical Dọc	140mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 4}$			Horizontal Ngang	90mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5	Glass Dimensions Độ dày kính	28,39mm		

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717,EN1027,EN1026,EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Shading

Rèm chắn điện

■ **Slim mullion design** - 23mm mullion for as much as transparency, giving great broad view

Thiết kế siêu mỏng chỉ dày 23mm dường như trong suốt, mang lại tầm nhìn cực đại.

■ **Large size available** - 3.5m(height) & 5m(width) for each single vent, easy to have your own glass wall (the overall size of single vent shall be less than 9m²)

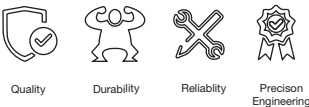
Đáp ứng kích thước lớn với chiều cao 3,5m và chiều rộng 5m cho 1 tấm (kích thước tổng thể của khung nhỏ hơn 9m2)

■ **Electric louver glass optional** - for healthy and comfortable living experience, glass rebate supports 39mm electric louver glass

Tích hợp Kính hộp có rèm điều khiển điện, mang lại trải nghiệm sống thoải mái và tiện nghi. Hệ vách kính này hỗ trợ những loại rèm kính điện có độ dày lên đến 39mm.

■ **Strong aluminium profile & excellent water resistance** - 3.0mm thickness profile ensures the strength of window. Thanks to our excellent EPDM sealing material, the water resistance reaches to C5/B5

Kết cấu thanh nhôm chắc chắn và có khả năng chống nước tuyệt đối. Độ dày thanh nhôm 3.0mm tạo ra kết cấu vững chắc cho vách kính. Kết hợp với hệ thống gioăng EPDM chất lượng cao, giúp khả năng chống nước đạt tiêu chuẩn C5/B5





TECHINICAL PARAMETERS

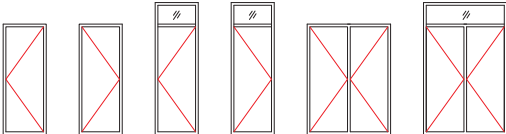
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	U ≥ 3.3 W/m2K	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (nhìn thẳng)	Frame/ Khung 68mm Vent/ Cánh 66mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	≤30(-2;-4)dB	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 55mm Vent/ Cánh 65mm
Water Tightness Độ kín nước	≤E700	Glass Dimensions Độ dày kính	24mm
Air Tightness Độ kín không khí	≤Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717,EN1027,EN1026,EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Casement Door System,Electrical
Louver

Cửa đi mở điện tự động, rèm chắn điện

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

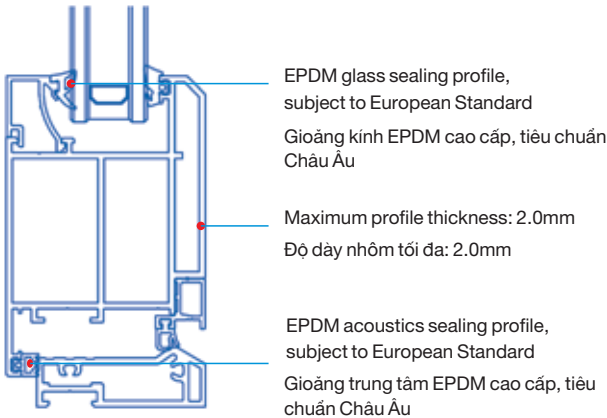
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **Strong corner and mullion** - water deflector used in corner connection, high-precision and minimum tolerance, wind-resistance up to C5/B5 (EN ISO Standard)

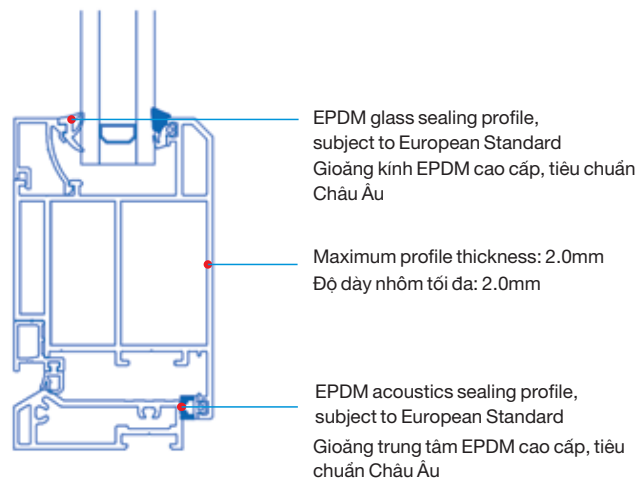
Công nghệ ép góc tiên tiến - Kết hợp cùng keo 2 thành phần sử dụng trong kết nối góc, độ chính xác cao và dung sai tối thiểu, khả năng chống gió lên đến C5 / B5 (Tiêu chuẩn EN ISO)

■ **High-grade security** - heavy-duty hardware, 200,000 opening cycles, 180Kg heavy-duty hinge, EN RC2 security cylinder, service life over 30 years

Phụ kiện chống trộm có thể chịu tải trọng cao lên đến 180kg/cánh, với tiêu chuẩn Test 200.000 chu kỳ mở, hệ thống lõi khóa đạt tiêu chuẩn bảo mật EN RC2, tuổi thọ hơn 30 năm



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

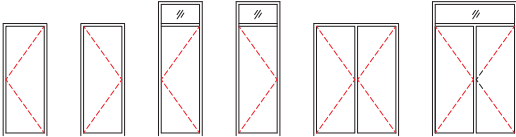
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 3.3 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (nhìn thẳng)	Frame/ Khung 48mm Vent/ Cánh 98mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 30(-2;-4)\text{dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 55mm Vent/ Cánh 65mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E1000$	Glass Dimensions Độ dày kính	24mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class } 4$		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717,EN1027,EN1026,EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Casement Door System,Electrical Louver

Cửa đi mở điện tự động, rèm chắn điện

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

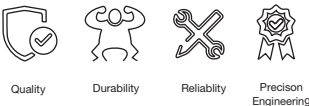
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **Strong corner and mullion** - water deflector used in corner connection, high-precision and minimum tolerance, wind-resistance up to C5/B5 (EN ISO Standard)

Công nghệ ép góc tiên tiến - Kết hợp cùng keo 2 thành phần sử dụng trong kết nối góc, độ chính xác cao và dung sai tối thiểu, khả năng chống gió lên đến C5 / B5 (Tiêu chuẩn EN ISO)

■ **High-grade security** - heavy-duty hardware, 200,000 opening cycles, 180Kg heavy-duty hinge, EN RC2 security cylinder, service life over 30 years

Phụ kiện chống trộm có thể chịu tải trọng cao lên đến 180kg/cánh, với tiêu chuẩn Test 200.000 chu kỳ mở, hệ thống lõi khoá đạt tiêu chuẩn bảo mật EN RC2, tuổi thọ hơn 30 năm





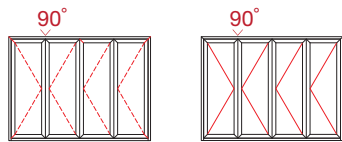
TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 3.4 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (nhìn thẳng)	Top frame Khung trên57mm
			Bottom frame Khung dưới50.5mm
			Middle vent Cánh giữa37mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 30(-2;-4)\text{dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Vent/ Cánh68mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E1000$		Frame/ Khung80mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class } 2$		Vent/ Cánh69.8mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5	Glass Dimensions Độ dày kính	32mm

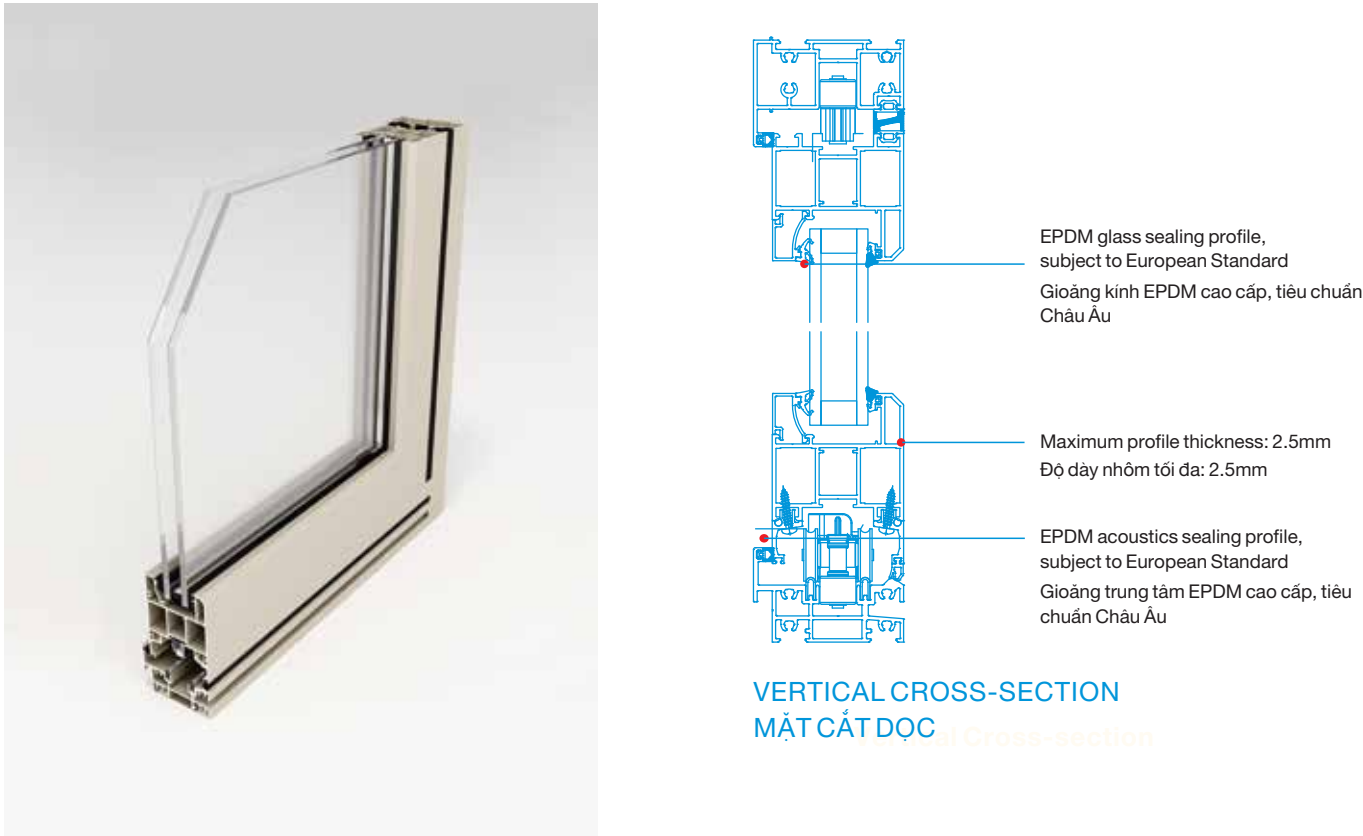
TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717,EN1027,EN1026,EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

OPENING:



- Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt
- Side folding design** - door sash can be folded to the side, maximise lighting and ventilation
Các cánh cửa được xếp gọn - tối đa hoá ánh sáng và thông gió.
- “Behrens” joint corner** - preservative treatment die-casting alu corner cleat, 2-component glue, giving an excellent sealing and stable door
Góc nối “Behrens” - được hình thành từ Ke ép góc chịu lực đúc nguyên khối và có khả năng chống ăn mòn, liên kết với thanh nhôm bằng keo 2 thành phần sản xuất tại châu Âu, đảm bảo một góc nối kín khít và ổn định tuyệt đối.





TECHINICAL PARAMETERS

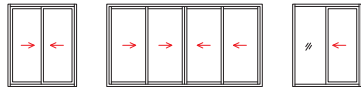
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 3.8 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (nhìn thẳng)	Frame/ Khung 28mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 25(-2;-4)\text{dB}$		Vent/ Cánh 82mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq \text{Class 5A}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 115mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 2}$		Vent/ Cánh 46mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5	Glass Dimensions Độ dày kính	24mm

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717,EN1027,EN1026,EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

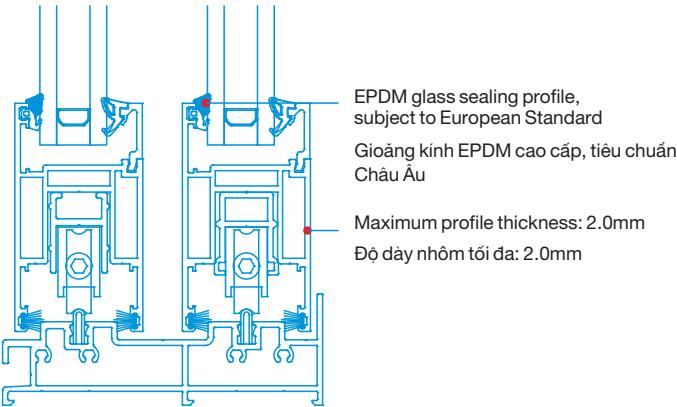
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Sliding fittings, Electrical Shading
Hệ thống trượt mở điện tự động, rèm chắn điện

■ **Heavy-duty silent roller** - up to 300Kg per sash, smooth & silent sliding vent gives a peaceful feeling
Bánh xe trượt êm ái, có tải trọng 300kg mỗi cánh, hoạt động mượt mà và êm ái mang lại cảm giác an toàn.

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **Concealed drainage and anti-burglar** - concealed drainage system, sophisticated hardware solutions with hidden safe-protection elements, achieving consistant style
Hệ thống thoát nước ẩn bên trong, kết hợp với cấu hình phụ kiện được thiết kế tối tân và hệ thống khoá đạt tiêu chuẩn bảo mật EN RC2. Tất cả tạo nên một ngôn ngữ thiết kế đồng nhất và đặc trưng.



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

Vertical Cross-section



TECHINICAL PARAMETERS

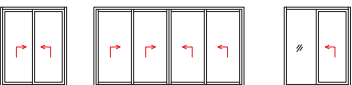
PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 3.3 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (nhìn thẳng)	Frame/ Khung 28mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 30(-2;-4)\text{dB}$		Vent/ Cánh 82mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq \text{Class 8A}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 115mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 2}$		Vent/ Cánh 46mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5	Glass Dimensions Độ dày kính	24mm

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717,EN1027,EN1026,EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Sliding fittings, Electrical Shading
Hệ thống trượt mở điện tự động, rèm chắn điện

■ **Heavy-duty silent roller** - up to 300Kg per sash, smooth & silent sliding vent gives a peaceful feeling

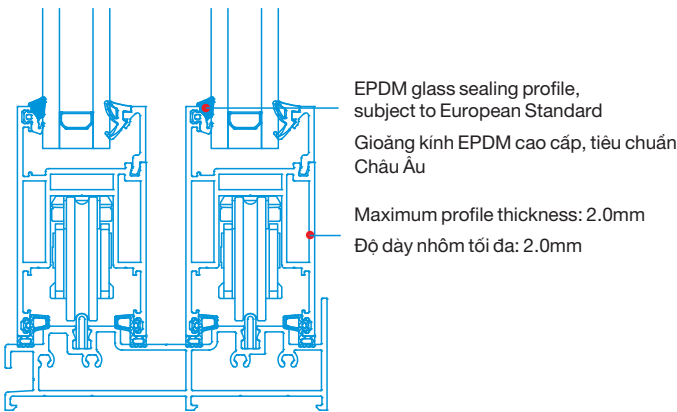
Bánh xe trượt êm ái, có tải trọng 300kg mỗi cánh, hoạt động mượt mà và êm ái mang lại cảm giác an toàn.

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **Concealed drainage and anti-burglar** - concealed drainage system, sophisticated hardware solutions with hidden safe-protection elements, achieving consistant style

Hệ thống thoát nước ẩn bên trong, kết hợp với cấu hình phụ kiện được thiết kế tối tân và hệ thống khóa đạt tiêu chuẩn bảo mật EN RC2. Tất cả tạo nên một ngôn ngữ thiết kế đồng nhất và đặc trưng.



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

Vertical Cross-section



TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 3.8 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (nhìn thẳng)	Frame/ Khung 28mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 25(-2;-4)\text{dB}$		Vent/ Cánh 82mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq \text{Class 5A}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 175mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 2}$		Vent/ Cánh 46mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5	Glass Dimensions Độ dày kính	24mm

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717,EN1027,EN1026,EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:
Electrical Sliding fittings, Electrical Shading
Hệ thống trượt mở điện tự động, rèm chắn điện

■ **Anti-insect net track design** - achieve the integration of window and screen window, 3-sash sliding is optional

Tích hợp lưới chống côn trùng bằng inox 304, có khả năng chống cắt, chống côn trùng & chống nhấc cánh. Hoặc tùy chọn cửa 3 cánh trượt thông thường

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

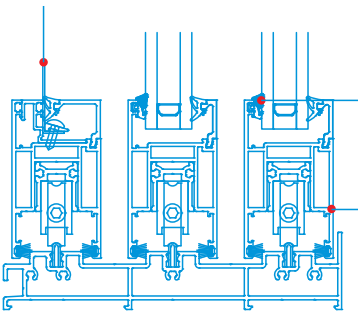
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **Concealed drainage and anti-burglar** - concealed drainage system, sophisticated hardware solutions with hidden safe-protection elements, achieving consistant style

Hệ thống thoát nước ẩn bên trong, kết hợp với cấu hình phụ kiện được thiết kế tối tân và hệ thống khóa đạt tiêu chuẩn bảo mật EN RC2. Tất cả tạo nên một ngôn ngữ thiết kế đồng nhất và đặc trưng.



Diamond mesh, excellent 304 SS, shearing resistance material, anti-burglary & anti-insect, much more secure
Lưới kim loại cao cấp sử dụng inox 304 chống cắt, chống trộm, chống côn trùng, giúp tăng khả năng an toàn.



EPDM glass sealing profile, subject to European Standard
Gioăng kính EPDM cao cấp, tiêu chuẩn Châu Âu
Maximum profile thickness: 2.0mm
Độ dày nhôm tối đa: 2.0mm

VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC



TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 3.3 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng thanh nhôm (nhìn thẳng)	Frame/ Khung 28mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 30(-2;-4)\text{dB}$		Vent/ Cánh 82mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq \text{Class 8A}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Frame/ Khung 175mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 2}$	Glass Dimensions Độ dày kính	Vent/ Cánh 46mm
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		24mm

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717,EN1027,EN1026,EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211

DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

OPENING:



COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Sliding fittings, Electrical Shading
Hệ thống trượt mở điện tự động, rèm chắn điện

■ **Anti-insect net track design** - achieve the integration of window and screen window, 3-sash sliding is optional

Tích hợp lưới chống côn trùng bằng inox - có khả năng chống cắt, chống côn trùng & chống nhắc cánh. Hoặc tùy chọn cửa 3 cánh trượt thông thường

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

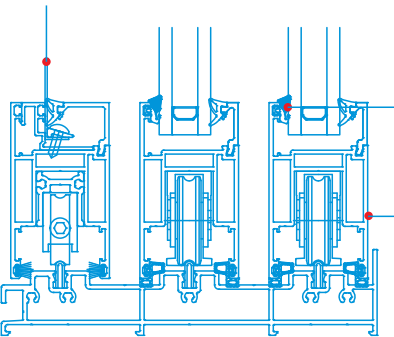
■ **Concealed drainage and anti-burglar** - concealed drainage system, sophisticated hardware solutions with hidden safe-protection elements, achieving consistant style

Hệ thống thoát nước ẩn bên trong, kết hợp với cấu hình phụ kiện được thiết kế tối tân và hệ thống khóa đạt tiêu chuẩn bảo mật EN RC2. Tất cả tạo nên một ngôn ngữ thiết kế đồng nhất và đặc trưng.



Diamond mesh, excellent 304 SS, shearing resistance material, anti-burglary & anti-insect, much more secure

Lưới kim loại cao cấp sử dụng inox 304 chống cắt, chống trộm, chống côn trùng, giúp tăng khả năng an toàn.



VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

EPDM glass sealing profile, subject to European Standard
Gioăng kính EPDM cao cấp, tiêu chuẩn Châu Âu

Maximum profile thickness: 2.0mm
Độ dày nhôm tối đa: 2.0mm

SUN SHADING & WALL CLIP DECORATION SYSTEM

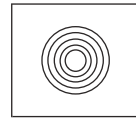
HỆ THỐNG
RÈM CHE NẮNG &
TRANG TRÍ MÀNG TƯỜNG



UBL100 / UBL130

SUN-SHADING SYSTEM
HỆ THỐNG LAM CHẮN NẮNG**UBL100_F**

100 Facade Sun-shading

Volume box facing width

0.1m

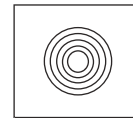
**MAX. fabric length/width
(per screen)**

0.9m-2.8m

0.82m-4m

UBL130_F

130 Facade Sun-shading

Volume box facing width

0.13m

**MAX. fabric length/width
(per screen)**

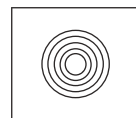
6m

6m

MAX size for single screen: 20m²

UBL100_T

100 Roof Sun-shading

Volume box facing width

0.1 m

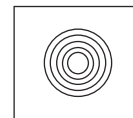
**MAX. fabric length/width
(per screen)**

0.9m-3m

0.82m-3m

UBL130_T

100 Roof Sun-shading

Volume box facing width

0.13 m

**MAX. fabric length/width
(per screen)**

0.9m-4m

0.82m-3m



- **“Zip” patent** - perfect sun-shading solution for open corner
- **Multi types of solar screens** - Précontraint® patented technique ensures smoother screens. Micron-sized coating fully covers the fabric with no harmful substance. Smart fabrics effectively block thermal radiation, ultraviolet ray & mosquitoes. A wide range of solar screens with different Gtot are optional
- **Free combination, full range of application scenario** - fit both facade & roof sun-shading in line with different architectural needs. Suitable for inside and outside room
- **Multi functions - good light transparency offers sun-shading** and viewing at the same time. Resistance of typhoons above class 12 is guaranteed because of the 35m/s wind resistance
- **Durable service, slim outline and simple installation** - 10000+ (EU class 3) circular rolling & release, 10 years above service life. European imported motor with remote control. Frames could be concealed inside the opening so that there is no interrupt of building facade style

Phát minh “Zip” - giải pháp rèm che nắng hoàn hảo cho cửa mở góc vuông (không có trụ góc)

Loại rèm chống nắng đa nhiệm được cấp bằng sáng chế công nghệ - có tên gọi là Précontraint® giúp khả năng trượt của rèm êm ái hơn.

Lớp vải rèm phủ kín có kích thước lưới siêu nhỏ, không có chất gây hại đối với sức khỏe người sử dụng.

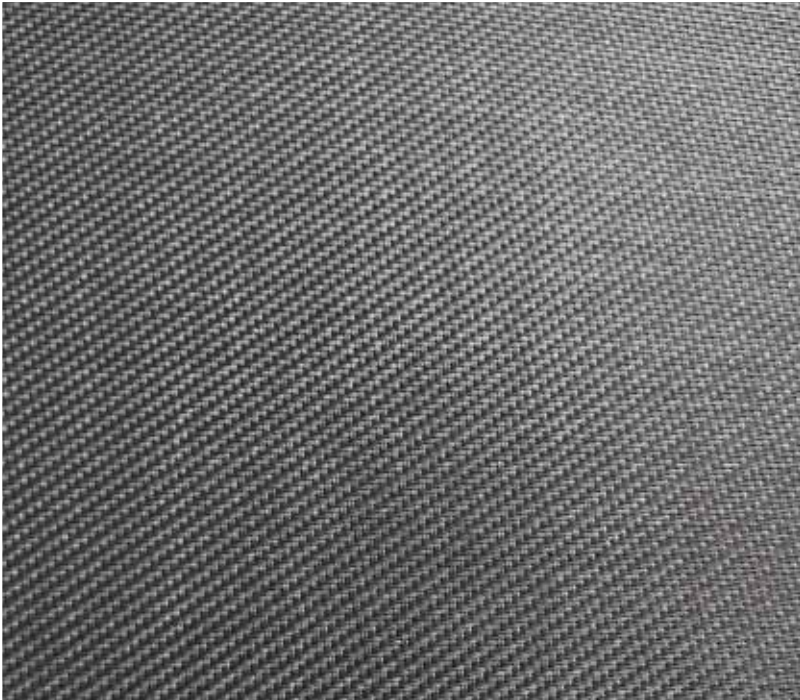
Loại vải thông minh có tác dụng ngăn chặn bức xạ nhiệt, tia cực tím, côn trùng. Nhiều lựa chọn các loại vải khác nhau theo các yêu cầu riêng biệt.

Thoải mái kết hợp & đầy đủ các lựa chọn ứng dụng kiến trúc: vừa che nắng mặt đứng vách kính & mái kính. Có thể làm bên trong và bên ngoài phòng.

Đa chức năng: độ trong suốt cao vừa giúp che nắng và có thể quan sát đồng thời. Khả năng chống gió bão trên cấp 12 với sức cản gió 35m/s.

Hoạt động bền bỉ, đường viền mỏng và lắp đặt đơn giản, với hơn 10.000+ (EU class 3) lần cuộn & xả, tuổi thọ cao hơn 10 năm. Động cơ nhập khẩu Châu Âu với bộ điều khiển từ xa. Khung rèm được che giấu ẩn, đảm bảo không ảnh hưởng tầm nhìn và thiết kế mặt đứng toà nhà.

FABRIC



■ **M001 Illusionary night black**

Aperture Ratio: 4%
Flame Retardancy: B1
Gtot: 0.06
Applicable: corner free solution
Inapplicable: roof sun-shading

M001 - Bóng đêm huyền ảo

Mật độ khe thoáng: 4%
Khả năng chống cháy: B1
Gtot: 0,06
Ứng dụng: cửa vuông góc không trụ
góc, rèm kính mặt đứng thông thường,
mái che nắng

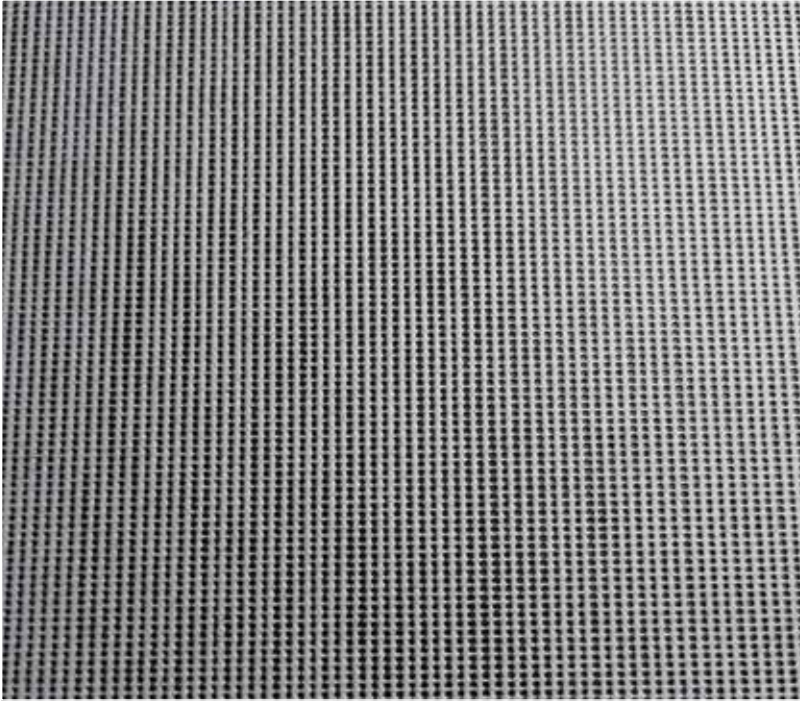


■ **M003 Moonlight shadow white**

Aperture Ratio: 0%
Flame Retardancy: B1
Gtot: 0.15
Inapplicable: corner free solution,
roof sun-shading

M003 - Bóng trắng

Mật độ khe thoáng: 0%
Khả năng chống cháy: B1
Gtot: 0,15
Chống chỉ định: cửa vuông góc, mái
che nắng

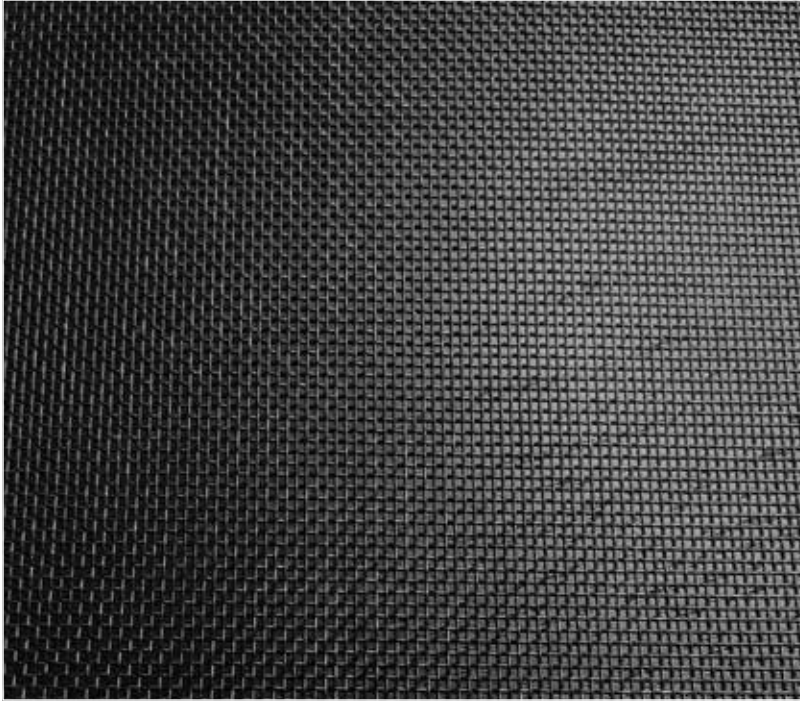


■ **M002 Fieldgrey**

Aperture Ratio: 14%
Flame Retardancy: B1
Gtot: 0.15
Applicable: corner free solution,
facade & roof sun-shading

M002 - Màu ghi xám

Mật độ khe thoáng: 14%
Khả năng chống cháy: B1
Gtot: 0,15
Ứng dụng: cửa vuông góc không trụ
góc, rèm kính mặt đứng thông thường,
mái che nắng



■ **M004 Starsky black**

Mesh number: 14
No sun-shading function, anti-insect

M004 - Những ánh sao đêm

Số thứ tự của lưới: 14
Không có chức năng che nắng, chống
côn trùng



TYPE A

■ **Tooth-hook patent** - seamless splicing by tooth-hook patented technique, the system is applicable to any facade and width

■ **Modular installation** - fast and simple installation, different types could be spliced at required. Installation tool: screwdriver+screws

■ **100% customisation, wide range of application** - fit both indoor and outdoor design in line with different architectural needs. A perfect integration of window and door is achieved by splicing various types of wall clip panel

■ **Function harmonises with form** - wide range of types are optional. An extra security protection is offered by this system

Phát minh sáng chế loại khớp nối đặc biệt - được cấp bằng sáng chế, giúp tạo ra giải pháp kỹ thuật nối liền mạch bằng các móc răng, hệ thống có thể áp dụng cho tất cả các loại mặt tiền với mọi kích thước chiều rộng

Lắp đặt mô-đun - lắp đặt nhanh chóng và đơn giản, có thể ghép theo yêu cầu các kiểu lắp ghép khác nhau. Dụng cụ lắp đặt: tuốc nơ vít + vít
Khả năng tùy biến

100%, ứng dụng rộng rãi - phù hợp với cả thiết kế trong nhà và ngoài trời với các yêu cầu kiến trúc khác nhau. Sẽ là một sự kết hợp hoàn hảo nếu kết hợp Hệ thống cửa và Hệ thống tường trang trí này cùng nhau

Chức năng hài hòa với đa dạng iới nhiều tùy chọn. Hệ thống này cung cấp thêm một giải pháp bảo vệ an ninh cho công trình



TYPE B



TYPE C

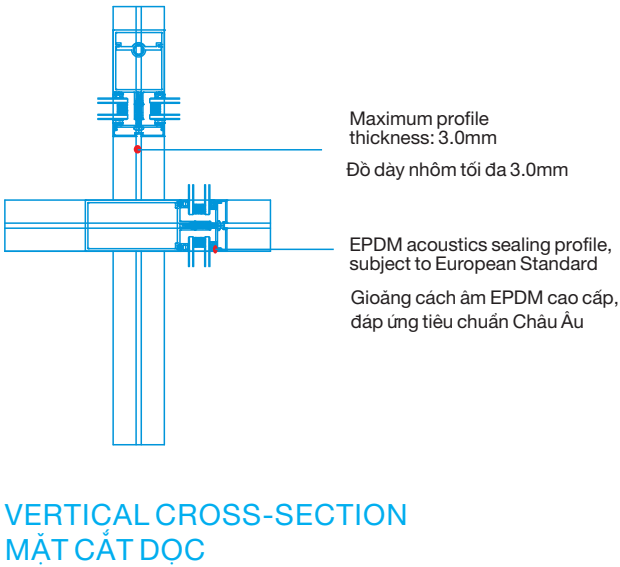


TYPE D



OTHERS

CÁC SẢN PHẨM KHÁC



TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.2 \text{ W/m}^2\text{K}$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng (nhìn thẳng)	Mullion Dầm dọc 60mm Beam Dầm ngang 60mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 40(-2;-4)\text{dB}$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Mullion Dầm dọc 166mm Beam Dầm ngang 120mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq \text{E1200}$	Glass Dimensions Độ dày kính	25mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq \text{Class 4}$		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717,EN1027,EN1026,EN12211
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211



DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:
SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Shading
Rèm điện tự động

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

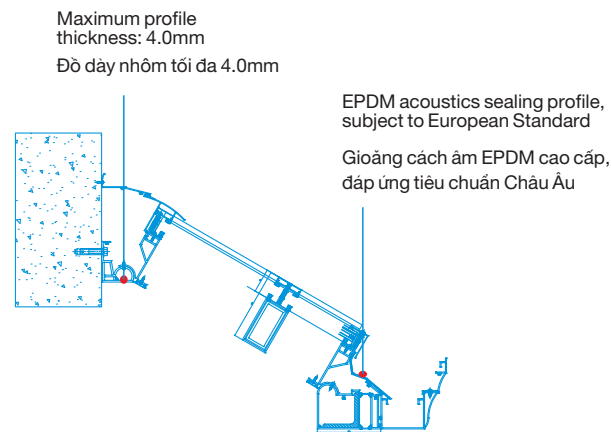
■ **Strong entire structure** - profile maximum thickness: up to 3.0mm

Kết cấu đồng bộ - độ dày tối đa của thanh nhôm lên đến 3,0mm

■ **German curtain wall clip - in technique** - patented curtain wall clip-in cap, high-precision and stable, sealant on profile corner connection, promote stability, air-tightness, acoustic and thermal insulation

Với kỹ thuật móc tường kính của Đức - nắp ốp cây nhôm bên ngoài trời đã được cấp bằng sáng chế, độ chính xác cao và ổn định, Gioăng & keo liên kết các góc nối, mang lại sự ổn định, kín khí, cách âm và cách nhiệt tốt.





VERTICAL CROSS-SECTION
MẶT CẮT DỌC

TECHINICAL PARAMETERS

PERFORMANCES		CONFIGURATIONS	
Thermal Insulation Khả năng cách nhiệt	$U \geq 2.2W/m^2K$	Visible Dimensions (External View) Bản rộng (nhìn thẳng)	Mullion Dầm dọc 60mm Beam Dầm ngang 60mm
Acoustics Insulation Khả năng cách âm	$\leq 40(-2;-4)dB$	Profile Dimensions Chiều sâu thanh nhôm	Mullion Dầm dọc 166mm Beam Dầm ngang 120mm
Water Tightness Độ kín nước	$\leq E1200$	Glass Dimensions Độ dày kính	28mm
Air Tightness Độ kín không khí	$\leq$ Class 4		
Wind Resistance Sức chịu tải gió	C5/B5		

TEST RESULTS ACCORDING TO PRODUCT STANDARD ENISO12567,ENISO717,EN1027,EN1026,EN12211

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM THEO TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM ENISO12567, ENISO717, EN1027, EN1026, EN12211



DESIGN & INTELLIGENT APPLICATION

THIẾT KẾ & ỨNG DỤNG THÔNG MINH

COMPATIBLE INTELLIGENT PRODUCT:

SẢN PHẨM THÔNG MINH TƯƠNG THÍCH:

Electrical Shading
Rèm điện tự động

■ **Superior thermal insulation** - U_w is up to $2.2W/m^2K$, “climatic buffering” area

Siêu cách nhiệt với chỉ số U_w ở mức $2,2W/m^2K$, tạo ra "vùng đệm không khí" cho tòa nhà

■ **Exclusive Matte Electro Deposition (MED) technique** - finest and smooth, superior corrosion resistance, matte visual effect, protect eyesight

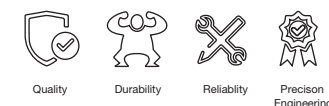
Lớp phủ MED độc quyền & siêu cao cấp, bề mặt siêu mịn, chống muối biển vượt trội, hiệu ứng màu sắc chân thật, không bị chói mắt

■ **Strong entire structure** - profile maximum thickness: up to 4.0m

Kết cấu đồng bộ - độ dày tối đa của thanh nhôm lên đến 4,0mm

■ **German curtain wall clip-in technique** - patented curtain wall clip-in cap, high-precision and stable, sealant on profile corner connection, promote stability, air-tightness, acoustic and thermal insulation

Với kỹ thuật móc tường kính của Đức - nắp ốp cây nhôm bên ngoài trời đã được cấp bằng sáng chế, độ chính xác cao và ổn định, Gioăng & keo liên kết các góc nối, mang lại sự ổn định, kín khí, cách âm và cách nhiệt tốt.



AIG40_G / AIG70_G**INTEGRATED GLASS BALUSTRADE
LAN CAN KÍNH TÍCH HỢP**

Integrated glass balustrade adopts aluminium materials that have the same or collocational colour with windows so that a consistant building facade can be achieved. Combination of high-precision aluminium and high-strength glass gives the better safety protection.

Lan can kính tích hợp sử dụng vật liệu nhôm có cùng màu hoặc tương đồng với cửa để tạo ra sự nhất quán về màu sắc kiến trúc của công trình. Sự kết hợp của nhôm có độ chính xác cao và kính cường lực cao giúp bảo vệ và mang lại sự an toàn tốt hơn.

Compatible with 55/65/75/80 Side-Hung Open-In Window

Tương thích với 55/65/75/80 cửa sổ mở quay vào trong

AB_AL/AB_G**BALUSTRADE (ALUMINIUM / GLASS)
LAN CAN (NHÔM / KÍNH)**

Our balustrades are made from non-corrosive profile and parts that keep their beauty with little maintenance. They can be used as balcony separators or swimming pool barriers.

Without any exposed screw mounting hole, together with stainless steel corner connector that supports 90° to 160° nook installation, delivering a consistant outlook. The perfect compatibility with CIVRO other products provides more choices for your individual design.

Lan can được làm từ chất liệu không bị ăn mòn và các thành phần giữ cho vẻ đẹp của chúng bền vững mà không cần bảo dưỡng & chăm sóc đáng kể. Chúng có thể được sử dụng làm lan can ban công hoặc hàng rào bể bơi.

Không có bất kỳ lỗ lắp vít nào lộ ra ngoài, cùng với ke nối góc bằng inox hỗ trợ lắp đặt góc 90 độ đến 160 độ, mang lại một bề mặt kiến trúc hoàn chỉnh, nhất quán. Khả năng tương thích hoàn hảo với các sản phẩm khác của CIVRO mang đến nhiều sự lựa chọn hơn cho thiết kế cá nhân hoá theo yêu cầu của bạn.

ASW35 IN**METAL MESH
LƯỚI KIM LOẠI**

Under the specific geographic and climatic condition, anti-insect and dustproof demands are very important. We offer high quality diamond mesh and steel mesh for windows and doors, protecting you from those annoying troubles.

Ở một số khu vực địa lý và khí hậu, nhu cầu chống côn trùng và chống bụi là rất quan trọng. Chúng tôi cung cấp lưới kim cương và lưới inox chất lượng cao cho toàn bộ hệ thống cửa, bảo vệ bạn khỏi những khó kể trên.

Compatible with 55/65/75/80 Side-Hung Open-In Window

Tương thích với 55/65/75/80 cửa sổ mở quay vào trong

ASW55 SS**METAL MESH FOR AW55 SS SLIDING WINDOW
LƯỚI KIM LOẠI CHO CỬA SỔ TRƯỢT AW55 SS**

Compatible with AW55 SS Sliding Window

Tương thích với cửa sổ trượt AW55 SS, NW55 SS

Hardware/ Phụ kiện

HANDLE

It always make the special contribution to the well-designed windows and doors. It no longer just play a functional role, it is more about your own individual expression, that adding more elegance and aesthetic appreciation. CIVRO offers tailored X-LINE handle, named MIZAR, styled by european design master. It looks beautiful, feels reassuringly solid in the hand and function supremely.

Tay nắm cửa

luôn mang lại vẻ đẹp đặc biệt trong thiết kế tổng thể mỗi bộ cửa. Nó không còn chỉ đóng vai trò chức năng cầm nắm, mà nó còn là sự thể hiện cá nhân của chính bạn, giúp tăng thêm sự sang trọng và đánh giá cao về thẩm mỹ. CIVRO cung cấp tay cầm X-LINE được thiết kế riêng, có tên MIZAR, được thiết kế bởi bậc thầy thiết kế châu Âu. Nhìn bên ngoài rất đặc sắc, mang lại cảm giác chắc chắn khi cầm nắm trong tay và có khả năng hoạt động bền bỉ.

Mizar
CIVRO SOBINCO
made with Swarovski crystals

152

CYLINDER / KHÓA

The defender of our precious home, it gives the security not just a feeling, but a certainty. Through our special surface passivating treatment for purpose of anti-corrosion and innovative technologies that cannot be seen, but can be felt, CIVRO provides the most advantaged locking system in accordance with your required protection effect. By adding locking points, the protecting break-in attempt class promotes up to RC2, which is defined by European Standards.

HỆ THỐNG KHÓA

Là bộ phận bảo vệ ngôi nhà yêu quý của chúng ta, nó không chỉ mang đến sự an toàn trên thực tế mà còn là cảm giác yên tâm - chắc chắn trong suy nghĩ. Với công nghệ xử lý chống ăn mòn và các công nghệ tiên tiến không thể nhìn thấy nhưng có thể cảm nhận được, CIVRO cung cấp hệ thống khóa ưu việt nhất phù hợp với nhu cầu bảo vệ của bạn. Bằng cách thêm các điểm khóa, lớp bảo vệ chống đột nhập được nâng cấp lên đến Tiêu chuẩn Châu Âu RC2.



HINGE / BÀN LỀ

The carrier of windows and doors, it plays significant role in both security and durability. Just because of this, we implement 100% European imported hardware. Concealed hinges bring an integrated appearance - cleaner, smoother, and nicer. Fittings are durable and only need a little of maintenance.

In addition, child safety lock, outward opening window hinge limiter, sliding buffer and other optional devices are available at your request.

BÀN LỀ

Chịu tải trọng của cửa sổ và cửa đi mở quay, nó đóng một vai trò quan trọng trong cả an ninh và độ bền. Vì điều đó Civro sử dụng 100% phụ kiện sản xuất tại Châu Âu. Bàn lề ẩn mang đến một vẻ bên ngoài gọn gàng, mượt mà và tinh tế hơn. Các phụ kiện Civro có độ bền cao và không phải bảo dưỡng nhiều.

Ngoài ra, khóa an toàn cho trẻ em, thanh hạn vị cửa sổ mở quay ngoài, bộ đệm trượt chống nhấc và các thiết bị tùy chọn khác ... được cung cấp theo yêu cầu của bạn.

